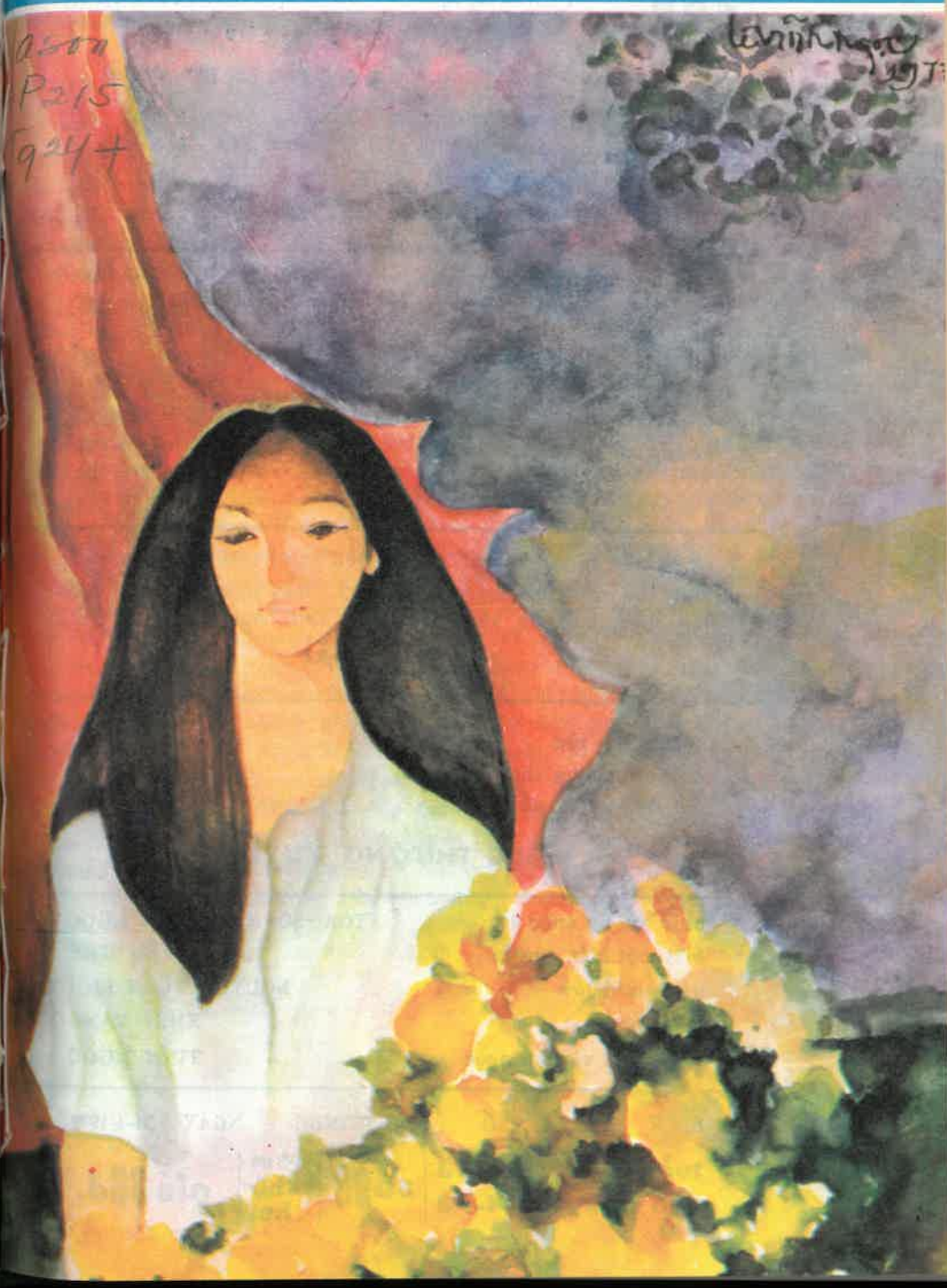


tuổi ngọc

tuần báo của yêu thương





CHỦ NHIỆM CHỦ BÚT : VŨ MỘNG LONG
 QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN
 THƯ KÝ : ĐINH TIẾN LUYỆN
 PHÁI VIÊN : PHẠM ĐÌNH THỐNG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

Tòa soạn, trị sự : 286 Công Lý, Sài Gòn III
 Nhà in, địa chỉ liên lạc : 9B/15 Thánh Mân, Chi Hòa
 Hộp thư : 1146 Điện thoại : 40822

VĂN

những mùa trăng có nhau
 ngày tháng tuyệt vời
 thoáng nhớ
 thành phố và em
 nhật ký cho một mùa
 những người bạn cách chia

MANG VIÊN LONG
 NGUYỄN THÚY AI
 PHÙNG MỸ
 SONG HÀ
 VÀNH KHUYẾN
 ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN

THƠ

từ kẻ tường. tạ văn sĩ. nghệ tiểu vân. tôn nữ thu dung.
 đình thị tưởng hạ. nguyên hoài mỹ. mây nguyên. yêu mây.
 văn công mỹ. hà khắc trực. yên sơn. nguyên hồng giang

TRUYỆN DÀI

tuổi bướm sầu
 một chút mưa thơm
 anh chỉ yêu dấu

DUYỀN ANH
 MUỖNG MÁN
 ĐINH TIẾN LUYỆN

MỤC THƯỜNG XUYÊN

nhìn xuống cuộc đời
 biết một biết mười
 bệnh mới lớn
 chap phô
 tuổi ngọc và bạn ngọc

TÒA SOẠN VÀ BẠN NGỌC
 NGUYỄN THẾ
 NGUYỄN TUẤN ANH
 KIẾN VÀNG
 TUỔI NGỌC

BIÊN LAI SỐ 597/BTTINBC NGÀY 24-4-1971

tuần lễ từ 19-4-73
 đến ngày 26-4-73

số 98

năm
 thứ
 hai

giá 80đ.

THƯ TÒA SOẠN



BUỔI SÁNG THỨ BA

Tuổi Ngọc đã gần hai tuổi. Tuổi Ngọc đang leo lên con dốc ngược vút vể nhất mà từ trước tới nay anh em phải gồng lên chịu đựng. Chủ nhiệm đã nhìn vào góc nhà để tìm bị gậy. Nói nghe như tiếng thở dài. Nhưng mà gần như thế, chủ nhiệm có nỗi hồi hộp của mỗi sáng thứ bảy, ngồi ở Tòa Soạn điện thoại về nhà hỏi số báo nhà phát hành trả về. Chủ nhiệm vui buồn hiện rõ trên nét mặt sau khi đặt máy xuống. Con số báo bán vẫn không khác hơn. Tòa Soạn lên con số. Chủ nhiệm liền họp anh em Tòa Soạn để « làm mới » lại tờ báo. Số 99 đặc biệt viết về Hà Nội sắp tới là một bận tâm lớn của Tòa Soạn. Và sẽ là một lời cáo lỗi. Bìa đã in và hai tháng trước trừ tình cho số báo 100 trang. Cuối cùng Tuổi Ngọc 99 phải thu mình lại như một số báo thường. Con dốc hồi thế lại cảm thấy dốc hơn trước mặt. Những tảng vọt của giá giấy báo, những lao đao của số báo cũ chờ về đã khiến Tuổi Ngọc không thể thực hiện nổi số báo 100 trang như đã dự định. Đó là điều thật ngậm ngùi. Nhưng ở số 100 Tuổi Ngọc sẽ có một sự « làm mới » toàn diện. Đây là một lời hẹn chắc. Bởi lẽ mà có những thay đổi cần thiết thì lúc nào Tuổi Ngọc cũng sẵn sàng. Tuổi Ngọc 100 sẽ đầy màu sắc, bạn ngọc chợt nhìn thấy lạ lẫm. Từ bìa đến ruột sẽ có những thay đổi. Vui tươi hơn. Náo động hơn. Và để sửa soạn thấp cây nền thứ hai cho ngày Sinh Nhật, Tuổi Ngọc 104 sẽ là số Đặc biệt Đệ Nhị Chu Niên. Từ đây tới đó, TN sẽ có những thay đổi luôn luôn để bước sang năm thứ 3, dù là để leo lên một con dốc ngược, cũng cố những bước thật vững. Hôm nay là buổi sáng thứ ba, khi Tòa Soạn lên khuôn chót thì nhận được điện thoại từ nhà chủ nhiệm gọi tới. Chủ nhiệm phải vào bệnh viện đêm qua. Chủ nhiệm hy vọng không còn tiếng thở dài ở Thư Tòa Soạn số này, thì lại là một hơi thở ngắn, mệt nhọc. Chủ nhiệm Tuổi Ngọc bây giờ y như Chủ Nhiệm Tuổi Ngọc vào tháng này năm trước. Hực hực đau ốm trong khi báo cũng hực hực đau ốm vào dịp sửa soạn ăn mừng một chu niên mới. Hy vọng rồi sẽ có những đám mây hy vọng lớn trôi tới đậu lại ở đây, còn kịp để những thiện chí nhỏ mọn của anh em chưa bị mòn mỏi. Để có những chu niên Tuổi Ngọc thấp nền thật rực rỡ.





một bước tiến quan trọng trong ngành tư thực

Theo một nguồn tin mới nhất từ Nha Tư Thực Bộ Giáo Dục thì, kể từ cuối niên khóa 72-73 tất cả thành tích biểu cũng như chứng chỉ học trình của học sinh trung học được hoàn toàn miễn kiểm nhận. Trước đây, thành tích biểu và chứng chỉ học sinh tư thực phải do Thanh Tra Nha Tư Thực hay Thanh Tra Tư Thực tại tỉnh (thường do vị Hiệu Trưởng trường công lập lĩnh lý kiêm nhiệm) kiểm nhận. Cũng theo nguồn tin trên thì để tránh những trường hợp giả mạo hay lạm dụng, làm những điều lem nhem khác, Nha Tư thực đã đưa ra một số các biện pháp ngăn chặn chế tài. Trong tinh thần này học sinh từ kể từ niên khóa 73-74 phải có phiếu học trình. Phiếu này xử dụng liên tục từ cấp I đến cấp II. Mỗi khi học sinh chuyển từ trường này qua trường khác. Hiệu trưởng Tư thực phải kiểm nhận trên phiếu học trình và cho phép chuyển trường. Danh sách của mỗi trường phải đệ nạp lên

Nha Tư thực. Trường hợp các cơ quan công tư muốn kiểm nhận thành tích biểu thật hay giả, Nha Tư thực có thể thỏa mãn ngay trong một thời hạn ngắn. Mặt khác, các giáo sư tư thực kể từ niên khóa 73-74 đều bắt buộc phải có giấy phép dạy học của bộ Giáo dục cấp. Giấy phép này cấp dạy lớp nào, cấp nào thì phải dạy lớp đó không được dạy leo. Đây có lẽ là biện pháp thích ứng để ngăn chặn việc thu nhận bừa bãi thành phần giáo chức thiếu điều kiện và khả năng (nhưng lại có đủ quen biết và chạy chọt với ban giám đốc vào dạy tại các tư thực). Chúng ta ghi nhận sự tiến bộ đáng khuyến khích và tích cực ủng hộ đối với Bộ Giáo Dục cũng như chính sách giáo dục trung học. Cũng trong tinh thần này, ông Tổng Trưởng Giáo Dục vừa cho biết một mai khi hòa bình thật sự, Bộ có thêm ngân sách sẽ tăng lương giáo chức và đãi ngộ xứng đáng các lương sư, phục hồi truyền thống học đường. Đây lại là một điều đáng mừng (dẫu chưa có) cho nền giáo dục nước nhà. «Lương sư hưng quốc» mà. (PHẠM ĐỊNH)

những con đường sắt hồi sinh

Những con đường sắt từ lâu nằm buồn bã rỉ sét cỏ mọc lan ngập đã bắt đầu hoạt động lại. Dẫu chưa hoàn toàn trở lại nhịp điệu bình thường xưa, chưa nối lại được hết những vết đứt cắt lia nhiều đoạn, nhưng cũng tạo được một sinh khí mới, gây một niềm tin tưởng cho tương lai xứ sở dân tộc. Thử đến nhà ga Saigon, với bốn mươi đồng một cái vé, lên tàu lửa đi Biên Hòa một chuyến. Đi để thấy cái sinh khí mới khơi dựng lại sau bao năm chiến tranh. Niềm khao khát được đi,

thêm chân trời của người Việt Nam sống nhiều năm trong thành phố tù túng, cuồng chán. Những con đường sắt dần được nối lại những đoạn lổ, đứt. Những thân tàu nằm rỉ sét trên sân ga bao năm đã được đem ra sửa sang lại. Những nhà ga lớn, trạm ga nhỏ được dọn dẹp lại, sơn phết quét vôi để đón những chuyến tàu mang đầy hành khách từ thành phố, những người thêm đi đã có thể thỏa nguyện. Những người trẻ tuổi sau này chỉ còn được nghe thấy và đọc được những cuộc đua tiền trên những sân ga, những «buồn ga nhỏ».. trong thơ văn nay đã có thể làm những cuộc tiền đua ở sân ga. Nhưng bây giờ mới là «bắt đầu làm lại». Nối lại từng đoạn một và sẽ bắt gặp nhau, những mạch sống từ lâu bị cắt đứt, một ngày gần đây. Hy vọng mùa hè này có thể ngồi xe lửa từ Saigon ra Huế, chẳng hạn. Như Duyên Anh, trong bài bút ký. Cũng gọi là một chuyến đi đã đăng trên Tuổi Ngọc dạo nọ, mong một mai đường xe lửa, xe đó rộn rịp hoạt động, không còn cảnh chen lấn mua vé máy bay ở E Việt Nam, cho các cô E Việt Nam không còn nhăn nhó cự nự mà lúc đó chỉ ngồi ngập vật. Mới hình dung đến cảnh nhộn nhịp các nhà ga, những chuyến xe lửa chạy rập rình suốt ngày đêm trên những con đường sắt vừa hồi sinh, những ông xếp ga từ lâu quần tay túng chân, nhăn nhó nay mặt mày tươi rói cũng đủ ham rồi. Tuổi Ngọc trong một số bài đây sẽ đăng một ký sự «Những con đường sắt hồi sinh» rất xóm của «bồn báo đặc phái viên». (KIẾN CAO CẢNG)

lại nói về chuyện sách dịch và dịch sách

Nhật báo Đông Phương cách nay

mấy số có đăng loạt bài của ông Kỳ giả Mông Tê viết về chuyện sách dịch và dịch sách. Bài viết đại khái đã phá sách dịch lan tràn, xâm lấn và giết chết sách của tác giả Việt Nam. Điều này đồng ý ngay. Bởi ai cũng thấy rõ tình trạng dịch sách bừa bãi cầu thả và bành trướng quá đáng của «bệnh dịch» này là một thứ di-hại-văn hóa. Nhưng không vì thế mà đã phá cực đoan đối với sách dịch. Những dịch phẩm đúng nghĩa và giá trị nhằm giới thiệu với độc giả Việt Nam (đa số không đủ điều kiện và trình độ sinh ngữ đọc nguyên tác) những danh tác thế giới của các văn hào quốc tế như Dostoievsky, Erich M. Remarque, Lâm Ngữ Đường v.v... (ông Kỳ giả Mông Tê viết sao không đề cao, lãng xê các ông Thái Lăng, Thử Uyên... mà đi dịch Dostoievsky, Tolstoi... Là người, ai cũng có tư ái dân tộc nhưng không vì thế mà sinh tư tôn hoặc quá khích. Quán sự thì «biết người biết mình, trăm trận trăm thắng». Văn hóa thì muốn tiến bộ và tiến bộ hơn thì cũng phải «biết người biết mình» là tìm hiểu tinh túy văn hóa người qua sách vở. Vấn đề này phải được đặt ra như một căn bản để phân định sự lợi hại của sách dịch (và dịch sách). Về chuyện đề cao, lãng xê những tác giả Việt Nam có cần thiết lắm cho những tác giả dịch thực có tài? Trong một cuộc phỏng vấn mới đây của tạp chí Văn, nhà văn nữ Trùng Dương có nhắc đến hiện tượng những «nhà văn nhân tạo» (trở thành nhà văn nổi tiếng do quảng cáo, lãng xê) trong khoảng thời gian gần đây. Ai cũng có quyền viết và nói về những điều mình nghĩ. Nhưng chân lý bao giờ cũng thuộc về sự phán xét của đám đông, ở đây là độc giả. (TÊ HÁT)



CÓ MỘT THỜI MƯA BAY

NGUYỄN HỒNG GIANG

ta thấy em về xanh bóng mây
đêm sâu trở gió tiễn chân ngày
và trong câu hát sầu nhung nhớ
ta ngần ngại hồn như đã say

em về, ta biết chuyện mai sau
cũng như tơ nắng rớt bên cầu
một nơi hạnh ngộ ngày tròn mộng
mộng vô trong hồn một tiếng đau

mộng chia lòng mấy cõi mây xa
em cười, ta nhớ chỉ hôm qua
mà nay như đã chìm đầu mất
lạnh buốt trong hồn giấc mộng
khuya

có phải ta còn trên bước chân
lênh chia mấy cõi, mấy duyên phần
đầu ta đầu muốn trên tà áo
động chút tơ sầu rất dừng dừng

mưa đã thay màu cho lá xanh
còn ta, ta sợ phải chia tình

trăm năm đầu dễ lần gặp gỡ
sao em nước mắt đã long lanh

ta còn kỷ niệm rất thân quen
đàn lên cung bậc những êm đêm
em đi mây trắng vườn thơ cũ
ngày ngất một lần trong mắt chim

chiều tiễn em ta như đã mê
tóc bay rồi sợi những câu thơ
đường im tiếng guốc câu xa vắng
cư ngỡ đời như một chuyến xe

luân lưu một kiếp cánh mây sầu
chia theo bóng nắng đến ngàn sau
ngàn sau, chờ đợi chỉ thêm nữa
tình như con nước cuốn trôi mau

ta biết trong hồn mưa tháng năm
bóng em đổ xuống thật âm thầm
ta an nhiên giữa đời lạnh lạc
thuyền xưa, bến cũ đã xa xăm.

NGUYỄN HỒNG GIANG

MANG VIÊN LONG



NHỮNG MÙA TRẮNG CÓ NHAU

— Sao đêm nào Hồng cũng thấy chú uống rượu hết vậy ?

— Sao biết ?

— Mặt mày chú uống rượu ai nhìn mà không biết ?

— Chú buồn.

— Bội buồn phải đi uống rượu à ?

— Chớ sao ?

— Buồn sao không làm chuyện khác đi ?

— Làm chuyện gì bây giờ ? Ví dụ coi ?

— Như đi coi xi nê, đọc sách, trời, hiếm gì cách...

— Đi coi xi nê, đọc sách... trời mấy ngừ đó càng làm mình buồn bã hơn nữa.

— Chú nói nhiều cái lạ quá à.

— Như cái nào ?

— Uống rượu chẳng hạn.

— Có thắc mắc không ?

— Sao lại không ?

— Muốn biết không ?

— Muốn mới hỏi chớ.

— Này nhé : con trai, nhất là con trai làm lính, tên lính như chú, cần hai thứ : tình yêu và rượu. Chú không có cái thứ nhất thì chú phải tìm cái thứ hai chứ. Còn thắc mắc nữa thôi.

— Còn. Sao lại cần tình yêu và rượu mà không cần tình yêu và...

— Và chè Cây Phượng phải không ?

— Không phải, chẳng hạn như tình yêu và tình bạn...

— Chú có nhiều tình bạn rồi. Hồng chưa tới tuổi hiểu tình bạn là một thứ tình cảm tự nhiên như tình gia đình, anh chị vân vân... Cái cần thiết này là chuyện dĩ nhiên, còn phải có những cái riêng khác chứ ?

— Thôi được, coi như Hồng đồng ý với chú cái vụ đó, nhưng sao rượu mà không là cái gì gì khác đi ?

— Tình yêu là để sống, còn Rượu là để quên. Không sống thì mình phải quên chứ. Nhớ chi cho buồn thêm.

— Uống rượu mà quên được à ?

— Việc này thì cháu cứ việc nghe lời chú, còn hiểu thì chắc tới... già Hồng chưa hiểu được đâu.

— Chú khinh Hồng vừa vừa chứ ?

— Cái đó nói thiệt, nói thiệt đâu phải khinh, cô bé ?

— À, mà nếu cho chú chọn tình yêu và rượu chú chọn cái nào ?

— Dĩ nhiên là tình yêu. Tình yêu là cái chắc.

— Sao vậy ?

— Vì được sống. Hơn nữa tình yêu nồng và say lâu hơn là rượu. Rượu chỉ say nhiều nhất là vài ba ngày, còn tình yêu thì say có khi cả đời.

— Chú đã... có khi nào say cả đời chưa ? Nói thiệt đi ?

— Chưa. Nói chắc. Chưa mới chiều nào cũng đi uống rượu. Có rồi chắc chắn là phải đi ăn chè Cây Phượng hay kem Phi Diệp chứ. Tình yêu thích ăn chè và kem.

— Sao lạ vậy ?

— Lạ cái gì, khổ quá, chuyện gì cũng lạ hết.

— Sao tình yêu lại thích ăn chè và kem ?

— Vì tình yêu thường hảo ngọt. Có phải Hồng ưa ăn chè và kem ?

— Sao chú biết rõ vậy ?

— Biết rõ mới nói chứ. Bác thường nói Hồng thường đòi ăn chè hay bánh kẹo suốt ngày.

— Đó là tính tự nhiên chứ bộ.

— Thì chú cũng nói theo... tự nhiên chứ sao.

— Chú kỳ ghê đi, nhớ mấy chuyện đó để bây giờ chọc quê người ta.

— Ai kêu hỏi người ta chi ?

— Thấy chú chiều nào cũng trở về mặt mày đỏ đỏ, cháu hỏi cho biết, bộ chú không thích nói chuyện với cháu à ?

— Thích chứ, nói với Hồng còn thích hơn đi uống rượu.

— Thiệt à ?

— Thiệt.

— Vậy chú đừng đi uống rượu nữa nhá. Quéo tay đi coi.

— Quéo tay thì quéo tay, sợ gì ? Chỉ sợ cô không thêm nói chuyện với... người ta đó chứ.

— Chú đừng nghĩ xấu cho người ta trước đó nhá, sợ chú chê Hồng con nít ưa hỏi ưa nói bỏ đi uống rượu đó chứ...

— Đừng nghĩ xấu cho người ta trước đó nhá.

— Chú cũng nghĩ trước chứ bộ.

— Thôi, coi như huề nhé, từ rày về sau không được nghĩ như vậy nữa nhé ? Đồn ý chưa ?

— Đồng ý.

— Sao giờ này trăng chưa lên chứ ?

— Tại chưa tới giờ.

— Trăng mọc cũng có giờ nữa sao ? Chú có biết giờ nào trăng lên đêm nay không ?

— Biết chứ.

— Máy giờ.

— Mười tám năm trấu.

— Năm trấu là bao lâu ?

— Ở nhà quê sau bữa cơm chiều người ta vẫn để bếp lửa ngấm ngấm cháy bằng cách bỏ trấu chung quanh, phòng khi cần nhóm lửa lại hoặc sưởi ấm ấm nước trà, lửa cháy năm đồng trấu đó cỡ cũng... tám chín giờ.

— Sao lâu quá vậy ? Hôm qua hôm kia mặt trăng lên sớm mà.

— Càng về sau, con trăng càng mọc chậm và nhỏ dần lại. Đêm mai mặt trăng đợi thiên hạ sấy giường giữ chiếu sắp đi ngủ mới mọc lên.

— Vậy đêm mai chú có xuống biển nữa không ?

— Hồng có thích không ?

— Chú thích không ?

— Thích. Một tháng mới có được vài ba đêm nhìn trăng mà. Ngồi ở cồn cát này mà đợi trăng lên thì tuyệt. Có như vậy mấy cái răng của Hồng mới đỡ sún đi chứ.

— Sao vậy ?

— Thì dất Hồng vào mấy quán chè, quán kem hoài thì mấy cái răng ắt phải... hư đi chứ.

— Chú xạo Hồng há ?

— Không phải xạo. Chú ngại cái răng khềnh của Hồng mà rui hư đi thì uổng lắm. Nhờ cái răng khềnh đó mà câu nói nào của Hồng chú nghe thấy cũng hay hay hết.

— Chú lại nhạo nữa ? Không thêm nói chuyện với chú nữa đâu. Người lớn ưa nhạo báng quá.

— Người lớn đâu phải ưa nhạo báng nhưng người lớn ưa nói thiệt. Nói thiệt và nhạo báng khác nhau à nha.

— Máy giờ rồi chú ? Sao lâu quá vậy.

— Còn nữa giờ nữa, gắng đợi đi.

— Cháu nghĩ như mặt trăng ngủ quên rồi.

— Ngủ quên sao được, mặt trăng chứ có phải như cháu đâu, ngủ quên trễ giờ học đều đều...

— Đâu có đều đều. Đều đều sao được đứng nhất ?

— Nhờ cái răng.

— Sao lại nhờ cái răng ?

— Cái răng... thông minh nên Hồng học giỏi, điềm cao đầu... nhiều khi ngủ quên, dậy trễ, đọc bài... không thuộc.

— Thôi, bận này nhất định không nói chuyện với chú nữa, chú kỳ quá.

— Kia, ngồi lại đây, mặt trăng thức dậy rồi kia...

— Ồ, đẹp quá hả chú ? Trông giống như một mảnh than hồng.

— Giờ phút này tuyệt diệu quá.

— Kia, mặt trăng thức dậy nhanh quá hả chú, mới đó đã lên gần một nửa rồi.

— Bây giờ Hồng coi mặt trăng giống cái gì ?
 — Như một cái đĩa lớn bằng than đỏ hồng.
 — Còn chú ?
 — Như cái lồng đèn giấy loại xếp bằng hai nửa hình tròn.
 — Như cái lồng đèn treo lơ lửng giữa biển chú nhỉ ?
 — Tuyệt không ?
 — Tuyệt. Lâu nay cháu bỏ quên mặt trăng không để ý tới. Nhờ chú cháu mới thấy mặt trăng đẹp.
 — Chú cũng vậy.
 — Chú nói đã ngồi đón trăng nhiều lần rồi mà ?
 — Đồng ý, nhưng mỗi lần một khác, chẳng hạn như mấy lần trước chú ngồi một mình, còn bây giờ có... cô bé ngồi cạnh nữa.
 — Cháu sẽ nhớ mặt trăng này suốt đời.
 — Chú cũng vậy.
 — Không được bắt chước à nha.
 — Nghĩ giống nhau đâu phải luôn luôn là bắt chước ?
 — Kia, chú nhìn coi, màu đỏ bây giờ đã nhạt dần dần rồi.
 — Hồng nhìn xuống mặt biển, ồ, yên lặng và rục rĩ quá phải không ?
 — Cháu không ngờ có những cái đẹp ở gần gũi mình quá mà mình không để ý. Từ nay trở đi, mùa trăng nào cũng vậy, chú dắt Hồng xuống đây chờ trăng nhé ?
 — Chú cũng ao ước vậy, nhưng không dễ gì đâu.
 — Sao chú nói kỳ vậy ? Má cháu đâu có cấm đi biển, nhìn trăng ?
 — Chú biết không ai cấm cháu điều đó, nhưng chú đâu có ở đây hoài mà nhớ... dắt cháu đón trăng ?
 — Chú đi đâu ?
 — Linh thi chỗ nào cũng đi đâu là đi lên rừng lên núi.
 — Chú xin ở lại đây, làm việc như anh Kiên vậy.
 — Hồng chấp thuận cấp sự vụ lệnh nhé ?
 — Nếu Hồng được phép, Hồng cấp cho chú liền, khỏi cần xin.
 — Nhưng còn một thứ giấy tờ khác, Hồng có thể cấp cho chú.
 — Giấy gì, chú ?
 — Giấy dùng để viết thư. Cuối tháng tiễn đoàn chú dời từ đây lên Tân Cảnh. Hồng nhớ viết thư... ủy lạo chiến sĩ nhé ?
 — Chú có về được nữa không ?
 — Chú không dám ước đoán ngày mai của chú nữa, nhưng cháu có thể tin rằng chú luôn luôn gần gũi cháu, khi có những mùa trăng.
 — Chú phải nói : nhất là những đêm trăng.
 — Những mùa trăng không uống một giọt rượu nhưng vẫn nồng nàn, có phải vậy không, cô bé ?

MANG VIỆN LONG
 (gửi Hồng, Sư Phạm Qui Nhơn)



THÀNH PHỐ VÀ EM

SONG HÀ

Đó là một buổi sáng, trong cái khoảng thình không nghèo nàn ấy, ta đã trở về... khuôn mặt thành phố vẫn lặng yên. Không nửa lời chào đón, không một chút xôn xao. Ngoại trừ những con chim sâu ngủ muộn, trở dậy ngắm nhìn.

Trên con đường dẫn đến trường, vài bông hoa dại lác đác. Hương vị thành phố vẫn ngọt ngào, ta thăm nhủ như thế. Dựa lưng vào cây sao oằn ngọn. Ta đang tìm bóng dáng của nàng, bóng của những ngày mới lớn. Một chút thoải mái len khế vào hồn, khi T. vẫn còn đấy, với tà áo dài hơi cao, dáng tiêu thư nghiêng đổ, mái tóc mềm, T. chẳng có gì thay đổi cả.

Ngày về thành phố, thật bình lặng, như vùng Đồng Tháp hoang vu. Ta muốn níu kéo phần nào âm hưởng, ghi lại những gì trong thoáng chốc lãng quên. Thành phố và T. vẫn đẹp. Đẹp như một bài thơ ta đã viết cho nàng.

Rồi một ngày như mọi ngày. Khi con bé bắt đầu mệt mỏi, khi mặt trời sửa soạn ngủ yên và bóng T. quện bước trên đồng cỏ. Ta lại trở về. Thành phố vẫn buồn hiu. Ôi ! Một vùng tình cảm phẳng phiu như mặt hồ, không gợn sóng, không lăn tăn. Ta soi mình trong đó, để mặc ngọn gió đu bay quất nhẹ vào hồn.

Khoảng tối mông mênh, đêm của lãng quên và thương nhớ. Những túp lều bé nhỏ, xao động dưới sườn đồi. Vài viên đá cuội rạt rào, ta thì thầm đếm gót lãng du, để mong tìm lại trong em một hình ảnh nào đó, thật đơn thuần bé nhỏ. Ta đang mơ mộng về em đó T. Giờ này trong khoảng không gian mù mờ ấy, em đang làm gì ? Gảy một phím đàn, rẽ lại đường ngói hay xoay từng lọn tóc. Có bao giờ dành chút suy tư rời rạc đến ta chăng ? Ôi buồn man mác. Em đâu biết rằng từng phút từng giây, em đủ gieo cho ta những thương nhớ. Muộn phiền và bỏng rát.

Mưa bay trên thành phố, thanh thoát lẫn bụi mình. Ngày tháng mười mau tối quá, ta chỉ có thể nhìn thấy những cánh hoa ngâu tẻ tròn, sau khung cửa nhà em. Đứng bên này thành phố, hút một điều thuốc với ánh lửa lập lòe, ta đã có thể lặng ngắm nhìn em, đang sửa soạn cho ngày sinh nhật thứ mười lăm rộn rã. Em vẫn vô tình hành hạ ta. Cái vô tình như thế. Trong khi ta thương em, nhớ em.

Vùng châu thành của một đêm mưa mờ tối, lơ nhố ánh đèn. Những đôi thông xanh mượt, những thăm cỏ óng mềm. Từ một ngõ đường, ta chợt thấy em, khép nép đi bên mẹ, đôi mắt nai mở lớn rạng rỡ huy hoàng. Ta đã dừng bước, như muốn tìm hai cánh thiên thần để vạ ép cho em. Rồi ta đứng ta nhìn. Một cái nhìn hóm hình tức cười, khiến em cúi sùnh, gắt khế: vô duyên. Ta đỏ mặt làm li dọa nạt. Em vội kéo mẹ đi nhanh, ta thắng thốt thở dài.

Rồi em cũng mất dần, tựa như cái răng sâu của ta bùng nổ, khóc lóc thi thảm. Ta sắp xa rồi thành phố rồi đó T. Em có thể nào cho ta một ân huệ nhỏ bé nào không? Dù chỉ nửa nụ cười hay cái nhếch môi dằm thắm. Em hãy trả lời đi. Hãy đưa tấm gương thần rọi thẳng vào ta, hoặc làm một cuộc giải phẫu, để em nhìn bóng dáng mình, trong trái tim tinh khiết vĩnh cửu này. Trái tim có những giọt máu âm ỉ, như đóm lửa trong chuỗi ngày nắng hạ, như đám cỏ khô đang sắp sửa cháy bùng. Còn ngược lại ở nơi em cả một vùng băng sơn giá tuyết. Ta không thể dùng vũ khí bằng những gói ô mai.

Cái khuôn cửa nhà em độ này dường như khép kín, cả mảnh vuông lụa màu hồng. Thế là tuyệt vọng. Thành phố bây giờ cũng vô nghĩa vậy sao. Ngày trở về trong thâm u, lúc ra đi càng thêm u hờn nữa. Sự cùn mẫn nơi cơ thể. Sự chán nản của tinh thần, làm ta ngiệt ngã khốn cùng. Cả một giòng sông ngắn ngủi hiền hòa, đã bị em quấy phá rồi, em biết không?

Ngày cuối cùng của thành phố là đây. Ta muốn đi cho mòn hết đế giày, cho nhẵn con đường nhựa và tan loãng bóng hình em. Cũng tại vì em, có sao hôm đó lại trùng mắt nhìn ta, oán trách giận hờn. Khiến ta bồi hồi thấp thỏm, bỏ luôn hai giờ toản ra ngoài để đón đường em. Thời gian chờ đợi sao nó rã rượi lê thê, làm ta muốn thua cuộc quay về. Rồi kết quả ta cũng gặp em với những câu nói vụng về:

- Này người ta làm gì mà trùng dữ thế.
- Ai bảo nhìn.
- Có mắt nhìn.
- Thế thì có mắt trùng.
- Ăn gì búong thế.
- Ăn cơm chứ gì.
- Thôi! Cho làm quen nhà.
- Thèm vào.
- Đây cũng hết cần.

Ồi! Lúc đó nào ta đã biết gì. Cứ vui chơi thỏa thích, cứ nhìn em bằng những cái châu môi xắc xược, khôì hài. Sau hai lần đi nhặt sót hương xưa, trong thành phố lẻ loi này. Ta chợt thấy em, xa lạ bàng hoàng. Rồi những tàn tích đam mê bùng dậy. Ta yêu em mê mải điên cuồng. Một tình yêu chân chính, của tháng ngày đã đánh mất niềm tin. Thế mà em vẫn khe khắt trả thù, vẫn lặng lẽ vờ quên.

Rồi thì gió chở đi xa, đem luôn cả lời tư tình nồng đượm. Em có biết chăng? Đối với ta như một cơn địa chấn kinh hồn. Một tự ái xót đau. Sự

qua cuộc của thằng con trai mười bảy tuổi, thật thắm nảo. Thật quái dị vô biên. Những đợt lá me khô đang chôn vùi chọc ghẹo. Riều cột ta ư! Ồi không biết cơ man nào mà kể, ngôn ngữ nào mà ghi cho xuê.

Một lần cuối cùng muốn viếng thăm em để mang hơi hướm hện hò. Nhưng rồi gầy ngã, em quày quã ra đi. Ta tức tối, lặng người. Định nắm chéo áo, cho trượt té một phen. Nhưng nghĩ lại, chán nản lắc đầu. Thôi đành bỏ cuộc, thành phố lúc nào cũng gian dối vậy ư! Có lẽ thế, từ già là vừa. Đuổi bắt tình yêu tuy thú vị, nhưng thắm mệt. Hãy cho đó như một vết đen, điền vào nhật ký, gạch bớt sao đào hoa cho nhẹ gánh phần nào. Ta quyết đem đi những luồng sinh khí cạn bã thừa thãi. Chôn ba cái lãng nhăng vọng động của chữ tình. Nhẹ tếch ngao du. Ray rứt qui hàng. Ngày mai ta sẽ xa rời thành phố rồi đó T. Em có buồn không? Những đóm sáng đèn nào còn đó, đỏ rực gọi mời. Em ở đâu? Hãy cho ta một cái nhìn đưa tiễn, một cái nguyệt thật dài, một chiếc răng khềnh với đôi lúm đồng tiền tuyệt vời của em. Hãy gửi ta đi. Ta sẽ đem cánh đồng đông nước mắt, hứng những âm hưởng độ nào, em khép nép dưới mưa, ồm yếu võ vàng.

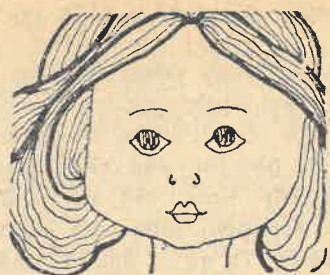
SONG HÀ

Sống Mới, 30b Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn II
vừa cho phát hành toàn quốc
truyện dài đánh dấu hè 1973

THƯ TÌNH TRÊN CÁT DUYÊN ANH

- Một chuyện tình rực rỡ hơn bất cứ một chuyện tình rực rỡ nào.
- Đẹp như nước biển dưới nắng hạ. Nồng nàn như cát trưa hè. Kỳ ảo như khói sóng. Và lạ lùng như biển đêm.

NGÀY THÁNG TUYỆT VỜI



NGUYỄN THÚY AI

Hôm qua Phiên đưa Tiều Khê đến nhà một chị bạn của anh. Người lạ cảnh lạ nên Tiều Khê đâm ra nhút. Khi về Phiên bảo, trong cái vẽ khiếm tốn của cô ẩn chứa một cái gì kiêu kỳ. Tiều Khê im lặng và nghĩ: không biết đó là một câu khen hay chê.

Cả ngày hôm nay Tiều Khê ở nhà thêu gối, nghe nhạc và dọn lại cái tủ sách. Buổi chiều thật dễ thương, Tiều Khê nhổ đầu ra khỏi cửa sổ, khung trời âm u với khối mây, những sợi nắng mỏng manh và một tí lạnh của buổi chiều. Trong tim Tiều Khê, lân hoan chen lẫn với muộn phiền. Cười vu vơ vì nhớ lại một tia mắt đầu đó và buồn rất nhẹ vì đang thấy một cánh chim xoải cánh lẩn vào mây xám, trông thật cô đơn và phóng khoáng. Tiều Khê hát nho nhỏ.. « Tuổi nào nhìn lá vàng úa chiều nay. Tuổi nào ngồi hát mấy bay ngang trời. Tay măng trời trên vùng tóc dài, bao nhiêu cơn mơ vừa tuổi này... » Những câu hát tuyệt vời mà Tiều Khê vẫn ưa thích vô cùng. Tiều Khê không hợp với nỗi buồn, có lần Phiên đã nói thế. Nghĩa là? Là miệng của cô để cười hơn là để thở than. Chao ơi, Tiều Khê nghĩ, Phiên làm như ta còn bé. Nhất định là ta đã lớn tại sao Phiên không công nhận điều đó?

— Theo anh thì Tiều Khê người lớn rồi đấy chứ?

Phiên cười:

— Một người lớn thì chẳng bao giờ hỏi một câu như vậy.

Tiều Khê lặng im, nhưng sau đó Phiên « vờ quên tiết tháo » để hái trộm cho Tiều Khê mấy đoá hồng và những giò giông chữ:

*có phải vì giận hờn mà sáng nay
khóm móng tay của anh
chẳng nở lấy một bóng*

*trong căn phòng quạnh hiu
chẳng một giọt nắng ghé vào
và cô bạn thân của anh
sao để quên đầu nụ cười*

Tiều Khê chọn một tập thơ cầm lên, mở cửa ra ngoài. Đến rào, Tiều

Khê ném tập thơ qua bờ cỏ bên kia dầu rồi leo qua. Cầm tập thơ đi lên nơi cao nhất của cồn cỏ, tóc và áo bay lồng lộng. Nơi đây là ốc đảo của « bộ lạc ». Bộ lạc của Tiều Khê gồm có sáu người, Tiều Khê và năm nhỏ bạn rất mực mơ mộng và ham nghèo ngao vui thú yên hà. Đến nơi muốn bắt chước cổ nhân « Bình chước dạ du ». Mỗi chiều thứ bảy cả bộ lạc về đây, ngồi hát nghèo ngao hay tổ chức những bữa tiêu diện, những tiếng cười vang vang khắp vùng Nội Cỏ, những tiếng cười rất trong khiến Tiều Khê ngất ngây vui sướng. Bộ lạc không có ai là tù trưởng cả, theo chế độ đa đầu nên quyết định việc gì cũng theo đa số phiếu. « Nào, bây giờ ưa mặn hay ngọt? » Món nào được trên bốn cánh tay sẽ thắng và những kẻ thua không bao giờ thấy thế làm buồn vì, tụi hần quan niệm rất « rộng rãi », mặn, ngọt gì cũng là đồ ăn, mỗi món một vế, mười phân vện mười.

Yên Thảo hình như có lần đã bảo: Ta muốn ngủ trên cồn cỏ này ghê mị ẹ. Ngồi như thế cho đến khi sấm tối Tiều Khê mới bước trên cỏ trở về.

Một cơn đau từ hôm qua. Đau một tí để em được sống như loài chim ăn. Tiều Khê nghĩ như thế và thỉnh thoảng cắt chiếc đầu nặng trĩu, quay nhìn ra khóm hoa Tiều Khê thường chăm sóc. Tiều Khê hơn hử với cơn đau. Buổi xế có Phiên đến, Tiều Khê phải chất gối cao để tựa đầu mà nhắm bức tranh của Phiên cho. Tranh vẽ một cô gái có mái tóc thật thơ, ngồi sau một màn liêu, đầu hơi nghiêng, mái tóc đổ xuống nên chỉ thấy một phần trán và mũi. Bên cạnh có một chiếc ghế đề trắng.

— Sao anh lại vẽ dư một chiếc ghế thế này?

— Không phải dư, vì người ngồi trên chiếc ghế đang bận vẽ mà.

Tiều Khê mỉm cười trong tóc. Từ khi còn bé đến giờ, Tiều Khê không có anh hoặc ba, lớn lên cũng chẳng có một người bạn trai nào. Thân thiết nên đôi lúc sự ân cần che chở rất nam tính của Phiên khiến Tiều Khê cảm động vô cùng. Gần đây, Phiên hay mời đến những bữa tiệc của bạn bè anh. Lúc đầu Tiều Khê từ chối. Phiên ẹ, em chẳng muốn vậy đâu, em chẳng phải là người của đám đông tiệc tùng. Em chỉ muốn sống gần cây cỏ, chỉ muốn làm một giọt sương trong cánh rừng quạnh hiu vắng vẻ nào đó thôi. Nhưng sau những lần đi như thế, Tiều Khê nhận ra rằng đám đông không đến nỗi dễ sợ và đáng ghét.

— Thấy chưa, dù sao cô cũng làm cho đồ ăn được vui đi và bàn tiệc trông hay hơn một tí.

— Ồi chao, ông bạn cạnh thị của anh có lối nhìn khiến em thở không được điều hòa. Sau cặp kính dày, mắt ông ta chỉ còn hai vạch nhỏ nên ông ấy nhìn mà chẳng đoán được ông ta nghĩ gì.

— Tiều Khê thấy anh đó hay chứ.

— Khá lắm, có thể chừng trong trong tủ kính được.

— . . .

— Bởi vì ăn mặc quá chải chuốt.

— Không ngờ Tiều Khê cũng « ghê gớm » thế.

— Tiều Khê ghê gớm từ ba mươi năm.

Trong câu chuyện, phần nhiều là nói về những hoài vọng cho tương lai.

Tiểu Khê có những ước mơ thật nhỏ như đi cầu trong một ngày đẹp trời, mà rồi cũng thật khó thực hiện. Phiên vừa về khỏi thi Yên Thảo, Quỳnh Như và Tâm Dương đến, đồng tào thuốc để lại của Phiên làm tại hấn nghi ngờ quá đỗi.

Cười đùa với nhau một lúc khiến Tiểu Khê quên mất là đang đau, tung mền cười vang trên vai Yên Thảo. Bốn đứa bàn về cuộc picnic sắp tới, cả bộ lạc sẽ đi xe đạp, khởi hành từ lúc sao mai chưa tắt để đúng với thơ :

*cả con đường sao mọc lúc ta đi
cả chiều sương mây phủ lối ta về
khắp vũ trụ bỗng vô cùng thương nhớ*

và sẽ :

*gặp nhau bên giòng suối ngọt
làm những người cô độc thuở sơ khai*

Vì bạn bè Tiểu Khê như thế nên có người nói rằng Tiểu Khê vui như con chim. Có lẽ là như thế nhưng sao trong hồn em hoang vắng vẫn mênh mông. Có phải Tiểu Khê đã dại khờ, lý tưởng như cô bé Mishen, mãi mê đi tìm Vườn Áo Diêu, nhưng với Tiểu Khê không biết Vườn Áo Diêu sẽ khép lại lúc nào. Những lần xót đau vì chiếc khăn quàng ảo tưởng dịu mềm trên vai bị rách đi vài mảnh, Tiểu Khê đã tự tìm cách giải bày, tại em ảo tưởng nên rồi thất vọng chứ chẳng phải tại người «*Mỗi người để ý đến ta là làm cho ta rơi đi một ít tưởng mơ*». Hạ đã biết bảo như thế, khi mà Tiểu Khê vẫn còn say giấc trong Rừng Mơ. Hạ khôn ngoan như cô bé đi chùa Hương, mới mười lăm tuổi đã biết nói : «*Đời mấy kẻ tri âm*».

Người hỏi, người là ai người ở phương nào ? Tiểu Khê vẫn hay đùa với tên Yên Thảo bằng câu thơ của Lý Bạch :

*Yên Thảo như bích ty
Tần tang đệ lục chi
Đang quân hoài qui nhật
Thị thiếp đoạn trường thi*

Yên Thảo ơi, «*đang lúc chàng mong nhớ, là khi thiếp xót xa*» thì hạnh phúc quá, chỉ sợ «*một mình ngồi thương nhớ vu vơ*». Có lúc đêm khuya trở giấc, Tiểu Khê bước ra hiên, trong khuya vắng trăng sao vẫn ngời sáng. Tiểu Khê nghĩ, ôi, có phải khung trời huy hoàng như thế để soi nổi quạnh hiu của em. Mong mơ thì vẫn đầy chỉ có hồn thì hơi vắng vẻ. Buổi tối là mùa của những giấc mơ, mùa khơi dậy những gì sâu kín : nỗi nhớ và nỗi buồn, những điều mà Tiểu Khê chỉ tỏ cùng đêm tối.

*Kề cũng can trường
Khi ôm kín nỗi buồn riêng
Không cần một ai an ủi*

Một câu thơ của Tagore, Tiểu Khê không can trường nhưng vẫn muốn ôm kín. Cho nên với Phiên đã hình như là... bạn thiết, mà chưa lần nào Tiểu Khê nói về những muộn phiền trống vắng của mình cho Phiên nghe. Và có lẽ cũng bởi «*đôi bên cùng kiêu kỳ như nhau*» nên chỉ hiểu nhau qua những nhận xét. Như Phiên có rất nhiều bạn gái, đó là tài ngoại giao và chinh phục

của anh, với Tiểu Khê, Phiên có vẻ hãnh diện về điều này và trên nhiều phương diện, Phiên vẫn tin, muốn là được. Điều này làm Tiểu Khê xùng, bèn «*coi quẻ*» cho Phiên.

Tôi biết người ngạo nghễ, nhưng người cô đơn người hời, những chiến thắng của người, những chiến thắng dễ dàng, nên không cho người có được hân hoan. Kẻ chinh phục tài tình ơi, người đang cô đơn khủng khiếp.

Và Phiên hạ lại Tiểu Khê :

Hỡi kẻ mộng du, ta có nên gọi em quay về ? Bởi trong miền chiêm bao mà em đang bay, dù có rất huy hoàng, nhưng ta biết rất rõ. Tim em vẫn trùng trùng hoang vu.

Tiểu Khê tức lắm nhưng mà, vô cùng cảm động.

Đang là mùa trăng, Yên Thảo nói trăng trong vườn Yên Thảo đẹp lắm, nếu Tiểu Khê đến nhà Thảo vào ban đêm để hai đứa đi dạo dưới trăng. Tiểu Khê thích quá nhưng sợ ở nhà không cho. Gần chiều tối Tiểu Khê mới dám xin, không ngờ được cho phép liền. Tiểu Khê đi như gió đến nhà Yên Thảo, tuy vẫn sợ những bước chân của Tiểu Khê «*chàng chè hấp tấp, số gian nan không giàu*». Dọc đường, Tiểu Khê có một anh chàng quen quen đi theo, đòi đưa đường. Tiểu Khê cảm ơn và dĩ nhiên là từ chối. Sao lại nở quấy rầy một con chim đang hát thế nhỉ ?

Yên Thảo đang giúp má làm bếp, Tiểu Khê chạy ra, hai đứa đều vui mừng, Tiểu Khê đi thay một bộ ngắn màu trắng, chiếc khăn buộc tóc cũng màu trắng rồi đi lang thang trong vườn. Vườn Yên Thảo có một góc mà mỗi khi đến đó, cố ý hay vô tình Tiểu Khê vẫn luôn luôn nhớ đến câu hát «*ngày sau sỏi đá cũng cần có nhau*». Không biết đã có một kỷ niệm gì ở nơi đó mà lại khiến Tiểu Khê nhớ lạ như vậy. Buổi chiều khu vườn đẹp hơn, êm đềm và có vẻ gì huyền bí. Dạo chán Tiểu Khê ngồi xuống một đám cỏ cam thảo xanh biếc, một lát Yên Thảo ra gọi vào ăn cơm. Hai đứa ăn ít nhom vì có nhau ta còn thiết ăn gì. Dùng cơm xong ra hiên đứng nhìn lên trời, có mấy phiến mây xám, hai đứa cứ sợ nó che mất vàng trăng tối nay. Nhưng rồi những đám mây bay đi, trăng lên rạng ngời. Tiểu Khê và Yên Thảo khoác tay nhau qua vườn cỏ hoang bên cạnh. Thảm cỏ rất rộng, rất xanh, dưới ánh trăng hai đứa ôm tay nhau đi nhẹ nhẹ, đất có những chỗ trũng mà vì cỏ tốt không trông thấy nên lại cứ bị sụp rồi cười vang. Chọn một chỗ để ngồi xuống, ôi thật tuyệt vời, không gian như thơ, Tiểu Khê như say. Màu trắng của áo quần nổi bật trên cỏ, những cơn gió dịu dàng nhưng cũng đủ cho tóc bay. Sau vì có mấy ông con trai lảng vảng nên vội băng rào về. Ra vườn quờ quạng tìm mấy trái thơm chín. Ngồi ăn trên một thân cây bị gió đánh ngã dưới một khóm trúc. Tiểu Khê nói, chúng ta đang núp bóng quân tử. Càng khuya khu vườn càng rậm rạp u tịch hơn, chị M. đang nghe nhạc ở một góc vườn, tiếng nhạc vắng lại chỗ hai đứa. Tiểu Khê bảo : thế này là một khung cảnh hoàn toàn rồi. Ra phía sau, vườn có vẻ liêu trai hơn. Đêm đã khuya vẫn còn ngồi mãi trên cỏ, những con chim trở giấc kêu ở các cành cây trên đầu. Tiểu Khê ước cho đêm cứ kéo dài. Nhưng rồi cũng phải vào nhà vì mai còn đi chơi với lớp

học. Yên Thảo mở tung cửa phòng cho ánh trăng cùng vào giường và nhờ có thức dậy thì vẫn thấy được ánh trăng. Sáng Tiểu Khê dậy rất sớm, đêm còn đục và Yên Thảo còn ngủ. Sao đầy trời. Nhất là sao mai vừa rực rỡ vừa dịu hiền. Tiểu Khê ra nằm ở chiếc võng sau vườn. Bốn bề im vắng và không gian ngọt ngào. Nếu ai thấy Tiểu Khê lúc này chắc tưởng là ma vì quần áo trắng và mái tóc lướt thướt trong gió sớm. Ý tưởng này thoáng qua óc khiến Tiểu Khê tưởng mình như không thật, như vừa bước ra từ một giấc mơ nào. Tiểu Khê hít đầy mùi hương thanh nhẹ của những nụ hoa vừa hé nở. Tiểu Khê ước tâm hồn cứ được thanh thản và đầy mơ như hôm nay. Khi trời sáng Tiểu Khê giúp Yên Thảo tưới hoa rồi ngồi trên bờ giếng nhìn xuống mặt nước trong như một tấm gương trong xanh phản chiếu mây trời và bóng dáng của Tiểu Khê. Giếng rất cũ, xây bằng đá ong ở một góc vườn chỉ dùng để tưới hoa, có một vẻ đẹp hoang dại mà Tiểu Khê rất yêu thích. Ngồi thật lâu trên bờ thành rồi Tiểu Khê loay hoay đánh rơi chiếc dép xuống giếng, hoảng hốt gọi Yên Thảo ra, Yên Thảo hỏi mi bị mộng du hả.

Cuộc đi chơi với lớp thật thú vị, lúc ngồi hát với nhau bài « Tình khúc thứ nhất » có câu « *Lời nào em không nói em ơi, tình nào không gian dối...* » Yên Thảo hỏi thầy, đó là một câu xác định hay nghi vấn. Thầy đáp là câu xác định. Hai đứa nhìn mặt, thẩm quá nhỉ? Lớp học Tiểu Khê là một lớp học khá vui, tuy đôi lúc cũng bực mình. Những lúc kéo nhau lên thư viện học để tìm sách tham khảo cho đề khi làm bài tập, mấy cái bàn nghiêng nghiêng của thư viện thật khó viết. Có lúc Tiểu Khê còn ngại ngần với đề bài mới chép, mà bên cạnh nhỏ « Hành tẩu sử quán với nhỏ rằng sún cứ ngồi cười giỡn hoài, thầy đang đánh máy chạn chát sau mấy dãy tủ sách la vọng qua, làm bài đi chứ gì, mà giỡn dữ vậy. Nhưng tiếng cười trong trẻo và hết sức dễ thương đó vang lên hoài cho nên trong giọng la của thầy, Tiểu Khê nghe có cái gì thân ái và bao dung. Trong lúc làm bài. Tiểu Khê phải ngừng lại cười hoài vì những câu khôi hài của bạn bè chung quanh. Máy ông con trai làm bài xong bắt đầu tiểu ngao giăng hồ và ngâm tr ữ : *Bài làm xong mà sẽ được thụng dụng, bây giờ sẽ mời tìm có bán thuốc lá...* Hôm đó Tiểu Khê có hứng lắm mà vì không có sự « liêm khiết tri năng » nên ham viết nhiều, đến cuối giờ mà bài vẫn chưa xong phải viết thật nhanh bất kể cú pháp, câu văn có lẽ lừng khừng trúc trắc như lúc người ta mới biết làm thơ chữ Nôm. Ôm vai Yên Thảo xuống cầu thang, mọi người đã về hết, sân trường vắng và thật tuyệt vời. Hai đứa dừng chân dưới tượng Trần Hưng Đạo một lúc rồi băng qua những hàng cây xanh. Ra đến cổng Tầm Dương bảo, về cùng đường với ta đi. Tiểu Khê la, ngày xưa ta đâu có vụng đường tu mà bây giờ phải đi như thế cho một đề đền bù.

Một buổi chiều thứ bảy, mùa đông với những cơn mưa nhẹ lạnh dịu dàng. Trên một con đường hơi vắng, Phiên che một chiếc dù đen tay còn lại nằm trong túi quần, vừa đi vừa huýt sáo mồm. Phiên hơi cao, da ngăm đen, những bước đi vững chãi phóng khoáng mà cô bạn của Phiên có lần đã khen « Người có dáng đi vững chãi khoan thai của loài ngựa quý ». Nét mặt tự tin.

Mưa nặng hạt hơn khi Phiên dừng lại bên một bờ đậu có dây leo xanh biếc, Phiên đứng nhìn vào ngôi nhà tranh nhỏ như chim khuất trong mưa và màu xanh của cây lá. Tiểu Khê mê trông liễu kinh khủng, cho leo đây hiền gọi là thêm liễu rữ. Bây giờ nhiều hơn, kín cả phía trước nhà và đây bờ đậu nên Phiên gọi là « Lục liễu trang ». Tiểu Khê đang ngồi sau khóm liễu trên một chiếc ghế, mái tóc để phủ xuống che một phần mặt. Phiên mỉm cười rồi gọi qua màn mưa :

— Tiểu Khê !

Tiểu Khê giật mình chạy ra.

— Ướt hết, cô đang làm gì đó ?

Phiên nghiêng chiếc dù qua hàng đậu để che cho Tiểu Khê, cô nhỏ đang vượt nước trên mặt, nụ cười tươi cùng đôi mắt sáng. Có lẽ mắt Tiểu Khê chẳng sáng gì cho lắm vì phảng phất một ít mờ màng. Nhưng khi gặp Phiên thì hình như là sáng ra.

— Em đang viết thư cho Phiên.

— Chao ơi (nhại tiếng Tiểu Khê hay dùng) viết thư cho tôi mà ngồi vong tay nhìn đầu đầu như thế.

— Viết thư tưởng tượng mà.

— Cô ra đi chơi bây giờ không ?

— Chắc ra.

— Cứ sợ cô bận.

— Chiều thứ bảy, thời gian hưởng nhân mà. Tiểu Khê vào trong lát sau đi ra với một chiếc áo choàng. Phiên phải che dù khéo léo hơn để khỏi ướt tóc Tiểu Khê.

— Đi đâu vậy anh ?

— Đi lang thang vậy mà, đang đọc sách, nhìn ra ngoài thấy mưa tôi bỏ sách xuống và lấy chiếc dù.

Hai người đi bộ một lúc, Tiểu Khê đưa tay ra ngoài đón những giọt mưa trong. Một chiếc xe thô mọ chạy ngang qua, Phiên gọi lại, chiếc xe cao quá làm Tiểu Khê lúng túng khi leo lên. Phiên bảo, đề tôi xách cô ném lên. Tiểu Khê đứng im.

— Ô kia nói đùa mà cũng hờn.

Tiểu Khê bật cười.

Chiếc xe chỉ có hai người, con đường vắng với mưa mịt mờ, chỉ có tiếng mưa và tiếng vó câu khua rộn và Tiểu Khê thấy sao hôm nay đôi mắt Phiên thật ấm áp, Tiểu Khê ngồi đan hai tay vào nhau :

— Chao ơi sao mà tuyệt vời, em cứ muốn đi hoài như thế này. Tiểu Khê xúc động mên mên mang và đôi mắt long lanh nước.

— Em vẫn muốn có một đời sống êm đềm và thi vị.

— Tôi thì đôi lúc cổ đơn nên gần gần.

— A, một lời thú tội.

Có thể nào bạn bè tưởng tượng ra Tiểu Khê đang ngồi giữa tiếng vó câu

rộn ràng và tiếng huýt sáo của Phiên trong bộ lạc, mọi người vẫn tưởng ông bạn Phiên của Tiểu Khê vẫn là một tên hư hư thực thực. Trong tập văn vở tập ký của Tiểu Khê, đôi lúc bạn bè bắt gặp những câu viết cho Phiên nhưng Tiểu Khê chối, bảo đó chỉ là nhân vật tưởng tượng. Mi biết chứ, dù thực tế chẳng có gì thì ta vẫn có một thế giới thú vị riêng của ta. Có lẽ chẳng muốn đâu bạn bè nhưng Tiểu Khê thích chơi trò bí mật.

Tiểu Khê ngồi đọc sách nhưng đọc thật khó khăn, bởi một cơn gió cũng kéo được trí tưởng tượng của Tiểu Khê ra những dòng chữ. Trời muốn sang xuân, khu vườn tịch liêu như chìm trong sương. Người thân mến vô cùng, em muốn người đến để cùng ngắm những nụ hoa hồng đang ướp sương. Ý nghĩ này khiến tim Tiểu Khê như mềm ra. Nắng bừng lên, nắng dịu dàng ấm áp, ngoài cây cỏ cây sương mai đang lóng lánh ngời ngàng. Giấc ngủ đêm qua của Tiểu Khê đầy mộng mị. Độ này Tiểu Khê hay nằm mơ, đến nỗi Tiểu Khê tưởng mình là kẻ hay nằm mơ nhất đời! Và những giấc mơ thường rất tuyệt vời nên Tiểu Khê vẫn ước. Nếu Vườn Áo Diêu có khép kín thì hãy cho Tiểu Khê những giấc mơ như vậy. Mỗi sáng thức dậy nhớ lại giấc mơ Tiểu Khê vẫn còn xúc động mênh mang. Tiểu Khê đã đi trong nắng đẹp và thực tế thì có lẽ chẳng bao giờ có thứ nắng như vậy. Hay đi lạc vào một miền hoang liêu xinh đẹp, im vắng đến khủng khiếp mà Tiểu Khê vẫn thanh thản không hề sợ hãi. Qua những đồi núi chập chùng, trong tay của Tiểu Khê đầy hoa rừng lạ. Và trong giấc mơ đêm qua, giấc mơ khiến Tiểu Khê không ít đâm ra nghi ngờ con tim nguyên vẹn của mình. Mơ thấy ngồi đan khăn quàng dưới hiên liễu rủ và một người bạn ngồi bên trò chuyện vui tươi như mùa xuân, nồng ấm như mùa hạ và Tiểu Khê lắng nghe rất ngoan. Cho đến khi người bạn ra về khỏi cổng, Tiểu Khê nhìn theo, thấy người đó đi, hai tay cho vào túi quần trong một tư thế trầm tư và ngao ngễ. Tiểu Khê nhận ra người đó chính là Phiên.

Sáng hôm nay Tiểu Khê cứ than, người bạn ơi, ghé chỉ vào giấc mộng của em thế nhỉ?

Trời lạnh mà khi đi học Tiểu Khê chỉ quàng khăn với áo lụa mỏng manh. Chiếc áo khiến Yên Thảo vẫn bảo, áo mi mỏng manh như sương mù, đừng ra nắng nhé. Tiểu Khê viết vào tà áo hai câu thơ của Nguyễn Sa.

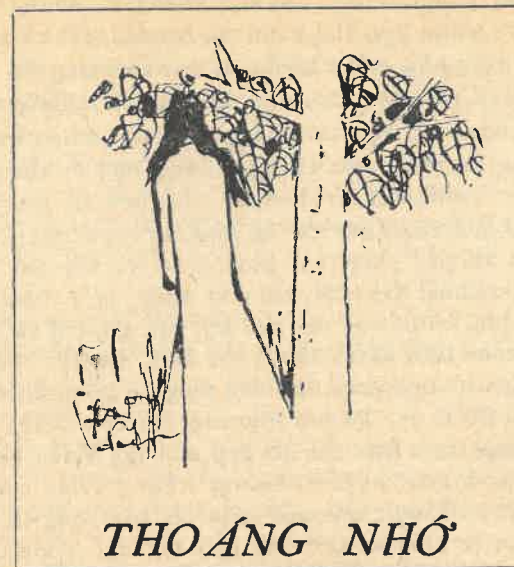
Người về giữa một giông sóng trắng

Là áo sương mù hay áo em

Kể du mục ơi, tình bạn giữa chúng ta hình như đã lỡ khoác một chiếc áo sương mù, nên hãy cùng em mà cố gắng giữ gìn. Chớ có gọi em, hồi kẻ mộng du hãy quay về.

Và bộ lạc ơi, liệu những êm đềm và thi vị của ốc đảo còn giữ lại được Tiểu Khê chăng?

NGUYỄN THÚY AI



THOÁNG NHỚ

phùng mỹ

Cảnh vật đã một thời thân quen bỗng lạ đi dưới mắt nhìn. Bến xe không còn ở chỗ cũ ngày xưa. Bến xe bây giờ là bến xe mới. Rộng rãi hơn, ồn ào hơn. Những xe mi. Những gánh cháo. Những dãy hàng quán lao xao tiếng người. Những chuyến xe lam đến phố và từ phố trở về với một ít bụi đường vương trong gió.

Triều ngỡ ngàng một chút. Anh xuống xe với chiếc xách nhỏ ở tay. Chiều vừa hết nắng. Trời ngả vàng ở phương tây. Màu vàng của một ít nắng cuối ngày còn sót lại.

Một thời gian xa cách ngắn cũng đủ để thành phố nhỏ có một vài đổi thay. Khu ngoại ô yên tĩnh ngày xưa không còn yên tĩnh nữa. Nó đã bị xáo trộn, đã trở nên ồn ào bởi sự đổi dời của bến xe lên từ phố.

Triều nhớ những buổi chiều về học ngày xưa, trời cũng vừa hết nắng như chiều nay, với một vài đứa bạn lang thang dọc con đường dẫn ra ngoại ô tuyệt vời, khung cảnh y như một làng quê thanh bình. Có hôm Triều về nhà tối mịt trời mất bữa cơm chiều. Nhưng không bao giờ Triều bị bỏ đói. Chị Ly vẫn để phần cơm hoặc dúi tiền cho Triều ăn phở những hôm về muộn. Nhớ đến chị Ly với đàn con nheo nhóc, đến mẹ với tuổi già tóc điểm sương lòng Triều chùng xuống trong một dao động buồn bã.

Triều lên một chiếc xe lam. Mới có hai người, thêm Triều là ba, mười người xe mới chạy. Anh ngồi xuống ghế lơ đãng nhìn ra bên ngoài. Mọi người đều vội vã như muốn níu kéo thời gian cuối của ngày. Triều nhớ đến tờ giấy phép nằm ngoan trong túi. Những ngày nghỉ còn nguyên, còn mới anh sẽ tiêu dùng cách chi cho trọn vẹn và đầy đủ đây?

Mới hôm qua, sau những ngày lênh đênh trên mặt biển, chỉ thấy nước và trời xanh ngắt một màu. Anh bỗng có ý muốn trở về, về lại thành phố

cũ với một vài ngày phép, để làm chi anh không rõ nhưng ý muốn trở về nung nấu trong anh mãnh liệt. Hai năm rồi, hai cái Tết xa xôi. Anh không còn nhớ nhà như ngày nhỏ mỗi chuyến đi xa vẫn mang cái ao ước trở về thúc đẩy bởi nỗi nhớ, nhớ căn nhà, nhớ khuôn mặt những người thân yêu, nhớ từng bụi cây, ngọn cỏ, nhớ cái khung cảnh đã nhiều quen thuộc, lắm thân yêu. Hai năm. Hai mươi bốn tháng. Không một tờ thư thăm hỏi. Lâu lâu tưng tưng một vài chữ trên tờ điện tín, rồi thôi. *Mẹ thì coi như chiếc lá bay, Em thì coi như hạt bụi, Chị thì coi như hơi rượu cay.* Có phải Triều đã nghĩ như thế? Một tờ giấy phép, hai chuyến xe. Và bây giờ Triều ngồi đây. Ý muốn trở về chìm khuất đâu mất, cái nôn nóng mới hôm qua giờ cũng chẳng còn. Thành phố cũ có còn chi liên hệ? Mẹ già, chị và lũ cháu. Vài kỷ niệm ấu thơ, một cuộc tình đã xa khuất mù khơi. Quỳnh Phương tóc dài áo trắng của những hẹn hò ngày xưa. Rồi một sáng áo hồng khăn cưới, một con thuyền và một bến đò xa lạ, Quỳnh Phương chỉ còn là tên gọi nỗi buồn. Con gái chỉ được một thời. Hoa chỉ nở đẹp một độ. Triều biết điều đó qua mắt nhìn, qua những lời xa xôi của Phương. Nhưng Triều còn trẻ, anh chưa muốn dừng chân. Chim bằng chưa mỗi cánh mà trời rộng thì luôn mời mọc đón chờ. Và rồi sự việc diễn ra như thế. Quy tội một cuộc tình đã lỡ cho người này hay người kia làm gì nhỉ? Triều tìm về với biển, người tình đắm đắm dịu dàng nhất của anh. Và lại với Triều, tình yêu chỉ là một phần không phải là tất cả. Quỳnh Phương giờ là bóng mờ, là nỗi buồn nhẹ nhàng man mác khi nhớ về quãng đời xưa. Với Triều không có tình đầu hay tình cuối. Cuộc tình nào cũng cho anh nhiều đam mê. Sau Quỳnh Phương chắc sẽ còn nhiều tên gọi nữa khi anh một mình với biển khuya. Nhưng bây giờ thì chưa.

Xe lam đưa Triều về phố. Đèn đường vừa đỏ. Sinh hoạt ban đêm của một thành phố nhỏ chẳng có chi. Một rạp chiếu bóng độc nhất. Con phố chính ngắn chưa đầy cây số. Vài quán cà phê, vài tiệm ăn. Vài xe mi đêm lóc cóc như điệu buồn gõ nhịp. Triều đi bộ về nhà, gió sông lạnh. Trời không trăng nhưng thật nhiều sao. Cả một trời sao in hình dưới nước. Hàng dương liễu dọc bờ sông sẫm lại u buồn. Triều yêu dòng sông đêm. Ngày còn ở nhà anh vẫn thường ra đây với một vài đứa bạn, đôi khi một mình, đứng thật lâu cho đến khi trời về khuya và gió đêm trở lạnh. Sông về đêm đen nhánh, thăm thẳm sâu. Sông nói với Triều bằng thứ ngôn ngữ đắm đắm không cùng.

Căn nhà nhỏ giam giữ ấu thơ của Triều nằm khuất trong một con hẻm ngắn. Cây sấu đông vẫn còn nguyên trước ngõ. Chiếc sân rộng đầy sỏi. Triều dẫm chân lên những hòn sỏi trắng, tiếng lạo xạo thật đáng yêu. Mọi vật vẫn thân quen như mới hôm qua, hôm kia. Triều cười với mẹ trên những bậc thềm. Anh nghe tiếng reo mừng của lũ con chị Ly: «Mẹ ơi! Mẹ ơi! Cậu Triều về!».

Tiếng hét vang nhà của lũ nhỏ đánh thức Triều. Anh mở mắt nhìn lên nóc mừng trắng xóa, cảm giác ngái ngủ vẫn còn. Con lười giữ Triều lại trong chăn, nhưng Triều chỉ nằm được một lát. Anh tung chăn ngồi dậy. Nắng

trời làm chói mắt. Nắng nhảy múa trên cao. Nắng nhuộm vàng sân sỏi trước nhà. Triều ngồi nói chuyện với mẹ trên bộ phản kê sát cửa sổ. Tiếng chị Ly từ nhà dưới «Điểm ơi mua cháo lươn o Bưởi cậu ăn». Điểm bụng lên tỏ cháo nghi ngút khói, mùi tiêu cay nồng mới trông đã muốn ăn. Những sợi bún tàu nhỏ xiu mềm mềm quện lẫn với những miếng lươn thật ngon, Triều ăn một loáng hết sạch. Trong một thoáng Triều thấy mình nhỏ lại như ngày xưa. Mẹ và chị, vùng biển tình thương đó làm ngập hồn Triều. Những tháng năm, cay đắng của cuộc đời xóa nhòa đi trong mắt nhìn của mẹ. Anh nghe lòng rung rung.

Triều thay áo ra phố. Mẹ anh nói với theo «Nhớ về ăn cơm nghe con». Xing lên cao. Cái nắng gay gay của những ngày đầu hạ. Con phố ngày xưa giờ vẫn vậy. Một vài hàng quán, một vài tiệm ăn mới, rồi thôi. Triều lang thang không chủ đích. Anh ngang qua trường nữ trung học. Ngồi trường xưa. Mọi sự giờ là ngày xưa cả rồi. Một thoáng nhớ. Một chút ngậm ngùi. Thời cấp sách! Ôi thuở hẹn hò luống cuống những bước chân. Triều đứng đó, dưới gốc phượng già cạnh trạm xăng, chờ đợi. *Thuở chờ đợi ôi thời gian trôi lăm!* Hồn Triều đã rét biết mấy cho những lần chờ đợi ngày xưa. Đôi tay thừa thãi và mắt ngượng ngùng tìm kiếm, nhìn băng quơ trên ngọn chũm cây dương, ở đó vắt ngang chẳng chịt những dây điện đường.

Giờ đã là kỷ niệm. Ngủ yên đi quá khứ. Triều nhớ về. Băng khuâng nhưng không ray rứt. Cuộc tình đẹp là cuộc tình không trọn. Thi sĩ Hồ Xuân Hương nói thế, Triều cũng cảm thấy thế. Sáng nay không được Triều đặt chân lên con đường ngày cũ. Đường tình sử. Nghe nao nao một chút trong lòng. Anh đứng thật lâu trước ngôi trường cũ, không với tâm trạng tình si ngày trước. Đứng nhìn và băng khuâng thế thôi.

Chuông tan học nghe ròn rã. Áo trắng rợp trời. Cổng trường con gái thật đẹp, thật thơ. Tiếng guốc khua vang. Tiếng cười lộng trong gió. Triều lạc lõng giữa màu áo trắng, không còn người xưa để chờ đợi đón đưa.

— Anh Triều! Anh Triều!

Tiếng gọi làm Triều ngược lên. Tia nhìn dừng lại ở người con gái vừa cái tiếng. Đôi mắt và nụ cười rạng rỡ dưới vành nón lá. Một khuôn mặt quen quen ngơ ngơ... nhưng tìm mãi chẳng ra. Cô gái băng ngang đường. Một khoảng ngắn thời gian vừa đủ để Triều bắt gặp trong ký ức mình hình ảnh cũ, một chớp sáng lóe lên. Như. Quỳnh Như, em người tình cũ. Nụ cười làm hồng đôi má, cô bé đến gần Triều:

— Anh về răng chừ rửa?

— Mới về hôm qua. Như lớn quá làm anh không dám nhìn.

Như liếng thoảng:

— Không dám nhìn hay nhìn không ra?

Triều cười:

— Cả hai.

Hai người cùng cười với trả lời của Triều.

— Như về học có một mình?

— Dạ.

— Không có bạn à?

— Dạ có nhưng Thủy bữa ni bị đau.

— ...

— Lâu rồi không gặp, anh chẳng khác chi ngày xưa.

— Rứa à ? Như thì khác nhiều lắm !

— Răng anh ?

— Lớn và xinh.

Nụ cười chợt tắt. Đôi má chợt hồng. Đôi mắt nhìn xuống luống cuống. Đôi môi cắn khế quai nón màu vàng. Cô bé cảm động đây. Triều nói lảng lảng :

— Bác ở nhà vẫn mạnh ?

— Dạ. Mẹ em nhắc anh hoài. Răng anh không tới nhà chơi. Chị Phương...

— Anh biết rồi !

Như tròn mắt. Đôi mắt sâu thăm thẳm, lớn và sáng như hai vì sao lạ. Mắt nai trong thơ Lưu Trọng Lư. Thoảng nhìn Triều đã thấy bằng khuàng.

— Chuyện nó có làm anh buồn ?

— Có chứ !

— Chừ thì răng ?

— Nỗi buồn phai rồi Như ạ !

— Anh mau quên quá !

Như lắc đầu sau câu nói. Hai bím tóc thắt nơ vàng lay lay thật ngộ nghĩnh. Quỳnh Như hao hao Quỳnh Phương nhưng đôi mắt đẹp hơn, vẻ mặt tươi vui hơn. Ở Quỳnh Phương thì y như lúc nào cũng phảng phất vẻ buồn. A ! Cô bé trách thay chị đây.

Triều cười :

— Không quên thì nhớ làm gì ? Nền quên, quên là phải. Con gái ích kỷ sang ngang rồi còn bắt thiên hạ nhớ hoài, khổ hoài vì mình.

— Điều đó tại anh. Chị Phương nói con gái chỉ có một thời. Mẹ Như lại thúc hối, chị không chờ anh được. Hơn nữa, khi không anh mất biệt...

—Ừ, thôi thì trăm sự tại anh. Như trách anh đủ chưa ?

Như cười, chớp mắt nhẹ :

— Như chỉ nói những gì chị Phương tâm sự. Như không hề trách anh. Trước ngày cưới, Như giúp chị đốt những kỷ vật. Những bức thư, vài món quà, vài ba tấm hình của anh. Hai chị em chụm đầu nhau ở góc khế sau vườn nhà. Lúc đó Như ghét anh tộ. Như xé nhỏ bức hình anh đốt trước tiên. Nói thật anh đừng giận. Chị Phương nét mặt thật buồn, chị không khóc nhưng vẻ lạnh lùng làm Như sợ.

Triều hít một hơi thuốc :

— Như đừng kể nữa.

— Anh buồn ?

Triều gật đầu. Anh nhả khói. Bóng hình Như mờ lung. Mọi sự rồi mong manh. Một Phương xưa, một Như nay. Đôi mắt nai ngơ ngác. Rồi ngày mai, ngày một đôi mắt đó sẽ làm bận lòng mình. Triều biết. Một gặp gỡ thật tình cờ, đôi mắt Như. Một đôi mắt Quỳnh Như vừa thoảng thấy đã ngợp hồn Triều, đầy Quỳnh Phương xa thêm một đoạn đường xa trong qui khứ. Màu áo trắng, chiếc nón nghiêng, hai bím tóc thắt nơ vàng ; một ảnh hình vừa bắt gặp mà tưởng chừng đã thân quen.

Triều lại nhả khói, những vòng tròn khói loăng đăn trên không. Giữa hai người một khoảng dài im lặng. Triều nhìn về cuối con đường, một ngôi

chùa nhỏ với mái ngói cong. Như nhìn xuống đất, chân đi đi mũi guốc. Cô nhỏ ngày xưa vẫn đôi ô mai, đôi kẹo mỗi lần Triều đến nhà, bây giờ đứng đó đối diện Triều, đôi mắt to mở lớn đã làm anh lúng túng. Triều cất tiếng :

— Nói chuyện khác đi.

— Chuyện chi chừ ?

— Về Như.

— Về Như có chi mà nói.

— Học lớp mấy rồi ?

— Lớp mười.

— Sắp hè rồi, vui hay buồn ?

— Cả hai. Vui một nửa, buồn một nửa.

— Hè Như định đi mô ?

— Ở nhà. Một mình với nỗi buồn. Căn phòng của hai đứa. Từ ngày chị Phương đi trở nên hoang vắng. Có khi nhớ chị Phương, Như bật khóc một mình...

Triều đứng yên nhìn Như huyền thiên như một con sáo nhỏ. Ở Như là một bức tranh linh hoạt thật dễ thương. Con sáo kể chuyện, con sáo hát. Triều đứng nhìn ngẩn ngơ. Anh không có chiếc lồng son nào để nhốt con sáo nhỏ. Nếu có, chắc gì con sáo chịu ở yên. Mà chính anh cũng không muốn giam giữ làm gì, chỉ muốn nhìn, muốn ngắm thế thôi.

Những tà áo trắng cuối cùng vừa ra khỏi cổng. Ngôi trường vắng lặng lạ lùng. Buổi trưa im gió. Triều và Như còn đứng dưới bóng mát của gốc phượng già, gốc cây chờ đợi ngày xưa. Con đường trở nên yên tĩnh. Không gian yên tĩnh. Lòng người yên tĩnh. Triều muốn nói một câu, bất cứ câu gì. Nhưng ý tưởng ngập ngừng đầu môi. Anh lặng thinh nhìn Như đắm đắm. Như luống cuống quay đi :

— Anh Triều bữa nì chi lạ ghê !

— Anh già ?

— Như không định nói rứa.

— Rứa thì răng ?

— Anh không như ngày xưa.

— «Không như ngày xưa» là răng hỉ ? Như làm anh thắc thỏk rồi nghe. Như lắc đầu theo câu nói :

— Thôi, Như không nói mô.

Con gái khôn. Con gái ranh. Một mắt nhìn là lạ. Một lời nói bất ngờ...

Là từ đó suy ra mọi chuyện.

Như nhìn xuống chiếc đồng hồ dây bạc ở tay, hốt hoảng :

— Chết ! trưa rồi, Như phải về. Tại anh Triều đó.

Tại anh ? Triều ngẩn ngơ.Ừ, tại anh. Như vừa dợm quay bước Triều bỗng gọi :

— Như !

Như nhìn lại mắt tròn lên ngạc nhiên.

— Anh đưa Như về.

— Nhân tiện anh có tí việc đi vắng nì.

Biết không thể từ chối, Như gật đầu.

Buổi trưa vắng trên đường về nhà với một người lạ. Chao ôi ! Có can chi không nhỉ ? Như hốt hoảng trong tâm trí mình. Người tình của chị Phương, Như coi như anh. Ừ, như anh. Có chi mà phải sợ. Trấn an mình như thế nhưng Như vẫn cố giữ một khoảng cách giữa hai người. Triều cũng không hề thâu ngắn khoảng cách đó. Anh bước bên Như với nỗi vui nhẹ nhẹ.

Nhà Như đó rồi. Con đường không dài ra như niềm mong ước của Triều. Mọi vật vẫn giống ngày xưa, hồi yêu Quỳnh Phương, chiều nào anh cũng đếm bước ngang đây ít nhất là một lần. Chỉ có giàn hoa giấy khác đi, mọc rậm và hoa nhiều hơn độ trước. Như đưa tay mở cổng :

— Anh Triều vào chơi.

Triều lắc đầu, nói như một lời hẹn :

— Bữa khác anh tới, chứ có tí việc phải đi.

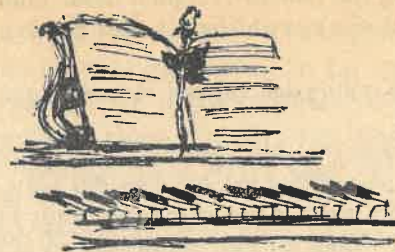
Thật ra Triều không có việc gì bận, rất rồi là đăng khác. Nhưng ngày phép mới bắt đầu. Nhưng anh đã nói hồi nãy là anh bận việc, vả lại anh chỉ muốn đi một đoạn đường với Quỳnh Như. Nhớ đến mẹ với bữa cơm trưa đang chờ. Triều bước vội dưới nắng trưa. Cũng con đường cũ nhưng lại như dài ra, thênh thang ra khi không có Quỳnh Như ở cạnh.

Mấy hôm rồi từ ngày về phép, sáng nào Triều cũng ngồi chỗ đó, một chiếc bàn gần quán cà phê. Nhìn Như với một cô bạn, chắc là Thủy như lời Như hôm nọ, chân chim đến trường. Chỉ nhìn thôi không nói được điều chi. Nhìn vẻ hồn nhiên của Như, soi nỗi buồn của mình sóng sánh trong từng giọt cà phê rơi xuống cốc. Nhiều lần Triều muốn đến gần, muốn vẫy gọi nhưng chỉ thuần là ý muốn. Mười sáu tuổi. Mối cười tươi. Mắt trong xanh. Cặp sách ngoan hiền trong tay buổi sáng. Như còn bé. Niềm ngây thơ nguyên vẹn. Triều muốn đến gần đồng thời cũng muốn lùi xa. Hoa chỉ đẹp khi ở trong vườn nào, sẽ không xinh nữa khi nằm trong tay hái. Không, Triều suy nghĩ vậy. Nhưng vẻ thánh thiện trên gương mặt, trong mắt nai ngơ ngác làm anh e dè. Một cuộc tình mới, còn mới quá với lòng ngoan như giấy mới, rồi sẽ ra sao ? Những ngày phép rồi qua. Ngày mai, con tàu, biển cả, bạn bè, Triều nghe nôn nóng. Cái nôn nóng ra đi cũng y như cái nôn nóng lúc trở về. Ngày phép cuối Triều muốn gặp Như một lần. Một lần cho ấm lại chuỗi ngày xa. Với ý nghĩ ấy anh bước ra đường.

Triều đứng trước ngôi trường Như học, cảnh vật im vắng đến thần thờ. Anh chợt nhớ hôm nay là chủ nhật. Triều vòng qua ngã chợ đi về phía nhà Như. Đường chiều vắng người. Triều nghe bước chân mình gõ nhịp rời rạc như nỗi buồn trong lòng. Nhà Quỳnh Như đóng kín cửa. Triều tần ngần nhìn cánh cổng màu xanh. Niềm mơ ước bên kia ngõ Quỳnh Như dừng vội rồi tuổi thơ. Hãy là con sáo nhỏ, hãy vui tươi cùng bạn bè, lớp học, thầy cô. Mai xa thành phố. Ta sẽ giữ lại những điều muốn nói với em, mãi mãi. Triều nhìn những chòm hoa giấy màu vàng trước cổng, màu vàng của chiếc nơ trên tóc Như. Triều biết, rồi hôm nào một mình với biển khuya, sẽ có những thoáng nhớ cho một tên gọi : Quỳnh Như.

Triều trở lại quán cà phê, gọi một chai bia. Mơ hồ anh thấy một đôi mắt to ngơ ngác lung linh trong cốc bia vừa rót.

PHÙNG MỸ



nhật ký cho một mùa ● vầng khuyên

Thư Hai...

Sao thế hở H.? Sao những bước chân lao chao chưa chịu trở lại bình thường. Tưởng như vừa có một giọt nước nhỏ vỡ ra trong đôi mắt, ngậm ngùi. Bài vở thì cứ nẫu buồn thôi. Khi sáng, thi Việt Văn, cảm thấy nỗi chán nản đã đóng thành băng trong lòng. Không ngờ mà em đã thay đổi nhiều quá thế ! Phải làm sao đây ? Bài luận ngồi nháp cả giờ không ra, trong khi những lá thư viết cho nhỏ bạn ở xa đầy đặc cả chữ. Tự trách mình bao nhiêu lần rồi, rằng con bé hãy còn nhỏ lắm, rằng làm sao trong kỳ thi cuối năm đừng làm phiền lòng bố mẹ, rằng mong sao mãi mãi vẫn là học trò nhỏ ngoan ngoãn của thầy cô. Nhưng em là em. Và như thế không thay đổi được gì hết. Bây giờ em mới nhận ra rằng, đôi khi, đá cũng biết khóc. Và bởi đã gọi là nước mắt của đá nên chỉ âm thầm ứa xuống trong tim. Chẳng ai biết hết, ngay cả ông nữa, phải không ? Mà làm sao biết được khi em đã muốn giấu mình trong cái vỏ kín đáo, lạnh lẽo của cô đơn. Cầu mong được thảnh thơi mà sống.

Hãy để tình yêu tan vào kỷ ức và đau đớn chìm trong lời ca.

Nhảm quá đi thôi nhỏ ạ. Ngày mai với những bài thi đang nằm chờ đón. کیا, cứ viết bậy mãi. Thôi nhé, để lòng yên ổn mà thi cử.

Thư Ba...

Buổi sáng, một mình đến trường bỗng cảm thấy nỗi xót xa. Mùa đông trong cái thành phố nhỏ quanh hiu này sao kéo dài lâu quá thế. Có thể nào là hai mùa đông trong một năm không ? Bỗng dưng mà thấy mình lạ quá. Ừ ! có lẽ mi đã lớn rồi đấy nhỏ ạ. Sẽ tha hồ tiếc nuối.

Buổi chiều ngủ dậy, bóp chặt hai bàn tay nhỏ vào nhau. Thấy lạnh lẽo ủa về. Cuộc sống đối với em sao mà vất vả quá thế. Tội nghiệp cho con bé Văn muốn ngẩng mặt mà cười với tim đau, nhưng có lẽ mãi mãi, suốt kiếp em cũng chỉ là nhỏ H. yếu đuối. Chẳng làm sao mà cứng rắn như ông được

Thư Tư...

Lúc sáng, thi Toán. Thấy thót cả ruột lúc giáo sư phát đề cười bảo : đây là môn chính của em đây, rắn nhé. Ôi ! Ban B với những bài rối rắm, thi cử

là những vương bận chẳng thể tách rời. Có phải luôn luôn mâu thuẫn với chính mình. Cứ thích chui đầu vào những cái lưới đề rồi khi bị ràng buộc lại than phiền.

Tôi hẳn không chịu nổi những đau khổ của lòng tôi lấy tư những vui thú của đám đông.

Giá những ngày đầu của một niên học vẫn bình thường như bao nhiêu ngày khác. Giá gió đừng phả những hạt bụi vào đôi mắt, có lẽ em đã chẳng muộn phiền đến thế, dù vẫn nghe mang mang một chút hồn sầu. Bạn bè thì cứ làm cảm động luôn bởi những lời nói. Nhưng em có gì đâu để kể cho hẳn nghe. Chỉ là những phiền thu không. Mọi điều thì đã quá xa xôi.

Hãy sống bình thường một chút H. ạ !

Thư Năm...

Biết bao nhiêu nỗi vui đã đến với em trong ngày hôm nay. Ngọt ngào.

Sửng sốt biết bao khi nghe câu nói của nhỏ Th. Không ngờ mà mèo ốm đã nghĩ về em như thế. Chẳng có điều gì trách nhỏ được, mỗi người hẳn đều có quyền có những ý nghĩ riêng, nhưng dù sao thì cũng nghe chao chao những sợi buồn tủi. Có phải rồi trên tinh thần thiết lâu nay sẽ có những đường hẳn khó xóa, nhỏ đã không biết gì về em hết thì thôi vậy. Em vẫn muốn sống khép kín mà. Điều đáng buồn là những ngày những tháng qua đi không giúp cho em một điều gì hết. Hình thức con bé cũng chỉ có một mình, rất đổi một mình. Hình bóng bạn bè chỉ là những thoáng mờ, bay qua rồi vụt biến mất. Muốn ứa nước mắt, sao không nói thẳng những điều đã nghĩ về nhau, sao về thản nhiên trên mặt cứ còn nguyên nét cũ, như bao giờ. Ô ! Mà sao em lại lần thản thế nhỉ ? Từ lâu nhỏ đã chẳng tự bảo mình rằng mèo nhỏ đổi với em hoài hoài vẫn là kẻ xa người lạ đó sao. Vậy thì, nào có nghĩa gì những lời nói, chỉ xót xa là cái mặt nạ của em đối với đời sống lại phải dày thêm một chút, cao thêm một chút nỗi sầu.

Thư Sáu...

Khi sáng, lúc thi xong Pháp Văn và Vạn Vật, hai môn cuối cùng của một kỳ thi bán niên, thở ra nhẹ nhõm. Thôi nhé, sách vở, xin vẫy tay chào. Chào những buổi tối một mình ngồi bên chõng sách vở cao ngất ngều mà thở ra chán ngán. Chào những quyển sách mới mua đã được cất kỹ trong ngăn tủ suốt những ngày thi cử. Chào bạn bè, đã lâu ta chẳng dám nói lời đùa giỡn thân quen. Chào trường, thêm một tuổi chắc trường sẽ có nhiều khác lạ (hay khác lạ ở đôi mắt ta nhìn). Dẫu sao thì đời sống học trò cũng quyến rũ quá đấy chứ phải không hở những người bạn nhỏ ? Đã lạ lùng quá mắt nâu mở ra ở một phần đời. Có gì vui thú không ? Hẳn là em còn quá nhiều bờ ngõ.

Buổi chiều, Th. rủ đi ciné. Cuốn phim thường đến nản. Em lại cứ hay chui tọt vào cái vòng lẩn quẩn của chính mình. Như thế có một điều gì đó chẳng nói được. Ngày tháng đôi khi thấy lặng lẽ quá. Nhưng em lại sợ một điều tình cờ nào đó xảy đến, làm khuấy động cái mặt hồ êm ả của tâm hồn. Em thì cứ bị dẫn dắt luôn luôn bởi những ý nghĩ, những giấc mơ không bao giờ thành. Có lẽ nhỏ lại bắt đầu yêu màu vàng mát. Đứng quanh quần bên em nữa, màu đen của khối bóng âm u đêm tối.

Thư Bảy...

Một ngày cuối tuần rồi cũng qua đi, lặng lẽ. Như em rồi cũng trôi qua những nỗi buồn phiền (có thật vậy không ?) Lạ quá, sao chẳng viết được ý nghĩ trong đầu óc, bây giờ. Có thể nào có những điều mà người ta chẳng ghi ra được, dù viết chỉ để cho riêng mình đọc. Chỉ là những cái bóng mờ sương ám ảnh đời sống. Sự im lặng cũng là lời nói tuyệt vời nhất. Rằng em vẫn còn ngu khờ quá đổi phải không ?

Cùng với nỗi tình cờ, em đã lật lại một quyển vở cũ xưa, thấy những hàng chữ quen thuộc của một thời đã khuất, và muốn khóc. Những xôn xao tưởng đã chìm lắng, nào ngờ hãy còn ẩn giấu trong một góc của tim. Như chút hương của một đóa hoa ứa tàn. Nhịp xe thời gian sao mà chậm rãi.

Chủ Nhật...

Chẳng có điều gì để viết. Ngày quá rảnh rồi càng làm cho em thấy rõ hơn sự lẻ loi của mình. Mọi điều đối với em đều cũng đã phối phai. Như chiếc áo len của một mùa, hôm qua đã được đem cất trong ngăn tận cùng của tủ áo cùng với nỗi buồn ngủi thoảng qua như gió. Thấy rõ rằng dù sao cũng không chối bỏ được mình. Người thì quá xa, xa đến nỗi xóa mờ hết mọi dấu tích thân yêu, không còn tiếng vọng nào đáp lại lời em. Trùng trùng điệp điệp núi cao che lối, sông rộng cản đường thì còn lối nào không cho em đi nữa. Vậy nên nỗi ngậm ngùi cứ hoài hoài là cái bóng theo sát bên em.

Thư Tư...

Tự nhiên lại muốn chép một bài thơ vào vở. Dạo này mi hơi lạ đấy nghe nhỏ. Coi chừng. Chẳng biết sao đừng không lại chừa giấy trắng thế này (thì cũng như khoảng cách nhỏ xíu, chút khoảng cách đã tưởng là mỏng manh mà vẫn đời đời trói buộc) có phải mỗi người rồi sẽ có những lối đi riêng trong đó lời gọi nhau chỉ còn là tiếng vọng âm thầm. Lại lần thản nữa. Có lẽ em hết được hồn nhiên như gió thật rồi. Chẳng vui sướng gì đâu cái phần đời lạ lẫm mở ra trước mắt nghe nhỏ. Hẳn nơi đó sẽ có nhiều sương mù và bóng tối. Hẳn nơi đó sẽ có nhiều lạnh lẽo và hoang vu. Và đêm sẽ không bao giờ qua. Rồi ngày sẽ không bao giờ tới. Và sao sẽ thay em thấp nển, những ngọn nến trắng, đón chào ngày mới của năm.

Thư Tư...

Buổi tối. Sao nồn nao quá thế này. Lao chao cả từng phiến nhỏ của tim. Cứ nghĩ rằng ngày mai bạn nhỏ về và yêu thương sẽ đông đầy trong mắt. Để được yên ổn mà tin rằng quãng đường dài với với ngăn cách hai thành phố chẳng thể nào xóa nhòa được hết mọi dấu tích thân quen. Để vui cười mà nghĩ rằng vẫn có một góc đời nào đó ta nắm tay bạn mà cười reo với gió. Dù rằng sương lạnh đã phủ muộn phiền xuống bờ cỏ tối.

Trong một lá thư nào không biết, những lời của bạn nhỏ đã nghe mang mang nỗi thương xót. Có một chút ngủi ngủi vỡ ra trong em cùng với lời khuyên răn của bạn rất yêu. Bao giờ thì bạn cũng có lý (không nhiều lắm nhưng đã hẳn là phải hơn em, phải không). Đóa hoa vàng của một thời mà hôm nào em cần trọng ép vào cuối trang vở, tình cờ dở lại thấy đã phai màu

héo úa, nên mọi điều rồi cũng phai pha (cầu mong như thế). Em ngày dần trôi xa nơi cũ, phiêu bạt trên con đường của đời mình, xa lạ quanh hiu. Biết thế là đã lạc mất lối nhau, bạn và em. Tưởng như thấy lại dáng bạn cũ với từng bước nhảy nhót như chim, tiến đến gần.

Tưởng như thấy lại nụ cười tinh nghịch của từng giờ học, đã xa tiếc nuôi cho mấy cũng không kéo lại được gì hết, nhưng sao em cứ muốn buông trôi mình vào dòng sông tưởng nhớ. Dòng sông của một thời đã khuất, như chút mặt trời mùa đông vĩnh viễn mất hết trong tri tưởng em.

Thứ Năm...

Đã nghe ngở ngàng một chút trong tinh thần. Bạn nhỏ ngồi đó. Vẫn nụ cười của ngày cũ, vẫn tóc dài buông xõa, nhưng đã lạnh lùng biết bao nhiêu lời nói thốt ra. Đó có phải là những điều ta muốn nói với nhau?

Nỗi ân cần hỏi han trong mắt bỗng dưng làm em lao đao, rồi bạn rất thương cũng có một đời sống lạ lùng trải ra trong phiên đời nào đó. Bóng hình bạn bè sẽ dần phai nhạt, rồi yêu thương đã ngỡ là đời đời, một ngày sẽ cách biệt rồi xa. Mong manh như khói.

Đọc thấy một dấu hỏi nơi bạn, băn khoăn. Phản chiếu hình bóng em, buồn rầu. M. yêu, hẳn chúng ta đã lầm lẫn khi tự dối lừa nhau bằng những câu đùa cợt như xưa. Người thì ngày mỗi «phát triển» nên làm sao tránh được sự khác lạ giăng trên từng bước chân đi. Thêm biết mấy trở ngược lại con đường đã bước. Nhưng sao được, phải không? Và ta còn cả một đời để nuôi tiếc một thời.

Thứ Sáu...

Buổi chiều có nhiều gió lộng, thời tiết đến và đi bất ngờ trong thị trấn nhỏ nghèo nàn, đơn độc. Dù sao tôi cũng đã quá quen thuộc nơi chốn này, chẳng dễ dàng gì trong phút chốc tách rời hết mọi thâm tình chung quanh, có phải vậy không?

Trong vạt nắng chiều buông, bỗng thoáng nghe nổi ngậm ngùi len vào hơi thở. Tình cờ mà thấy rằng giàn hoa trước cổng đã úa tàn. Tôi luôn luôn bị dẫn co bởi những ý tưởng mâu thuẫn, mơ hồ. Chút ràng buộc giữa tình bằng hữu đòi hỏi một phần đời rộng lớn, đồng thời với nửa con người núp kín đầu đó cứ hàm dọa cuốn hút tôi vào thế giới riêng của tâm linh. Lao đao giữa hai cuộc sống, đôi khi tôi không còn nhận ra mình, xa lạ cả với khuôn mặt, đôi mắt mỗi sáng nhìn thấy trong gương. Ô! mà cần gì phải thắc mắc thế nhỉ? Mỗi người chúng ta đều là con số một dài ngoằng, khô héo. Điều đáng nói là sự nhận biết hay không, ta chỉ có một mình. Và hạnh phúc hình như không bao giờ có, thật (ít ra là đối với tôi).

Thứ Bảy

Buồn bã sao thế hồi ngày đầu của một năm. Nụ cười gắng gượng với bạn bè đã thấy pha lẫn chút mệt mỏi. Nỗi hiu quạnh bỗng dưng úp chụp đến khi nghỉ, rồi những ngày nghỉ sẽ chấm dứt, rồi bạn nhỏ sẽ rời xa thành phố, và em rồi cũng vẫn trên đường quen thuộc ngày hai buổi đi về đều đặn. Tất cả rồi cũng trôi đi, xóa hết.

Có lẽ một mùa vừa đến, mùa của những con chim không bao giờ hát.

VÀNH KHUYẾN



đỗ thị hồng liên

Từ N.T. ra, muốn về nhà em phải đi bộ một khúc ngắn để đón xe lam. Trời đã chiều, một ngày sắp hết với đầy vẻ âm u. Con mưa có vẻ như sắp kéo đến, rất gần. Em gỡ mũ xuống, cầm xoay xoay nơi tay. Chiếc mũ có màu nâu nhạt, bé tí mà em phải đi hết một ngày trời mới mua được. Hàng lẽ em chẳng mua nó đâu nếu như cô bé bán hàng không có cặp mắt tròn mở rộng một cách rất ngộ nghĩnh khi nhìn em. Bây giờ gió đã bắt đầu mạnh thổi tung vào mái tóc xõa ngang vai của em, mái tóc mà em vừa cắt ngắn chiều hôm qua. Thôi hết rồi đó những sợi tóc đen mềm mại chạy dài xuống lưng mỗi khi buồn buồn em vẫn thất chúng lại với nhau quăn quýt. Từ hôm qua đến giờ không biết đã bao lần em vuốt ve mái tóc ngang vai còn lại, không biết đã bao lần em thấy mình hờ hững, lạ lẫm trong gương và nước mắt như muốn ứa ra khỏi riềm mi. Dù thế nào đi nữa, em cũng không làm sao cắt đứt được nỗi buồn. Phải thế không nhỉ?

Đứng lại dưới một gốc cây cao có những cành lá mảnh mai em lơ đãng nhìn từng dòng xe cộ chạy ngang qua. Thành phố bây giờ không còn đầy bụi bặm nữa mà ngập toàn khói xe. Thứ bụi đỏ của một thời nơi thành phố cũ đó thì thôi xin bỏ lại. Ra đi là bỏ lại hết cả. Em muốn nói với mình, một lần, giống như K. đã nói. Con người vốn dĩ dễ quên, rồi em sẽ quên đi mọi thứ đau buồn nhất, cũng như K. rồi cũng sẽ quên đi mọi cái, đều là phù du. Giống như mái tóc dài ngày hôm qua, bữa nay đã ngắn cùn cùn, với em.

Những chiếc xe lam chạy qua đầy khách, con đường dài ngút mắt nhưng không đẹp. Tuy nhiên em vẫn thích đi lang thang đâu đó hơn là trở về nhà, một ngôi nhà không phải dành riêng cho em với quá nhiều xa lạ. Tháng ngày đi học ở đây mệt mỏi và buồn tênh. Những sáng, những chiều trong khuôn viên hạn hẹp (mà những ngày đầu chưa quen thuộc sao rất là mệnh mông)

không giúp cho em được một nụ cười tròn vẹn. Và những người bạn nhỏ bây giờ cũng đã rất lớn trong mắt nhìn của em. Không biết rồi sẽ được chia sẻ cho ai đây nụ cười cùng nỗi buồn rất vội. Có một lần Nguyên đã bảo với em. Rồi sẽ qua đi hết thảy, cả đến nỗi buồn. Và sẽ có một ngày em làm quen được với cuộc sống mới đổi thay. Như Nguyên đã trải qua những giờ phút đó. Một ngày nào đó, đối với em thật là xa vắng. Trong khi chờ đợi thì nỗi buồn vẫn tới, rất nhanh chóng trong cõi lòng nhỏ bé. Mỗi khi em vẫn chẳng là gì hết trong tầm mắt nhìn của người khác lạnh nhạt và dừng đứng.

Lá thư của anh Minh nằm gọn trong ngăn cặp nhỏ bé của em. Những dòng chữ mềm mại và thân ái đã được em đọc rất vội vã trước khi rời khỏi N.T. Nếu như em có nhận được thư từ tay chị L. gửi lại một nụ cười reo thì đó cũng chỉ là trong phút chốc. Dĩ nhiên là em không thể giữ được bộ mặt buồn giữa chốn ồn ào, và vờ tiếng cười nói ấy. Ở đó, có quá nhiều gương mặt quen thuộc mỗi tuần khiến xui em nhớ lại những gương mặt quen thuộc khác. Bây giờ, đã rất xa theo đủ nghĩa làm sao biết được ai là người rất mến thương mình, rất thành thực với mình anh Minh nhỉ? Dù thư anh có là lá thư đầu tiên em nhận được từ ngày về đây đi nữa, anh cũng vẫn là một người bạn ở xa. Mỗi người, đều có một cõi riêng biệt trong đời sống. Như thế, chắc rằng có trách móc nhau nhiều lắm cũng chỉ thế thôi. Cho mãi đến bây giờ khi đã có được một ít *chất liệu* người lớn ở trong đầu rồi em vẫn không hiểu vì sao đã có những hành động đã qua trong quá khứ. Em vẫn chưa và không biết đến bao giờ tách được cái lớp vỏ người lớn giả tạo ở bên ngoài. Có người cho rằng em khó hiểu vô cùng. Thật sự, anh Minh ạ, người ta có thể hiểu nhau được không nếu chỉ rất hững hờ nhìn vào cái bên ngoài giả tạo ấy. Thứ giả tạo được dựng nên bởi tự ái và đầy mặc cảm. Em vẫn tin là anh có hiểu em ở một lúc nào đó. Với những lời lẽ dịu dàng viết trong thư, giống như là một người anh thân thiết. Để em có thể không quá buồn hoặc quá vui khi đọc xong lá thư nhỏ, đã đến tay em từ một nơi xa xôi ngút mắt. Đến một tuổi nào đó, có lẽ em sẽ chín chắn hơn để nhìn rõ mọi việc đã qua và sắp tới. Nhưng năm năm, rồi mười năm nữa sẽ có biết bao nhiêu cái đổi dời. Có thể rồi em chẳng còn là em, con bé rất hay cười dù đang với nỗi buồn gậm nhấm bên trong. Cười cũng là một cách khóc đấy chứ, anh Minh?

Cô bé có tóc dài óng ả, áo trắng bay dễ thương và mắt nhìn rất lạ. Ở một con đường xe cộ một chiều này có hai kẻ đi ngược hướng nhau; gặp nhau, một thoáng nhìn rất bối rối. Tự nhiên em cúi mặt xuống cười buồn một mình và rất lúng túng để bước ra khỏi chỗ đứng, bên đường ấy. Em bước xuống lề đường, đi như trong mơ, lòng ngẩn ngơ mà không biết vì sao. Ngưng lại một chút để trông theo cô bé, dáng dấp bé bỏng đến dễ thương quá đối. Cô bé đã vào con đường em đi khi này, hai vạt áo bay bay quăn quýt mà em nhớ đã có lần K. viết trông giống như là hai cánh bướm. Cánh bướm của một thời bây giờ đã bay đâu mất hút. Hết là màu xanh rất thơ của những ngày còn học ở T.H. rồi đó K. Có lẽ, chưa bao giờ

em yêu màu xanh đến thế, khi bây giờ chỉ còn được đứng trông vợi lại. Và cô bé tình cờ bắt gặp bây giờ cũng chỉ là con bướm trắng. Rất đối hững hờ, xa cách.

Chiều hôm qua bỗng không nghỉ học. Em với cô bạn (mới quen nhưng đã biết nhau rất lâu, qua chơi bên trường D. Hai đứa thơ thẩn mấy hàng cây rậm lá. Thứ cây cao, bóng mát mà ở bên trường em không thấy có. Ngôi trường em học bây giờ buồn hiu hắt với những giờ ra chơi trống trải. Bao giờ giảng đường cũng ồn ào tiếng nói cười mỗi ngày một khuôn mặt lạ ngồi kế bên. Em cũng lười đứng dậy len qua những hàng ghế chật hẹp để được đứng tí tay nơi lan can nhìn xuống khuôn viên chan hòa nắng quái. Nắng đậu trên mặt đất vàng tươi, trên những tà áo đủ màu bay lượn của các cô, cậu nhỏ vừa tập tễnh bước vào trường và học làm người lớn. Có những hàng lá xanh lẻ loi giữa sân trường cần cỗi, không đủ át được vẻ cũ kỹ của ba tầng lầu vôi trắng. Mỗi ngày cánh cổng sắt được mở ra và đóng lại một lần. Từ sáng sớm tinh mơ đến buổi chiều vàng ủa, mỗi năm lại có thêm một lớp người bước qua đó rụt rè, lại có thêm những người một lần từ già. Tất cả, rất êm đềm mà cũng rất sôi động trong thế giới nơi đây nhỏ bé. Cũng như em đã từng bàng hoàng tự hỏi. Biết đến bao giờ lại đến lượt em ra đi, giống như đã có một ngày nào em đến đó. Thật ra, đối với trường mới không có gì là đáng yêu. Ít ra bây giờ là như thế nhưng em tin rằng cùng với thời gian những mến yêu sẽ nảy nở trong tim em, và trường, khi đó thì đã không còn được gọi là trường mới. Nó cũng cũ đi y như nỗi buồn đã cũ.

Dù sao đi nữa em vẫn không thích trường D. bằng trường của em một cách rất tự nhiên. Lúc em với cô bạn dạo chơi trong đó, trò chuyện nói cười như những kẻ nhàn du. Lòng em đôi lúc vẫn xao động một cách nhẹ nhàng và có một chút buồn thầm kín nào đó mà em đã không hiểu vì sao. Đi qua vườn được thảo, em rủ cô bạn ghé vào xem cây gì đẹp. Bao giờ thì em cũng yêu màu xanh lá cây thế thôi. Nắng buổi trưa trốn mất trong khu vườn xanh ngát. Em ngồi ghé một chút bên thành cái hồ tròn be bé xây giữa vườn. Nếu như có thể ngồi đây luôn để nghe lá hát và gió đùa với tóc trên vai nhỉ? Như vậy thì cuộc đời sẽ đẹp biết bao nhiêu theo ước muốn. Cô bạn sau khi đi một vòng nhìn em cười rất gượng. Này nhé, đây là Trắc Bá Diệp, đây là Trường Sinh, đây là Thanh Long, đây là Cổ Thuộc, Mù U... Em nhướn mày cười, cô bạn hỏi còn gì nữa không, hử? Thôi bạn nhỏ ạ, có gì mà chẳng đẹp hơn khi nó ở xa tầm tay với, ngôi trường này, những lối đi này không dành cho chúng ta. Những kẻ đã làm vượt những cơ hội rủi may.

Thốt nhiên em nhớ rất vô tình những người bạn thân ái ngày xưa (thân ái, nếu như em có thể gọi được như thế) bỗng chốc mà chúng lớn lên, rồi chia tay mỗi ngã rất tự nhiên, giản dị. Không biết những người bạn phương xa của em bây giờ có còn ai nghĩ đến điều đó hay chẳng? Có một thời chúng ta ở rất gần nhau nhưng đồng thời cũng rất lạnh nhạt với nhau. Em nghĩ, thật lạ lùng khi bây giờ những người gần em nhất lại xa em trước nhất và có những người tưởng như rất xa mà lại hóa gần. Có bao giờ em nghĩ rằng

(xem tiếp trang 43)

bài thơ

chiều đà lạt

Khi trở về nơi này
Thành phố đầy lá chết
Mưa mù trên gấu vai
Mắt vàng hơi gió rét

Trên con dốc tình cờ
Nụ hoa đầu đỏ rực
Mùa sương dài trong thơ
Cuộc tình buồn trước ngực

Đôi thông xưa đứng hát
Hoa trắng im bên hồ
Bài thơ chiều Đà Lạt
Nghe cũng buồn như mưa

Trong quán cà phê buồn
Ngó ra chiều phố cũ
Lòng lạnh thả thanh xuân
Ngủ yên đầu giấc ngủ

Khi trở về nơi này
Cổng trường em đã đóng
Lũ thư tình không hay
Khóc đầm đìa lệ nóng.

còn lại

Như một chiều thu sợi khói đưa
Vai em rồi cũng lạnh sang mùa
Tóc em rồi cũng trăm sợi nhỏ
Những ngả ba lòng rộng gió mưa

Con đường thơm những kiếp lá non
Cành quạnh hiu hoa cũ u buồn
Tai nghiêng mấy tiếng đời lặng lẽ
Mắt nhỏ chim hiền, ôi thăm thương

Khi mới anh còn nụ hôn đầu
Trời xanh cũng ngọt mấy bóng cau
Tay chia tình phiền mấy phiêu lãng
Chân bước trong mùa hoa đỏ au

Khi em xa đầy một giòng sông
Tiếng sóng khua lan vỡ trong lòng
Không che nổi mấy hàng cây xám
Như những thu buồn hơi chớm đông

Cho em rồi còn lại bóng hoa
Ôi, một bóng cúc cũ đầu mùa
Tình đã sa chân theo kỷ niệm
Trên những tay gầy câu tiễn đưa.



thơ tặng mùa hạ cũ

Giọng ve gọi mùa hè sang rồi đó
Những con đường cây xanh chum
trái đỏ

Lũ trái hiền ngon mắt đắm chìm
ngoan

Ngày mưa qua trời đất óng tơ vàng
Lòng anh bãi cỏ chờ nghe tiếng bước

Giòng sông lạnh bao la giữa con
nước

Mỗi ngày lên đời phẳng lặng như
gương

Đám lục bình xanh hoa tím ả buồn
Chân ngựa gỗ bốn mùa theo nước lũ
Anh nhớ lại chiều mưa mờ phố cũ
thầm thì

Theo em về trời rét mướt xương da
Đầu ngón tay gầy diều thuốc mưribà

Hơi khói ấm ả lòng năm mười bảy
Ngày tháng mất tuổi vàng bay cũng
vội

Ôm mặt trời trên ngực già thiếu niên
Chút tình yêu còn trong mắt em hiền
Chân đời đã vòng quanh trăm tội lỗi

Giọng ve gọi sao bàng hoàng quá đổi
Làm nhớ xôn xao một cổng trường
xưa

Ở đó ngày qua, sớm nắng chiều mưa
Áo em thấp sáng hàng cây lặng lẽ
Áo em trắng quá loài chim kẻ lẽ

Nên thơ anh buồn trải xuống chân đi
Nên đường em về nước mắt rung mi
Cây lá ả đầu sân chum phượng đỏ
Anh lắng nghe giọng mực đọng

Tiếng guốc khua ròn bao nhiêu mắt
ngó
Xa lắm rồi mùa hè thơ đại đó.

TỪ KẾ TƯỞNG

thơ tặng mùa hạ cũ



CHỦ TIỆM : KIẾN VÀNG ● QUẢN LÝ : KIẾN CAO CĂNG

NƠI ĐÂY CHUYÊN BÁN THUỐC BỎ CHO NHỮNG CON BỆNH
ƯU PHIỀN, TỪNG CỨU SỐNG KHỐI KẼ CHÁN ĐỒI. CŨNG NƠI
ĐÂY MÒ CHÔN TẬP THẺ CỦA NHỮNG CHÀNG SÂU RĂNG,
LÀ BẠN KHÔNG MẤY THÂN ÁI CỦA CÁC NHA SĨ. GHÉ GIAN
HÀNG NÀY QUÝ VỊ SẼ ĐƯỢC TẶNG MỖI NGƯỜI MỘT BÔNG
HOA GẮN TRÊN MỖI. CƯỜI HOÀI ĐỀ ĐỜI KHÔNG ỨA HÉO.

xài của giả

— Một thiếu nữ ở Bergame (Ý) có hàm răng không mấy xinh đẹp nên cô sắm một bộ răng giả. Khi đến nhà thờ làm lễ thành hôn thì không may hàm răng giả bị gãy hai. Cô bèn trốn đi vì xấu hổ. Nhà trai, nhà gái đều hoảng hốt, lo sợ, đi tìm cô đâu nhốn nháo cả lên. Thì ba giờ sau, cô đâu đột nhiên trở lại. Trong thời gian vắng mặt ở nhà thờ, cô đã tìm được một anh thợ trồng răng và cô nhờ hàn lại hàm răng giả.

— Một nam xướng ngôn viên đài BBC Luân Đôn đang đọc tin thì giọng anh bỗng đổi khác. Thì ra hàm răng giả của anh gãy ngang và có sự mới như vậy. May sao, anh vợ được miếng băng keo dán lại hàm răng giả. Sau

đó anh thông dong tiếp tục đọc tin.

DIỆU VŨ (ghi)

rmk-brj

Trong vòng 10 năm qua, hãng RMK-BRJ đã dùng 87 triệu thước khối đất 43 triệu tấn đá, 9 triệu tấn nhựa đường. Số nhựa đường này dùng để tráng đường xá, các phi đạo, các xa lộ, các đường phố ở Saigon và các nơi đậu xe.

Và theo ước tính số nhựa này có thể dùng để làm một con đường từ Saigon đến Ba Lê.

Hãng cũng đã dùng 3 triệu 500 ngàn thước khối bê tông cốt sắt, đào vét 93 triệu thước khối kinh rạch, tương đương với số vật liệu cần thiết để xây kinh đào Suez trong thời gian 10 năm.

KIẾN CẬN (ghi)

dóc tổ

Một chàng nổi tiếng là dóc tổ đang dự một buổi tiệc. Tiệc tàn chàng ta say nên ngủ li bì như chết. Chờ mãi mà không thấy anh chàng cựa quậy, tưởng rằng anh chàng đã chết nên chủ nhà ra lệnh bỏ vô hòm... đem chôn. Nhưng khi sắp sửa bị tổng cổ vô hòm anh chàng bỗng tỉnh dậy và la lên :

— Trời đất, tôi đâu có chết mà đem chôn.

Mọi người nhún vai, vẫn tỉnh bơ tiếp tục công việc. May thay chủ nhà nghe được, mới chặn lại :

— Bộ mọi người không nghe hẳn hay sao ?

— Nghe chứ, nhưng mà nó nói dóc quá trời nên khó tin lắm.

KIẾN CẬN

đom đóm ma (pyrophore)

Một loại đom đóm ở Mỹ Tây Cơ, ở Ba Tây, ở Guy Dan. Khi một người Ba Tây hay Mỹ Tây Cơ muốn đi rừng ban đêm, họ chỉ việc bắt một con đom đóm ma rồi gắn nó vào đầu. Ánh sáng tỏa ra nhiều đến nỗi thấy đường rõ mồn một. Còn các bà ở Mỹ Tây Cơ dùng đom đóm này để trang sức. Ví dụ như họ gắn nó lên đầu, cạnh mấy hột xoàn lóng lánh. Dạ hội tan, họ đem con đom đóm nhúng nước cho sáng thêm để đi về nhà, dùng làm đèn chong đầu giường.

manaslu, đỉnh núi giết người

Đỉnh núi Manaslu, đứng thứ tám trên thế giới về cao độ (8150m). Sườn núi dồn một khối tuyết ngoài sức tưởng tượng, có thể tan rã và lăn xuống bất cứ lúc nào. Trong vòng một tháng «sườn núi giết người» đã giết mất 27 người.

Trước hết là năm người leo núi và 20 người dẫn đường (Sherpas) chết trong một vụ tuyết đổ.

Ngày 4-5-72, hai người leo núi Áo đã gục vì lạnh buốt và mệt lả. Franz Jaeger bỏ cuộc. Megner lên đến đỉnh sau 8 giờ để cố gắng vượt 80 thước sườn. Andi Schlick đi tìm Jaezer cũng bị bão và chết trong một hốc đá.

Tai nạn này nhắc lại rằng Hi Mã Lạp Sơn không phải là một dãy núi như những dãy khác và những cuộc thám hiểm tương lai phải được vũ trang rất chắc chắn, để vượt được những khó khăn của nó

NGUYỆT QUẾ

thời đại nguyên tử

Trong công cuộc phát minh, các nhà kỹ sư vật lý đã vừa hoàn tất một thứ máy gọi là máy *giải tán nguyên tử* (désintegrateur). Theo các thí nghiệm, loại máy này có tác dụng là làm tất cả sinh vật lẫn đồ vật thành một mớ nguyên tử tan biến trong không khí! Như thế muốn thanh toán một ai, ta chỉ cần chiếu luồng điện của máy này vào người đó thì nạn nhân lập tức tiêu tùng thành mây khói Eo ơi!

vua đẻ trứng

Kỷ lục đẻ trứng của ngành chăn nuôi trên thế giới là do một giống gà ở Tân Tây Lan chiếm giải vô địch. Giống gà này đẻ 361 cái trứng trong một năm. Đây là loại gà mang tên Black Orpington.

KHÁNH HÒA MY (ghi)

SỰ TÂM



HẠNG NHỆ

tự điển Larousse

Vào khoảng năm 1830, Pierre At-hanase Larousse, tên một cậu bé học hành rất chăm chỉ con 1 người thợ rèn đánh xe bò tại Toucy, một làng bé nhỏ của tỉnh Yonne bên Pháp quốc. Hàng ngày cậu cặm cụi viết trên những tờ giấy, loại rẻ tiền với ý định sắp xếp một cách mới để giúp cho sự tra cứu dễ dàng hơn. Được hưởng học bổng do nơi sự siêng năng chăm chỉ trong việc học hành, cậu ta trở thành giáo viên tại làng mình sinh trưởng. Không có gì báo trước rằng một tương lai xuất chúng đang chờ cậu bé cả.

Ông ta dành dụm trong ba năm được một số tiền nhỏ và đi Paris theo học trong tám năm tại những trường Sorbonne, Collège de France, de L'observatoire, du Muséum, du Conservatoire des Arts et Métiers.

Căn cứ vào thể thức mà ông đã đặt ra từ thuở bé, ông ta bắt đầu xuất bản vài quyển giáo khoa. Sau khi gặp Augustin Boyer, cả hai thỏa thuận nhau để lập một hiệu sách vào năm 1852 lấy tên là «Hiệu sách Larousse và Boyer».

Pierre Larousse viết thêm độ 20

quyển giáo khoa nữa và năm 1836 quyển «Tự Vị Pháp Ngữ» khiến đầu tiên của một loại sách mà sau này sự thành công đã biến tên tuổi của tác giả thành một tiếng đồng nghĩa với danh từ Tự Vị.

Ông ta nuôi một dự định là lập thành một quyển sách mà trong đó người ta sẽ tìm thấy «theo thứ tự của những chữ cái, tất cả mọi sự hiểu biết làm giàu cho tinh thần nhân loại». Ông ta loan tin này vào năm 1865 và nói rằng bản thảo suýt bị tiêu tan trong một trận hỏa hoạn năm 1869 và năm 1871 trong cuộc biến loạn tại Pháp Quốc nhà in của ông nhờ người cháu đã tỏ ra cương quyết mới khỏi bị tàn phá. Quyển «Đại Tự Vị thế kỷ thứ 19» một tác phẩm khổng lồ gồm 15 cuốn, được hoàn thành vào năm 1876. Một năm trước đó, Pierre Larousse đã bỏ mình vì công tác nặng nhọc này, một công tác mà bệnh hoạn đã hoãn chờ ngày hoàn thành mới ra tay cướp mất đi tác giả của nó.

Tên tuổi ông ta sống mãi với tinh thần của tác phẩm và được kẻ thừa kế của ông ta tiếp tục mở rộng biên cương.

Ngày nay, hiệu sách «Larousse» vang danh khắp thế giới và sách của hiệu này ấn hành trong một năm tiêu thụ một cuộn giấy không lồ rộng 1m10 và dài 60.000km

Trong 50 năm trên 14.000.000 quyển «Petit Larousse» được bán ra. Bạn ngọc cứ tưởng tượng bấy nhiêu quyển sách này chồng chất lên với nhau chúng đã vượt một bề cao 980km. Khiếp chưa!

GIANG THANH BÌNH

ĐIỆN TÍN

NGƯỜI GỬI : Kiến Vàng

NGƯỜI NHẬN : Bạn Théc Méc

NỘI DUNG : Lâu nay ta bị điếc, giờ đã lành để đáp lời réo gọi. Và sẵn giọng tốt, kỳ tới ta vừa hét vừa trả lời cho vừa lòng bạn.

nụ cười ẩn độ

Một thương gia sắp chết gọi bầy con đến bên giường :

— Rama có đó không ? Đến đây con ! Còn Kalacha có đến chứ ? Tamara đâu ?

Bà vợ vội nói :

— Chúng nó có đủ cả. Ông nhìn xem.

— Thôi chết rồi. Không ai ngoài tiệm vải cả à ?

Ông chủ đi vắng trong một giờ. Khi trở về thấy người thư ký ngồi trên ghế dựa, hút thuốc mơ mộng.

— Những lúc tôi đi, anh làm như thế này à ?

— Không, thưa ông. Trước khi đi ông dặn, tôi thay thế cho ông nên tôi làm y như vậy.

LÊ ĐÌNH

đi thi tự vịnh

Học hành chấp vá chữ lem nhem
Căng tưng, cũng làm, cũng mỗi đêm
Ngày đến, sờ lưng không thấy chữ
Thảng kè, bóp bụng chỉ da mềm
Khẩn ông xé đại dăm tờ lẻ
Vài cậu uống liều ít hợp men
Thế cũng mang lều mang chõng vạy
Phen này may rủi thử mà xem !

PHAN ĐÔNG NGẠC

con dao nhiều lưỡi

Con dao nhiều lưỡi nhất thế giới dùng để rọc giấy là con dao do hãng Joseph Rodger Sons ở Anh Cát Lợi xưa kia chế tạo. Con dao này được làm năm 1822 với 1822 lưỡi và đến nay đã được 1973 lưỡi. Cứ mỗi năm người ta gắn thêm một lưỡi. Đến năm 2000 thì không thêm được lưỡi nào hết vì không còn chỗ trống.

chế tạo máy bay

Xưởng chế tạo máy bay lớn nhất thế giới là xưởng của công ty Boeing ở Seattle, Hoa Thịnh Đốn. Tiền bán máy bay vào năm 1969 là 2.835.000 Mỹ kim. Công ty xử dụng đến 120.500 nhân viên và tài sản trị giá 2.602.444.000.000 Mỹ kim tính đến ngày 31-12-1969.

giống rắn mối lớn nhất thế giới

Trong tất cả các giống rắn mối thì loại rắn mối Ora là lớn nhất. Rắn mối Ora trông tựa như con rồng, được tìm thấy lần đầu tiên trên đảo Komodo ở Indonesia năm 1912, có nhiều con dài đến 3m 5 nặng 167 ký như trường hợp hai con Ora nhốt tại một vườn thú ở Đức.

NGUYỆT XUA

học thi tự cảm

Thi cử phe phen nghĩ chán phèo
Học thi học hác mặt eo sèo
Dắt lưng dăm chữ, ô ! thi đại
Đề tử ít câu, ối ! cũng theo
Lắm đũa học siêng, rơi lông bông
Thiếu thẳng biếng nhác, đậu veo veo
Thôi thôi cũng cố phen này nữa
Phen nữa rồi ta sẽ ngủ khoèo.

PHAN ĐÔNG NGẠC

MỘT CHÚT MƯA THƠM



truyện dài MƯỜNG MÁN

Đôi môi tôi nghe mát một tiếng thở dài : Làm răng chừ đây ? Có nên chép đúng theo lời « dọa dẫm răn đe » của Thiên linh chuỗi không ? Bất giác tôi đưa hai tay lên sờ đôi vai bé xíu của tôi. Hai trái tai lạnh toát. *Bằng không, tai bạn sẽ dài thành tai lừa trong vòng 24 giờ.* Ghê chưa ! Tai lừa bộ dài lắm à ? Giả dụ tai tôi dài thành tai lừa, ra phố, tôi trường hẳn là kỳ dị chết khiếp. Nhưng chép những 1973 bản làm sao cho xong trong vòng 24 giờ. Không chép nổi, có lẽ đêm nay tôi thức cầm gương soi và, tưởng tượng hai tai sẽ từ từ dài ra; dài từ từ hay vụt một cái thành tai lừa ngay ? Tôi đi, hai cái tai dài ngúc ngoắc. Tưởng tượng vậy cũng đủ sợ hết hồn rồi. Không chừng lúc tôi có hai cái tai trừ danh đó rồi, người ta dám bắt nhốt để bán vé cho thiên hạ vào coi lắm à ? Hạt Tiêu. Cái óc mi nhỏ xíu, trí tưởng tượng mi to đại chang. Sự chênh lệch không thể giải thích được. Hãy mau mau thu trí tưởng lại nhỏ bằng... hạt tiêu. Tôi gọi thầm tên tôi cho đỡ tưởng tượng.

Bên ngoài, không gian im vắng lạ thường. Nắng rủ nhau bay đi hết rồi, chiều ngự xuống lòng tôi nổi buâng khuâng tím.

Chị Hải Cát ngủ gật ở nhà sau hay sao không nghe chị lên tiếng ? Cái Thiên linh chuỗi trải dài trên mặt gối. Trước đó nó từ đâu chui vào thùng thư bưu điện rồi phiêu lưu tới đây ? A, hay nhờ bạn ranh con nào đó của ta dọa ta chơi ? Cũng có thể tác giả Thiên linh chuỗi là anh-chàng-chúi-bụi. Hạt Tiêu tôi chỉ thắc mắc cho rầu héo dung nhan. Hãy cười một nụ hàm tiếu. Tôi bảo tôi nghe, nhưng tôi không cười.

Tiếng dép lê trên sàn, lại gần, rồi tiếng chị Hải Cát bên ngoài cánh cửa :

— Hạt Tiêu đọc thư cảm động quá, ngắt xỉu rồi phải không ?

Tôi im nín thin thít.

Giọng chị cao hơn, bay bổng tựa tơ trời :

— Hạt Tiêu, ngủ rồi à ?

Tôi cố nuốt tiếng cười vô bụng. Nín thinh.

Giọng chị trầm xuống, giống âm đồ âm rề đàn guitar :

— Hạt Tiêu. Hạt Tiêu. Hạt Tiêu.

Tôi bịt mũi lại, cho giọng nói trở nên lạ hẳn và..., rùng rợn :

— *Chủ nhật, giờ ngọ, ngày rằm*

Mặt trời giận mặt trăng

Thôi trăm trận gió cuồng

Nghìn trận mưa băng giá

Quét sạch mặt đất

Biền đau bụng quặn ruột

Dáng sông thần cao 10 thước 7 tấc 4 phân 6 ly 5

Khủng khiếp gấp 1.001 lần trận đại hồng thủy ghi trong Thánh kinh sau thời sáng thế.

Giọng chị Hải Cát cũng trở nên lạ hẳn :

— Hạt Tiêu. Mi dở trò khỉ chi rứa ? Mi nói chi giống con khùng rứa ?

Tôi cười lớn. Tiếng cười nhốt trong căn phòng hẹp nghe vọng vang như âm thanh bốn chiều chuyển động. Hồi cười dài bất thần chụp xuống, vảy hăm chị Hải Cát vào cơn sợ hãi cuồng cuồng thét to :

— Hạt Tiêu. Mi điên à ?

Tôi giấu Thiên linh chuỗi vào học bàn, mở hé cửa, nheo mắt nhìn chị Hải Cát cười nura nư. Chị Hải Cát xanh tái mặt. Có lẽ mấy phút trước, hồn chị phiêu du lên mái nhà, giờ hồn mới trở lại.

— Mi bị ma nhập há ?

Tôi tỉnh bơ :

— Có chi mô nờ ? Chị sắp khóc à ? Răng cái mặt ngó buồn tàn thu rứa ?

— Con khỉ. Tau đau tim mi không biết hay răng mà giỡn vô hậu rứa ?

Tôi cười hi hi, giả lã :

— Chị muốn biết anh-chàng-chúi-bụi viết chi không ?

— Đưa thư tau đọc coi.

Tôi nuốt lời hứa cách ngon lành :

— Người lịch sự không khi mở đọc thư của kẻ khác.

— Mi khôn nể vô.

— Óc em bằng hạt tiêu sức mấy khôn.

— Tau sẽ mét ba, mi có « bỏ ».

— Bỏ kết gọi đầu.

Chị Hải Cát cười tùm tùm :

— Ê, nói rứa chớ hẳn viết chi rứa mi ? Hấp dẫn không kể tau nghe cũng được.

Tôi đăng hăng bắt đầu « sáng tác » :

— Thư chia làm ba phần : nhập đề, thân bài và kết luận.

Chị Hải Cát đưa ngón tay dí yêu lên trán tôi :

— Nói xạo là tao mét ba.

Tôi cong còn :

— Chị dọa mét ba hoài, em cóc nói.

— Ủ, nói đi, tau cóc mét.

Tôi lên giọng :

— *Nhập đề* : Nhị Kiều Hạt Tiêu và Hạt Cát thân (hắn dám cãi tên chị ra thành Hạt Cát kèn không?) Mỗi ngày cứ mặt trời rụng xuống dãy núi màu khoai tía phía tây, ăn cơm xong, rửa răng, uống nước xong tôi lại xuống đường.

Thán bài : Tầm ăn đầu đề nhả ra tơ, tôi lang thang khắp mọi nẻo đường thành phố, tìm ăn từng hạt sương đậu nũng nịu trên những lá cây, từng miếng đêm non mượt mềm nhưng thắm, dễ, dễ, dễ làm gì nhị Kiều biết không ? chắc nhị Kiều cóc biết !

Thưa rằng dễ nhả ra thơ in con tầm nó ăn đầu đề nhả ra tơ. Thật thà chất phát thế đó. Thơ tôi nhả ra suốt mấy mùa rồi, viết kín ba nghìn chín trăm bảy mươi ba trang giấy, đếm được hết thấy là ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu, sắc, nặng, hời, ngã, chưa kể dấu hỏi dấu chấm than, chín vạn chín nghìn lẻ chín chữ trên châu dẹt nên bốn vạn hai trăm rưỡi nghìn lời thơ vàng ngọc.

Xuyên qua các con số đần củ trên, dù nhị Kiều có can đảm thần sầu quỷ khốc tới đâu, ắt cũng phải một phen nổi da gà. Tuy nhiên, tôi kê rõ ra thế không có ý đề « dọa » ai cả, mà để chứng tỏ rằng tôi là một đại thi sĩ, nặng ký. Một chi tiết đáng nhắc nhở nữa là, tập thơ viết tay của tôi, lúc đóng xong quá nặng nề, không thể ôm trên tay được, tôi đã phải thuê cả chiếc xích lô chở ra hiệu thuốc tây nhờ cán giùm được gần năm chục kí. Đến lượt về, bụi dọc đường bay bám vào, tập thơ tôi từ từ tăng sức nặng, hai bánh xe xích lô xẹp lốp, rồi chiếc xe cũng từ từ đổ kênh xuống, gãy vụn, trông thật khủng khiếp. Không có cách nào hơn, tôi bèn phải nhờ đến một lực sĩ khuân tập thơ tôi về nhà.

Tôi, đại thi sĩ, tác giả tập thơ bất hủ. Kể thường chọn con đường trước cổng nhà nhị Kiều tìm hướng viết nên những vần thơ đẹp cho nhân loại. Sự mệnh tôi còn nặng gấp ngàn lần tập thơ vô địch của tôi. Điều này thật đã quá rõ như hai với hai là bốn. Nhân loại vắng bóng thi sĩ là nhân loại khô, trần gian thiếu chất thơ là trần gian ù lì.

Chị Hải Cát bỗng ngắt lời :

— Xạo hay thật mà mi đọc trơn tru rứa ?

Tôi vờ ngạc nhiên :

— Sức mấy xạo. Em học thuộc lòng rồi.

— Anh-chàng-chùi-bụi khoác lác vô địch thế giới, làm chi có tập thơ cân nặng tới gần 50 kí ?

Tôi chớp mắt làm bộ ngờ ngạc :

— Ai biết. Hắn viết rứa thì em đọc lại rứa.

Chị Hải Cát mỉm cười gật đầu :

— Ủ. Răng nữa, răng nữa ?

Tôi giả đo nhần mây suy nghĩ :

— Tôi đoán mô rồi hê ?

— Đoán trần gian thiếu chất thơ...

Tôi tiếp tục « sáng tác » :

— Trần gian thiếu chất thơ là trần gian ù lì. Thơ cần thiết như khi trời để thở, tựa cơm để ăn, giống Vitamine để bồi bổ cơ thể và tinh thần. trảng kiện. Nếu bắp thịt cuộn cuộn biểu diễn sức mạnh của thể chất con người, thì thơ chính là « bắp thịt » của tinh thần, linh hồn con người vậy. Tôi, mặc dù là đại thi sĩ, nhưng luôn luôn tôi ở trong tình trạng đói thơ, khát thơ, như trẻ con đói sữa, khát sữa, thấy thơ là chụp nhai ngấu nghiến nuốt vô bụng. Dĩ nhiên tôi chỉ ngấu nghiến thơ tôi thôi, ngoài thơ tôi, mặt đất này hoang vu, tất cả thi sĩ khác chỉ là những bóng mờ.

Và, tôi dự tính : đến lúc nào tôi ngấu nghiến, thuộc nằm lòng hết ba nghìn chín trăm bảy mươi ba trang thơ kiều diễm của tôi, sẽ tổ chức một cuộc đọc thơ ra mắt công chúng. Tôi sẽ đọc trong 152 giờ liên tiếp không ngừng nghỉ phút nào, yếu tố thời gian không nghĩa lý gì cả, dù sau khi đọc xong rất có thể tôi ngất xỉu, không bao giờ trở dậy được nữa. Trong đám đông hẳn sẽ có người hâm mộ tôi, dựng cho tôi một bia mộ lưu truyền danh thơm đời đời với cỏ cây...

Chị Hải Cát đưa cao hai tay quá đầu, giả đo bắt chước điệu bộ của người sắp ngất xỉu :

— Không thể tưởng tượng được thằng cha mô dóc tổ bằng thằng cha ni. Tôi chớp chớp mắt, ngây thơ như nai :

— Chưa hết, còn dài dài nữa, hấp dẫn nữa.

Không đợi chị Hải Cát tổ dấu ưng chịu, tôi « sáng tác » tiếp :

— Nhị Kiều có tưởng tượng được hình ảnh tuyệt vời của một đại thi sĩ nhắm mắt lia đời, tay âu yếm ôm tập thơ vĩ đại của mình không? Hình ảnh ấy thật đẹp, cam đoan nhiếp ảnh gia nào chụp được, dự giải tranh ảnh đẹp quốc tế, chắc chắn hẳn sẽ đoạt giải danh dự một cách vinh quang,

Trong khi chờ đợi cuộc đọc thơ lịch sử ấy, đêm đêm tôi vẫn tiếp tục lê gót giang hồ phiêu lưu lui, phiêu lưu tới trên con đường trước cổng nhà Nhị Kiều, để hồn thơ được nuôi dưỡng bằng ảnh tượng lồng lộng của một Hạt Tiêu nhỏ nhỏ, một Hạt Cát (hắn lại kêu Hải Cát thành Hạt Cát lần nữa!) xinh xinh. Hãy cho phép tôi được ngang qua trước nhà nhị Kiều, len lén dòm vào và, bằng khuỷu nghe tim tôi ca hát. Xin đừng chôn mìn phục kích tôi nhị Kiều nhé. Nhé ! Nhé !

Tôi sẽ bắt chước chàng Kim, nhân vật đẹp trai của truyện Kiều, ngày đẹp trời nào đó đến trọ nhà láng giềng nhị Kiều. Ngày đó chắc tôi sung sướng lắm.

Kết luận : Xin ơn trên phù hộ chúng ta.

Không dừng, chị Hải Cát đỏ mặt tia tai, chị bấu môi :

— Thằng cha dóc tổ, hắn dám ví hắn như chàng Kim và chị em mình tựa Thúy Kiều Thúy Vân. Hắn đại hạ giá chị em mình đó. Tao sức mấy mà bị lưu lạc truân chuyên tới mười lăm năm như nàng Kiều ?

Tôi vuốt giận :

— Chị không tể nhị chi cả. Hắn nói rứa tức là muốn ví chị kiều diễm, nguyệt thẹn hoa nhường, tài hoa như nàng Kiều đó chứ.

— Nội cái tật nói khoác của hắn cũng đủ thấy ghét cay ghét đắng rồi, Tôi nghĩ thấy trong không khí có mùi gì khác lạ.
 — Chị Hải Cát, nhà cháy hay rằng em nghe mùi khét khét.
 Chị Hải Cát như người ngủ mê sức tỉnh :
 — Chết cha, cơm khê rồi.
 Chị quay lưng ong, cất đôi chân ngọc thỏ, vù ra nhà bếp cứu nguy...
 nôi com.
 Tôi trở vào phòng ôm bụng, nằm lẩn xuống giường cười rử.

2

Buổi tối, Chị Hải Cát không còn đi dạo tha thẩn trước sân nữa. Chị ghét đắng anh-chàng-chùi-bụi.

Vì tôi, do tôi và bởi tôi. Do cái miệng láu lỉnh ăn mắm ăn muối của tôi, anh chàng không dung biển thành đại thi sĩ, tác giả của một tập thơ vô tiền khoáng hậu. Thỉnh thoảng chị Hải Cát lại cười cười hỏi tôi :

— Nhà đại thi sĩ của chúng ta có gửi thêm bài « diễn văn » mô nữa không mi ?

Tôi vờ ngớ ngẩn :

— Đại thi sĩ mô ?

— Thì thằng cha, à quên, anh-chàng-chùi-bụi đó.

— Bộ chị bắt đầu bị gió tương tư thổi hồn đi muốn phương rồi à ?

Chị Hải Cát ngượng :

— Đồ quỷ nà. Ai thêm.

Anh-chàng-chùi-bụi trở thành nhân vật trong những câu chuyện tán gẫu của hai chị em, dù tôi và chị Hải Cát chưa ai thấy rõ ràng anh chàng mặt vuông, hình thoi, tam giác hay da vàng, da xám, da đỏ, da xanh thế nào cả. Mỗi đêm anh chàng lại tới, lênh đênh bóng khuất dưới bóng những lùm cây đầu điều thuốc kẹp giữa hai ngón tay hoặc ngậm trên môi, đồ hực di động như là một con mắt quỷ bí.

Chưa rõ mặt mày ra sao, chỉ thấy dáng anh chàng dong dong cao, tôi và chị Hải Cát tha hồ tưởng tượng.

Anh chàng đến đều đặn, đúng giờ in đồng hồ Thụy Sĩ và, lui tới khoan thai giống con thoi cần cù.

Chị Hải Cát tưởng tượng anh chàng có khuôn mặt thanh tú dễ thương như con gái, cười có cả má lúm đồng tiền nữa. Nhưng từ sau khi có anh chàng bị tôi biến thành nhà đại thi sĩ, chị Hải Cát quả quyết thế nào anh chàng cũng vô rắng, vì nói khoác quá nên rắng vô ra như mái hiên chùa.

Tôi thấy hình ảnh đẹp dễ thương của anh chàng trong trí chị Hải Cát bị gột bỏ là do tôi. Tôi là kẻ « vu oan giá họa » cho anh chàng, bắt anh chàng làm đại thi sĩ vô rắng, nên tôi cải lại dung mạo một tí cho anh chàng đồ tũ :

— Chị vẽ vờ vậy. Em tin anh chàng không đến nổi vô rắng mô.

— Rửa theo mi thì rắng ?

— Anh chàng có bộ mặt coi được.

Chị Hải Cát nheo mắt chọc.

— Mi gặp chàng trong mộng à ?

(Còn tiếp)

những người bạn cách chia • đồ thị hồng liên

(tiếp theo trang 31)

sẽ có một ngày em với với cô bạn nhỏ tay trong tay như thế này đâu. Khi chúng ta ở xa nhau thì chúng ta thương nhau quá lắm cô bạn ạ. Bây giờ xét lại lòng thì cô bạn vẫn chỉ là một người giúp em nguôi quên trong chốc lát. Có lẽ cõi lòng em từ nay khó mở rộng như xưa. Vì ai ? Em không biết, người bạn xưa có thể trả lời nhưng cách tốt nhất có phải chỉ nên trả lời bằng một sự im lặng vô cùng ý nghĩa hay chăng ? Em không biết sự im lặng đáng yêu hay đáng ghét. Nhưng, nếu được như cây cỏ, ngàn đời nhỏ bé, trăm mặt cũng rất tự nhiên thì lòng đâu có buồn quá đổi.

Bạn ạ, bây giờ em lại nhớ đến bài thơ đang dở chỉ có hai câu bạn làm hôm đến nhà em chơi trước ngày chúng ta giận nhau lần cuối. Em nói lần cuối là vì ít ra từ đó đến giờ em với bạn chưa giận nhau lần nữa và cũng rất khó thể giận nhau thêm. Khi chúng ta gọi nhau là bạn, rồi chúng ta xa nhau có lẽ những tình cảm nỗi sôi ấy đã dịu lại nằm sâu trong một góc tim. Đối với em đó là một vết thương đau núp với bề ngoài êm ái. Còn bạn, đôi khi em vẫn nghĩ về bạn với một thoáng hương xưa để thấy lòng không dung se sắt nhưng ngày tháng đi qua và đời sống mới mở rộng giúp em có thêm nghị lực để không quay nhìn về quá khứ. Thật vậy bạn ạ, có những cái đẹp nên nhớ và những cái đẹp khác không nên nhớ. Bởi nó gợi lại sự chia cách, cái huy hoàng của những ngày đã tắt. Cả bạn lẫn em đều phải buồn ngang nhau, phải thế không K. ?

Trời mưa nhẹ lúc em băng qua bên kia đường để đón xe. Thành phố rộng lớn xa lạ không có một người quen thân thiết và em để mặc cho tóc bay, áo bay đầm ướt. Đứng giữa phố đông cũng cô đơn như khi ở nhà thể thôi. Khác một cái là em có thể vịn lan can đứng ngó xuống con hẻm nhỏ đủ người qua lại. Và nếu là ban đêm, nhìn lên, qua những mái lầu cao sẽ thấy trời sao thăm thẳm. Buổi tối bao giờ cũng dịu dàng hơn hết với hương thơm thoảng nhẹ của những chậu hoa nằm hứng một chút sương. Em vẫn thường hát nhỏ nhỏ trong miệng một bài hát thân quen, vẫn thường mơ mộng thật lâu với những ngôi sao nhấp nháy trên cao. Sao quá đẹp để cho em có thể với tới. Như thế, nhưng bài học cứ chất chồng hoài trong ngăn kéo. Những lá thư vẫn dài dòng kéo thêm nỗi nhớ thương, mỗi ngày. Khi tờ lịch được bóc đi là có thêm một lần tính toán. Chắc chắn rồi em lại sẽ quay về nhà, về phố cũ có những hàng muống nở hoa vàng ngát. Nhưng một lần hay nhiều lần về thì nào ai biết được. Đời sống vẫn dễ buồn, vẫn lôi kéo chúng ta đi xa cái ta muốn có. Rồi sẽ còn vô cùng những cái đổi thay, nhưng giờ thì em không thể giữ lại được gì hết. Chúng không giống như những trang sách để được nâng niu hay lật ra xem mỗi lần nhớ lại.

Cách duy nhất của em là hồi tưởng. Hồi tưởng một cách không trung thực, có lẽ. Người ta làm sao đôi khi tại không thể không có những lần chủ quan được chứ?

Một chiếc xe lam dừng lại bên cạnh em bất ngờ. Ông tài xế thò đầu ra hỏi em đi không? Một vài người vội vã xuống xe và hai tấm bạt được phủ xuống hông xe. Em vén áo bước lên, chỗ ngồi ấm nóng so với cơn mưa hiu hắt bên ngoài. Lúc xe chạy mưa bắt đầu tạt vào chỗ ngồi trống trải. Em đội mũ lên đầu dù biết rằng vô ích. Nhìn ra ngoài chỉ thấy một màn mưa trắng xóa. Thành phố Saigon trong mưa gợi em nhớ lại những con đường nhỏ đã đi qua trong một thành phố khác. Những ngày còn ở trung học khi em xỏ tóc thật dài, mặc áo mưa xanh đi giữa con đường cũng xanh ngắt, rất là thơm hương cỏ mực. Em vẫn thường đi qua con đường Lê Lợi nơi có cây thông xanh già Huỳnh Anh cùng hàng rào Thủy Cúc rất dễ thương. Đi thêm một chút nữa em sẽ băng qua con đường dẫn đến trường đầy lá xanh của Phương và cây sầu đông. Những đám cỏ vẫn ướt nước dưới chân. Ngồi trường ở dưới mưa vẫn có một vẻ đẹp riêng của nó. Và những ô kính không còn mờ hơi sương nữa mà ẩm đục nước mưa tội nghiệp chỗ ngồi chắc lạnh tanh hơi ẩm của những cô, cậu học trò đã vắng.

Bây giờ, con đường, lớp học, chỗ ngồi ấy đã có người thay thế. Những cánh thanh lan hái vội ở một nơi được trao tặng để cắm vào một cái lọ hoa bé tí khác. Bây giờ, mỗi chút nói cười âu yếm đều đã xa xôi những người bạn ngày xưa bây giờ thôi có còn nhớ nhau, nhớ những ngày tháng dài sôi động đã đi qua ...

Chiếc xe như muốn vật vã trên con đường đầy ô gà trứng nước. Gió không dừng thời mạnh lửa vào xe từ bốn phía. Chiếc mũ lung lay như sắp bay, em đưa tay chụp đội nhưng không kịp. Chiếc cặp nhỏ rơi xuống sàn xe, vài quyển tập nhòe nước mưa. Và lá thư của anh Minh trong ấy cũng ướt mềm nước mắt, những người khác đã gọi xe ngừng hộ em vừa lúc em nhặt xong các thứ. Ông tài xế giục em nhặt mũ cho lệ. Em cúi đầu bậm môi nhảy xuống xe. Gió đưa chiếc mũ của em đi một khoảng xa, sũng nước, nằm giữa con đường lạnh lẽo. Em chạy trong mưa nhòe nhoẹt, lạnh buốt như lòng em cũng thế. Mưa trắng xóa và người người đi qua như bóng mờ ảo ảnh.

Gió như sắp sửa thổi mũ của em đi xa hơn một chút nữa. Chiếc xe lớn dừng lại giữa đường đi lặng lẽ. Em dừng lại một chút ngẩn nhìn chiếc mũ đã lem lấm bùn dơ rồi cúi xuống. Có một chút nuối tiếc nào đó chọt đến trong em. Em quay người, đi chậm chậm về phía chiếc xe lam đang đậu. Gió rít nhỏ bên vai em. Buổi chiều mưa không có nắng nhưng có những ngọn đèn thấp sớm hắt hiu. Bỗng dưng em muốn khóc với bao nỗi phiền muộn vây quanh. Bỗng dưng em muốn được một chút vỗ về nào đó xa xôi.

Người bạn thân nhất của em ơi. Từ một thành phố đã xa cách đó. Hãy bảo giùm cho em biết rằng đây chỉ là một giấc mơ ngắn ngủi. Rằng buổi chiều với cơn mưa như thế, một lần, đã cuốn hết mây xám cuộn trôi.

ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN

BIỂN, NÚI RỪNG VÀ ỐC ĐẢO



DI HẠ

Nhưng em không muốn một lần trở lại vùng biển cả, đi chân trần trên bãi cát mịn trắng xóa như hoa biển. Mái tóc em thả buông lơ bay phất phới, vương lòa xòa trên má, trên mi. Em nghe từng sợi tóc vi vu như rặng phi lao reo hò trong gió. Ôi! em yêu màu xanh của đại dương, của từng cọng lá phi lao, màu xanh thật dễ thương không âm thầm như màu tím cuộc đời, cuộc đời em tự lự như viên đá cuội rơi vào lòng biển cả mênh mông.

Em muốn nói với Quy về những kỷ niệm của hai đứa, của những buổi chiều vàng đi trên bãi cát trắng âm thầm, xa xăm, thuở đó Quy nhặt cho em những chú ốc nhỏ nhiều màu lập thề tuyệt đẹp để gọi là quà cưới tặng em. Một lần Quy chỉ những con đã trảng kiên nhẫn se những cát đụn no tròn, để rồi sóng vào làm tan vỡ. Ánh mắt Quy trĩu buồn, giọng Quy trầm ấm nhưng em nghe rất rõ, đầu sóng gào và gió rít với phi lao: Anh không như những con đã trảng kia, anh không xây lâu dài tình yêu chúng mình trên cát, trên sóng đại dương, anh sẽ lấy cát này, với nước xanh biển cả đó xây tình yêu chúng mình trên núi rừng. Núi rừng hùng vĩ thương yêu, ở núi rừng tình yêu không muôn mặt, không đổi chác, mà tình yêu vững chắc như thiết thạch, cao vút như ngàn cây, bay anh sẽ đem nước đại dương vào sa mạc, lấy cát sa mạc xây tình yêu mình trên vùng ốc đảo, ốc đảo giữa lòng sa mạc nắng cháy da thơm. Ở ốc đảo có những thảm cỏ non êm ả, là vùng nước cho muôn ngàn đàn du mục hiền hòa chất phác, ở họ không khi nào dành giật hay tham lam chiếm vùng ốc đảo riêng tư. Họ hòa mình chung sống với nhau êm đềm, từ miền ốc đảo này, sang vùng ốc đảo khác để xuyên qua sa mạc rộn người. Ốc đảo nuôi sống họ, thương yêu ấp ủ họ ngàn đời. Hỡi đàn du mục hãy dẫn đàn lạc đà sống bên cạnh ta, ta thương yêu các người ghê lắm. Ốc đảo nói thế em nghe không? ... Cứ thế tình yêu giữa đám du mục hiền hòa ấy với ốc đảo se kết mãi, vững chắc như Kim tự tháp em biết không? Anh sẽ xây tình yêu mình ở núi rừng, ốc đảo, thích không em? ...

Ngày xưa em yêu màu xanh biển cả, yêu cát trắng trầm buồn, yêu rặng phi lao lướt thướt. Em đã lớn lên giữa cát trắng, giữa sóng vỗ nhẹ êm, sóng vỗ dịu hiền lẫn với tiếng phi lao vi vu như giọng hát ca dao ru em ngủ hiền hòa trên nôi thơm đan bằng cát trắng. Nhưng hồi biển cả, hãy đi đi, biển cả tàn nhẫn lắm, không yêu thương như núi rừng, không hiền hòa như ốc đảo. Biển cả xáo trộn tuổi thơ em rồi. Ôi! Chẳng nào anh đưa em về vùng tình yêu anh dệt cho em? Em ghét núi rừng, em ghét ốc đảo, em ghét biển cả rồi Quy biết không?

quê nhà

sông nước quanh hiu

bến xưa sông nước còn chờ
đò xưa thôi đã qua bờ tịch liêu
người đi rồi giữa bóng chiều
vườn xưa ủa lá hoa tiền tụy rơi
đêm trăng nằm mộng xa vơi
ngày thương nhớ gọi rã rời ước mơ
thời sông nước cũ chờ vơ
người xưa xin gọi giữa bờ quanh hiu

tình bóng mưa mau

hoa vàng kết nụ tình thơ
thiết tha hương sắc còn vờ lạ nhau
thôi em, tình bóng mưa mau
cái yêu đừng đợi chờ đau vào lòng
nhỡ mai qua cuộc rỗi dong
bóng đời khép kín, duyên lòng trao ai?
thôi em, tình bóng mưa phai
yêu nhau còn nhớ chia hai lối về
ngại chi lòng tỏ, lòng nghe
lòng thương, lòng nhớ đã se một lòng

NGUYỄN HOÀI MỸ

đền em

Đền em một cái sao rơi
Một con trăng khuyết một trời yêu
Đền em con suối vô thương
Con sông vô lượng con đường vô chung
Đền em nỗi nhớ chưa cùng
Nỗi đau chưa dứt nỗi buồn chưa nguôi
Kìa em, sương cũng ngậm ngùi
Ta đền em cả một đời ta đây
YÊU MÂY

phút tình chờ

Hôm nay ta thật tình chờ
Gặp em giữa phố đợi chờ chuyển xe
Chiều về nhạt nắng vàng hoe
Gió xôn xao, áo lập lòe phát phơ
Theo người về tưởng cơn mơ
Tưởng tình đã thấm, sao ngờ ngàn hồn
HÀ KHẮC TRỰC

qua đò

Đợi đò sang bên kia sông
Đường về quận nhỏ còn trông ngậm
ngùi

Tưởng tình say giấc ngủ vùi
Chiều nay bỗng nhớ, môi cười hắt hiu

đến c.t.

Qua đường Mạc Tử Sanh buồn
Gió bay tung rối tóc buông sợi dài
Thoảng nghe lòng nhớ thương ai
Tay se sợi tóc, miệt mài đường mơ
MÂY NGUYỄN

chờ em ghé mộng

Ồ trăng lênh láng sân nhà
Phải em quá mộng động tà áo hoa?
Đêm nay sương đọng một tòa
Ướt hồn tôi, lạnh nỗi chờ em qua

em áo trắng

Gặp em trong giấc vô thường
Đêm trần trọc với nỗi buồn nào đây?
Cùng màu nguyệt hỡi lá cây
Rằng em áo trắng như mây đầu rồi?
VĂN CÔNG MỸ

ngày xưa

Ngày xưa ôi rất thần tiên
Ngày thơ vóc dáng, ngoan hiền tuổi em
vuông sân nhà với mái hiên
Có đôi chim sáo bình yên cuộc tình

Ngày xưa lòng trải bình minh
Em khoe áo mới màu xanh học trò
Mùa sang nắng óng nhưng tơ
Trông cây lá cũng ngần ngại nụ cười

Ngày xưa nhịp guốc reo vui
Môi em còn ngọt vị đời thanh xuân
Công trường sáng đợi chiều mong
Lòng anh nở rộ những bông mười giờ
YÊN SƠN



con đường đến thăm

Này em con đường có hoa mơ
Buổi sáng trời giăng đóa đợi chờ
Cộng cổ hôm qua nay chợt tỉnh
Ngậm ướt hơi sương trông rất thơ

Con đường dẫn đi đâu em nhỉ?
Trái núi ven bờ xanh đại dương
Đưa đến giang sơn loài chim bụi
Trải qua hết mấy dặm rừng hương

Thế hở? Cho ta đi với em
Đến thăm chim bụi đậu trời đêm
Đường xa có cỏ hớn chân mỏng
Còn mây sẽ hát khúc ru êm
ĐÌNH THỊ TƯỜNG HẠ

khúc chiều đưa

Nhìn nhau một thoáng bàng hoàng
Môi hôn người đó đã ngàn núi xa
Tàn đi rồi bỏ lại ga
Lơ lơ chiếc bóng chiều tà ngó theo
Trông ra mây trắng dặm dèo
Tôi về bước lạc hồn xiêu một dòng
Chân không theo kịp nỗi lòng

Ngôn ngang trăm nỗi về trong ý sâu
Người xa là biết về đâu
Chiều nay chiều khác chiều nào chiều
xưa

Gặp nhau như nỗi tình cờ
Yêu nhau như chẳng đợi chờ yêu nhau
Tay nghỉ ngơi nắm tay trao
Môi gian dối ngậm môi nào đắng cay
Tình như nước chảy lưu đầy
Yêu em cầm chắc đôi ngày lãng quên
Thôi đành quên mặt quên tên
Về ôm một mối sầu riêng thưở nào...
TẠ VĂN SĨ

đêm soi nhật nguyệt

Ta thở dùm trăng hơi thở muộn
Vì trăng chết dưới đáy khe
Ta khóc áng mây vừa tan rã
Soi mặt trời — trời cũng khóc như ta

tương tư khúc

Ngủ quên dưới cội quỳnh anh
Người về tha thướt trên cành liễu
Tiếng cười tan vô trong sương
Mới hay ta đã sầu thương nhớ người
NGHÊ TIỂU VÂN

tình xưa

Thả vào hồn cụm mây tiếc nướ
Ngày tháng nào cũng ngỡ chiêm bao
Chút tình xưa còn làm bối rối
Kỷ niệm qua xin vẫy tay chào

nỗi buồn đã cũ

Ta về ngắm bóng cây trong nắng
Thấy dáng ai nhòa như giấc mơ
Ta đừng gọi hoài sao vẫn bật
Mấy tiếng cười ai đã cũ xưa
TÔN NỮ THU DUNG



Có thể chích Acetylcholine dưới da hàng ngày. Uống thêm thuốc vượn tim như Coramine. Tốt nhất là Prantal hay Teinture de Belladone. Tránh dùng mang dày cao su và nhớ lót chân bằng 1 miếng thấm có những dung dịch Bermanganate 10% rồi phơi khô. Miếng giấy này phải thay hàng ngày. Nếu không bớt, nhớ cho chú biết trong thư sau.

Trứng cá xuất hiện trên mặt báo hiệu sự dậy thì. Muốn trị nhớ ăn nhẹ nghĩa là ăn ít thịt, mỡ, rượu, ớt, hạt tiêu v.v.. Tránh táo bón. Uống sinh tố C hàng ngày cùng Acides Aminés Soufrés (Cystine). Nếu mụn có mủ phải uống trụ sinh (Érythromycine, Auréomycine...) Trước khi ngủ tối thoa Dénisolime và một lớp Pâte De Lactacyd Soufré. Nhớ cho chú biết kết quả sau 01 tháng theo các lời chỉ dẫn.

3— Nhảy mũi luôn, ù tai cả năm
 hay sao cháu chưa tới thăm BS Tai—

Dùng thuốc nước Fongéryl để thoa các chỗ ngứa ở tay chân, uống thêm Périactin, Griséfuline và chích Psorial cháu sẽ thấy dễ chịu.



NGUYỄN THẾ

điện thoại quốc tế

Tại Việt Nam ta có thể liên lạc bằng điện thoại với các nước ngoài không? Ở những quốc gia nào?

DỪNG (Gia Định)

VNCH là hội viên của Tổ chức Bưu Điện và Viễn Thông quốc tế gồm các nước trong Thế giới Tự Do. Vì vậy trên nguyên tắc, ta có thể liên lạc bằng điện thoại với tất cả các quốc gia hội viên của tổ chức nói trên, hoặc qua các trạm tiếp vận. Nói như thế có nghĩa là liên lạc với các nước lớn hoặc gần như Hoa Kỳ, Pháp, Nhật, Hongkong, Phi Luật Tân v.v... và nếu liên lạc thủ đô của các nước đó dễ và nhanh chóng hơn. Còn điện thoại với các nước xa xôi, nhỏ thì phải hẹn ngày, giờ rất mất công và nhiều khi không nhanh hơn là liên lạc bằng điện tín.

du học hoa kỳ

1) Muốn xin ghi danh học Đại Học ở Hoa Kỳ phải làm gì để được giấy chứng nhận?

2) Muốn học thêm Anh Ngữ tại Hội Việt Mỹ phải có điều kiện ra sao? Có lớp học cấp tốc để chuẩn bị xuất ngoại du học không?

LAN CHI (Biên Hòa)

1) Muốn xin giấy chứng nhận ghi danh tại một Đại Học Đường Hoa Kỳ phải viết thư cho Trường đó xin nhập học với điều kiện do Trường ấn định.

Như vậy em phải biết Trường em muốn xin ghi danh đòi hỏi những điều kiện gì. Tốt hơn hết, em nên liên lạc với Hội Việt Mỹ, ở đây họ có đầy đủ tên các Trường Đại Học lớn cùng những chỉ dẫn cần thiết về điều kiện nhập học, các môn học, v.v... Hình như Hội Việt Mỹ có luôn cả các mẫu đơn và giấy tờ cần thiết (mẫu lý lịch, mẫu học bạ...). Lập xong hồ sơ hợp lệ kèm theo đơn gửi sang Trường mình chọn, nếu được nhận, Trường sẽ gửi cho giấy Chứng nhận Ghi danh tạm để em đính kèm hồ sơ gửi Bộ Giáo dục xin xuất ngoại du học.

Nếu muốn kịp lập hồ sơ du học niên khóa tới, em liên lạc chuẩn bị ngay từ bây giờ mới kịp.

2) Muốn xin học Anh Ngữ tại Hội Việt Mỹ, phải ít nhất 14 tuổi nếu muốn học lớp ban ngày, và ít nhất 18 tuổi nếu muốn học lớp tối.

Hồ sơ ghi danh rất đơn giản chỉ cần làm đơn theo mẫu của Hội. Ngoài ra chỉ cần xuất trình thẻ căn cước, thẻ học sinh hoặc giấy khai sanh.

Nếu muốn học từ đầu thì xin ghi danh học lớp vỡ lòng (lớp I). Nếu muốn học lớp cao hơn phải xin thi xếp lớp (đóng 50đ lệ phí).

Học phí cho mỗi khóa (30giờ học) là 1200đ.

Hội Việt Mỹ có mở những khóa học cấp tốc, mỗi ngày học 2 giờ, mỗi khóa học trong 10 tuần lễ. Học phí mỗi khóa cấp tốc (100 giờ) là 4.000đ

transistor

1) Transistor do những chữ nào mà ra? Đặc tính? Tác dụng?

2) Ngoài những chương trình Mercury và Apollo, Hoa Kỳ còn những chương trình không gian nào khác không?

VÕ ANH HÀO (Nha Trang)

1) Transistor do 2 chữ «Transfer» và «Resistor» hợp thành. Nguồn gốc hai chữ đó do một cuộc thí nghiệm mà ra. Trong cuộc thí nghiệm đó, người ta lấy một cục Germanium tiếp xúc với một sợi giây vàng thì thấy một dòng điện chạy qua nhưng chỉ một chiều thôi. Sau lại lấy một sợi giây vàng thứ hai để cách sợi thứ nhất mấy phần trăm của một ly mét thì thấy sợi thứ hai cũng chuyển một dòng điện như ở sợi đầu nhưng cường độ tăng rất nhiều, gấp 40 lần. Hiện tượng trên cho thấy điện trở hình như đã được chuyển từ sợi giây nọ tới sợi giây kia. Hiện tượng đó, tiếng Anh gọi là «transfer resistor» (chuyển điện trở).

Transistor lợi hơn những bóng đèn điện tử (như đèn dùng trong các máy thu thanh trước đây) là không cần đợi nóng máy (vì vậy bật nút radio là nghe được ngay), lúc ít điện, chống lại được những sự va chạm vì là khối đặc và nhất là rất nhỏ.

Vì đặc tính cuối cùng này nên người ta đã chế được những máy thu thanh, truyền hình mang tay, đã làm được những máy điện toán, những bộ phận điều khiển phi thuyền (nếu dùng đèn như trước thì nặng và cồng kềnh đòi hỏi những hỏa tiễn khổng lồ rất tốn kém) v.v... có thể nói «transis-

tor» đã làm biến đổi bộ mặt trái đất nhờ hàng ngàn sáng chế mà không có nó, người ta không thể nghĩ tới được.

2) Ngoài các chương trình Mercury và Apollo, Hoa Kỳ còn có nhiều chương trình không gian khác thuần túy khoa học và có ích lợi thực tế cho đời sống con người như:

— Chương trình Biosatellites nhằm khám phá tác dụng sinh lý của chân không đối với các sinh, thực vật.

— Chương trình Echo phóng các vệ tinh nhân tạo làm các trạm tiếp vận truyền tin, truyền hình..

— Chương trình Nimbus nhằm tìm hiểu các hiện tượng thời tiết, dự trù trước các cơn bão v.v...

— Chương trình phóng các trạm thiên văn lên không trung (Orbiting Astronomical Observatory) để việc nghiên cứu trong lãnh vực thiên văn học được tiến bộ hơn (vì các đài thiên văn ở mặt đất gặp nhiều trở ngại vì khí quyển trái đất).

Trên đây chỉ là một vài chương trình điển hình mà thôi. Ngoài ra còn hàng chục chương trình nữa nhằm tìm hiểu các vấn đề khác nhau, nhưng chưa được đầy mạnh.

tuổi ngọc

In tại
CƠ SỞ ẤN LOÁT XÂY DỰNG

9B/15 Thánh Mẫu, Chi Hòa

giá bán

Một số 80đ
Ba tháng 960đ
Một năm 4160đ

Ấn hành mỗi kỳ 10.000 số

TỔNG PHÁT HÀNH ĐỒNG NAI
270, Đề Thám—Sàigòn

anh chỉ yêu dấu



truyện dài ĐÌNH TIỀN LUYỆN

— Mời các cô các cậu theo chú lên nhà, dĩ nhiên là sẽ tìm ra thức gì để đãi các cô các cậu một bữa, như thịt nai chẳng hạn. Các cháu thích ăn thịt nai không, ở đây lâu lâu lại có người mang tới bán thịt rừng, tươi nguyên.

Cả bọn đi theo chú Thuyên, qua những bậc đá bước lên một đồi cỏ vào nhà. Tôi và Chi đi sau cùng và con chó cao lớn quanh quần chúng tôi như canh chừng. Nó cũng thật là đáng sợ, như đôi mắt chủ nó.

Tôi cười với Chi :

— Con chó này dám ngoạm anh hoặc Chi tha đi được lắm à.

Chi không dám rời tôi nửa bước. Chúng tôi bước lên lầu trong khi chị em Chúc còn lo dòm ngó mọi thứ, lục lọi mọi thứ. Cái bức hình hai con gà con đứng trên những phím đàn dương cầm chú treo ở đầu tủ đằng kia cháu thích ghê, chú cho cháu nha chú. Cả cái giỏ hoa khô đựng trong cái mũ cổ bé tí nữa, trông dễ thương ghê. Chú Thuyên ừ ừ, cho cháu cả căn nhà này, cả chú luôn. Chúc đảm vai chú, chú tâm bậy. Tiếng cười khan của người đàn ông với khói thuốc và đám con gái làm tôi khó chịu. Tôi mở một cánh cửa sổ, gió ùa vào lay động các màn cửa. Tôi chỉ cho Chi xem đám cây khô đằng sau nhà, những cành cây tưởng như đã chết sau mùa xuân mới bắt đầu nhú những ngọn lá xanh.

— Đứng ở đây làm anh nhớ tới đám hoa dại nhìn từ cửa sổ ra vườn sau nhà em.

— Nhưng em chưa bao giờ pha cho anh được một ly cà phê sữa.

Tôi nhìn Chi lạ lùng, sống người một lúc. Một lúc sau tôi xòe bàn tay mình đặt trên bờ cửa sổ, đợi Chi. Chi khẽ đặt bàn tay em nằm trong bàn tay tôi. Rồi bàn tay em bị siết chặt. Tôi nói thật nhỏ, trong hơi thở nóng :

— Chi làm anh thêm muốn chết.

Tôi thêm muốn chết một ly cà phê sữa nóng. Và những miếng đường bẻ

vỡ, chiếc muỗng nhỏ khuấy đều vào thành tách sứ vang lên như những tiếng cười nhỏ. Trong buổi sáng chủ nhật dưới dàn hoa huỳnh anh nơi vườn nhà em, thành phố ấy bây giờ cả hai chúng tôi đã xa, đã ngậm ngùi qua một thời. Em lớn lên và em đẹp hơn bao giờ. Tôi lớn lên và đang đếm trên tay thêm những muộn phiền, mệt mỏi.

Chi hỏi tôi :

— Sao anh lại thêm chết, đại đột thể ?

Tôi cười. Ừ, thêm chết. Chết là điều hạnh phúc nhất. Chết là sự trọn vẹn nhất mà ở cõi sống không có điều gì trọn vẹn hơn.

— Anh nhắm ghê nơi.

— Ừ, anh nhắm ghê nơi.

Hơi khói thuốc tỏa ra khiến tôi quay lại, giật mình khi thấy chú Thuyên đang đứng ở đằng sau chúng tôi. Ông hỏi :

— Gió quá hử ?

— Vâng, gió quá.

Tôi khép cánh cửa lại. Bữa ăn trưa được dọn ra trong căn phòng cạnh bếp. Chúng tôi ngồi quanh chiếc bàn gỗ không phủ khăn. Tôi chẳng ăn ngon. Đôi mắt người đàn ông ngồi đối diện không rời Chi lúc nào, ông hút thuốc cả trong bữa ăn. Ông ta khi thì ngậm xi-gà khi thì ngậm pip trông thật khó chịu. Buông đĩa sớm trước hết mọi người, rời khỏi bàn là tôi và Chi tung người ra khỏi nhà, khỏi tầm mắt của người đàn ông khó chịu kia ngay. Trường khoác cây đàn trên vai, hấn leo lên ngựa và la lớn, bao giờ chú quay cho cháu một đoạn phim như thế này nha chú.

Chúc tìm được chiếc máy ảnh của Trường, nằng đeo trước ngực chạy đến bên tôi, tíu tít :

— Anh Huy chỉ Chúc chụp hình đi.

— Tôi không rành.

— Anh nói xạo.

— Thật mà.

Chúc đưa máy ảnh lên mắt, nhắm. Có ta kêu lên :

— Sao tối om thế hử anh Huy ?

Tôi cười chỉ vào cái nắp đầy ống kính :

— Phải mở cái nắp này ra đã chứ.

Chúc nói thế mà Huy bảo không biết chụp hình. Cô ta hướng ống kính về phía tôi và Chi, ông bà đề tôi chụp cho. Đừng đùa. Cứ đùa. Cười lên chứ. Tôi thấy Chúc bấm máy lia lịa nhưng căn nằng không được. Đứa con gái thật bướng, nằng đã chủ tâm phá máy của ông anh là nằng phá. Nằng đã nhất định hướng ống kính về phía chúng tôi là nằng làm. Tôi nghĩ, có lẽ cho chụp thì cuộn phim cũng bỏ đi vì chẳng cần ngắm, cần điều chỉnh ống kính cô ta cứ dơ lên là bấm. Chừng hết nửa cuộn phim, Chúc ném máy ảnh trở lại xe và chạy ra phía đồi đằng sau đồi cười ngựa, với Trường và Liên.

— Em thích cười ngựa không Chi ?

— Thôi, em sợ lắm. Nhớ nó hất em ngã thì sao ?

— Anh ngồi trước cho Chi bám lấy.

— Anh đã cười ngựa bao giờ chưa ?

— Chưa.

— Nhỡ nó hất cả em lẫn anh ngã thì sao.

Hai đứa nhìn nhau chưa kịp vỡ ra tiếng cười thì có tiếng động phía sau. Chú Thuyền đến bên chúng tôi, ông đã thay chiếc sơ mi sọc xám, tay mang găng, hình như ông mới vừa bước xuống lưng ngựa trở lại. Không còn khói thuốc tỏa ra ở cửa miệng người đàn ông ấy, mỗi lúc chúng tôi lại thấy ông với một khuôn mặt lạ, dễ sợ. Chi nép sát lấy tôi.

— Không lên đồi sau cười ngựa với Trường sao, các cháu ?

Tôi cố làm ra vẻ tự nhiên, trả lời người đàn ông:

— Không, tụi này không biết cười ngựa, chú ạ.

Bất chước anh em Trường, tôi nói «chú ạ». Thực ra tôi cảm thấy không muốn thân thiện với ông ta một chút nào. Bởi mắt nhìn dị thường, bí hiểm của ông ta. Nhất là khi ông nhếch mép cười, tôi chịu không nổi, hoặc là phải lẩn xa hay nghĩ rằng mình có thể có một cử chỉ bất lịch sự nào đó, chống đối ông bất ngờ trong lúc này. Ông đã đến sát bên Chi :

— Cười thử một lần, thú lắm các cháu. Không sợ ngã đâu.

Ông đưa tay vuốt tóc Chi :

— Con bé này có đôi mắt đẹp quá.

Thật là không chịu đựng nổi nữa, tôi nắm tay Chi kéo sát về phía mình và nhìn người đàn ông trần trụi :

— Cám ơn ông, chúng tôi không thích.

Người đàn ông nhếch mép cười, hỏi tôi :

— Hai người là... là... anh em với nhau hả ?

Tôi gật đầu, đáp nhanh :

— Vâng, chúng tôi không thích cười ngựa.

Nhất định không thích cười ngựa à, mắt người đàn ông không bỏ cái nhìn soi mói hướng về Chi, để cho con bé này ngồi ngựa với tôi đi. Có con ngựa trắng đẹp lắm, hiền lắm chỉ bao giờ có khách quý tôi mới đưa nó lên đồi. Mặc người đàn ông nói gì, tôi lờ Chi bước xuống những bậc đá ra chỗ đậu xe. Quên mất anh có cuốn sách ở ngoài xe. Tôi nói vậy và vội vàng đến vuốt té trên những bậc đá ấy.

Chi kêu lên :

— Anh Huy !

Tôi đứng lại :

— Hở ?

— Anh làm sao thế ?

— Sao đâu ?

Chi vùng vằng :

— Anh đi như chạy.

Tôi nhìn lên trời, cố gắng một nụ cười :

— Có lẽ trời sắp mưa.

Chi và tôi ngồi trên mui sau xe đợi anh em Trường. Tôi muốn về ngay, rời khỏi nơi đây ngay và nghĩ rằng sẽ không bao giờ trở lại chốn này thêm một lần nữa.

Buổi sáng, lúc tôi ra Bưu Điện bỏ cái thư cho chị Hà thì trời mưa. Mưa không kịp vuốt mặt. Mưa giam tôi ở hiên nhà bên đường mất một phần của buổi sáng. Cuối cùng tôi cũng đợi mưa mà về, ướt sũng từ đầu tới chân. Thay quần áo xong tôi leo lên giường quần chân nằm trong phần buổi sáng còn lại. Trời mưa mù mịt. Mưa với những cơn gió khủng khiếp. Tôi ho từng chập và đầu hàm hấp nóng như muốn đau. Nếu chị Hà biết được điều này hẳn là tôi đã không tránh khỏi bị la. Hồi nhỏ tôi có cái tật ham tắm mưa và lớn lên tôi ưa thêm dầm mưa. Hễ gặp mưa dọc đường, trú mưa chỉ được một chốc lát là tôi cảm thấy thêm nhào ra đường dầm trong cơn mưa ngay. Dù tôi chẳng khỏe gì, đợi mưa một đoạn đường là run lên cảm cập về nhà muốn đau ngay. Trong thư chị Hà viết cho tôi, Saigon sửa soạn mưa, nóng ran người, nắng hoa mắt. Chị Hà trách tôi, sao lười viết thư, ba mẹ nhắc em hoài về chuyện xa nhà. Chị nghĩ rằng chị hiểu được Huy, phần nào, những thay đổi bắt buộc phải có. Nhưng phần nào đó thì cũng rất mơ hồ mà thôi. Hình như những thay đổi này là sự bất thường, phải không Huy. Thỉnh thoảng chị cũng trở lại phòng em, để tìm vài cuốn sách có thể đọc được hay để lau chùi đám bàn ghế đóng bụi... Chị vẫn nghĩ rồi chẳng lâu em sẽ trở về ở lại phòng này như ngày nào.

Căn phòng quen thuộc và vuông ban-công nhỏ ngày nào, rồi tôi bỏ quên đi. Khi tôi bắt đầu thân thiết với góc phòng trong ngôi biệt thự rêu ẩm, hoang phế ở đây. Rồi buổi sáng thức dậy không còn thấy đám núi mờ mờ ngoài khung cửa sổ như thường ngày. Trời đem về những cơn mưa dài lê thê. Đám quỳ vàng quần lầy bùn ở dưới con dốc cánh rã tơi tả trông thật tội nghiệp. Như đám hoang cúc mọc dưới chân bờ tường, be bé thấp thấp giống đám gà con, bây giờ còn lại những cọng vàng yếu ớt nằm rạp trên mặt đất đang ăn năn một kiếp, nuôi tiếc một mùa.

Một mùa rắc hương cho trời đất đã chấm dứt từ buổi chiều Chi và tôi trên phố, khi chúng tôi vừa ở trong một tiệm sách bước ra thì trời mưa xối xả. Chúng tôi đi men theo các hiên nhà để tìm một quán cà-phê. Đúng hơn là tìm một nơi ngồi cho ấm. Tôi gọi cho Chi một ly sữa nóng và tôi một phin cà-phê. Em nói, bây giờ thỉnh thoảng em vẫn hay thêm một ly sữa như dạo còn ở với mẹ. Chúng tôi ngồi chụm đầu nhau chuyện trò như những người con trai và những người con gái ngồi trong quán. Chỉ khác là câu chuyện của chúng tôi.

— Anh Huy ơi, có người nhìn mình nãy giờ đấy.

— Đâu nào ?

— Chị mang kính cận ở bàn trong cùng kia kia.

— Kệ họ.

— Họ nhìn anh đấy.

— Khỏi phải đi, họ ngắm em thì có.

— Em mà họ ngắm chi.

— Thì em đẹp chứ sao

— Không thêm.

Chi cúi xuống ly sữa, hai gò má chín đỏ, dễ thương. Không thêm. Anh Huy hay ngao em.

— Thật chứ bộ.

— Thật sao ạ?

— Chi cũng lớn rồi chứ bộ.

— Em mà lớn với ai. Em vẫn thêm uống sữa mãi thôi.

Tôi đưa tách cà phê của tôi lên miệng Chi, ga em uống một ngụm. Uống thử với anh một ngụm đi. Mối Chi đã ngậm trên vành sứ nhưng rồi lại đẩy ra. Chịu thôi, vậy mà anh Huy uống được. Tôi cười và rót phần ly sữa còn lại của Chi sang tách cà phê của tôi.

Mưa còn hạt nhỏ và những ly tách của chúng tôi lạnh tanh. Chẳng còn tìm đâu được hơi ấm để dành trên hai bàn tay ấp lên má nhau. Chúng tôi ra khỏi quán với đôi mắt đục của bầu trời đầy hơi ước. Hai đứa đi chung một cái áo mưa băng qua các con đường, các khu phố xá mặc những con mắt dòm ngó. Chính lúc này trong đầu tôi đã thoáng qua ý nghĩ, tôi và Chi sẽ trở thành những kẻ lạ lùng nhất của thành phố này mà ai cũng phải biết tới.

Tôi đưa Chi trở lại nội trú. Sơ Giám thị hình như cố ý chỉ còn đợi mình Chi, đang đi qua đi lại ngoài hành lang phòng khách. Sơ xem đồng hồ khi thấy chúng tôi bước vào.

— Hôm nay em Chi lại trễ nữa.

Tôi đỡ lời Chi:

— Thưa Sơ, tại chúng con gặp mưa.

Sửa lại gọng kính, Sơ Giám Thị ngó thẳng tôi nói:

— Mẹ em mới viết thư cho nhà trường, dặn chúng tôi chăm nom em Chi kỹ lưỡng. Đó là bổn phận của nhà trường. Ở đây các em nội trú xa nhà đều được lưu ý riêng. Có điều lạ là tôi không được nghe bà nhắc Chi với những chuyện xin phép cho em Chi ra chơi ngày chủ nhật cả.

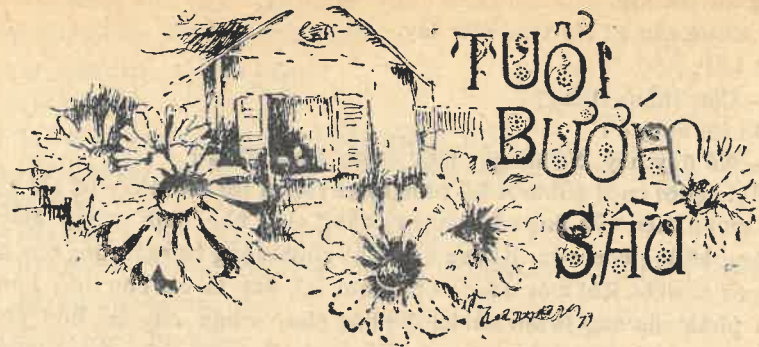
(còn tiếp)



RỰC RỠ, NÁO ĐỘNG, BẤT NGỜ VÀ RẤT DỄ THƯƠNG

tuổi ngọc 100

THAY ĐỔI TOÀN DIỆN ĐỂ LỘT XÁC CHỜ NGÀY
THẮP NẾN ĂN MỪNG ĐỆ NHỊ CHU NIÊN



tự truyện DUYÊN ANH

Ở thị xã, mãi gần sáng nước mới tràn tới. Vì đã tàn cơn phần nộ, nước lũ tràn ra một mối, nó làm đầy nước đường phố như một cái vôi nước, làm đầy cái bể nước. Cách mạng đang sục sôi, nóng bỏng, bỗng bị tưới nước. Sinh hoạt cách mạng lắng lại. Nếu không có bảy nhi đồng kết bè chuối, ghép những cánh cửa gỗ làm thuyền vừa đùa nghịch vừa hô khẩu hiệu «cách mạng tháng tám thành công muôn năm» thì cách mạng cũng bị chìm ngấm dưới nước lũ. Rồi cách mạng lại chỗi lên bằng những cuộc biểu tình tuần hành lợi nước. Và bùng cháy, sống động khi thực dân Pháp theo chân quân Anh, Ấn vào Sài Gòn trước khi giới Nhật. Thực dân Pháp chiếm đóng Sài Gòn, mở đầu cuộc kháng chiến của dân Nam bằng những tiếng súng Nam Bộ. Thanh niên của mười hai phủ huyện chèo thuyền lên thị xã, tình nguyện vào Nam Bộ đánh đuổi thực dân xâm lăng. Thủ hạm quân cướp nước khiến mọi người quên sợ hãi, quên luôn cả ác mộng tháng ba. Tôi gặp lại chú Phương nhón dịp này. Chú tình nguyện vào Nam. «Tiếng súng vang sông núi miền Nam đục ta ra tranh đấu».

Tiếng súng Nam Bộ đục chú Phương nhón đi diệt thù. Cả cậu Phạm Mộng Dzure nữa. Hai người tìm đến thăm bố mẹ tôi. Chính tôi đã lợi nước, xách «gà men» đi mua phở về cho cậu Dzure và chú Phương nhón ăn. «Ngày mai chúng em vào Nam rồi, anh chị ạ»! Cậu Dzure sáng khoái nói. Cậu hỏi mẹ tôi:

— Thăng Dzure đâu?

Dzure là em trai tôi. Nó sinh ở Phụ Dzure. Bố tôi và cậu Dzure hứa với nhau rằng nếu trong năm chết đói, hai người cùng có con trai thì đưa con của cậu Dzure đặt tên là Phạm Mộng Hùng và em trai tôi sẽ là Vũ Mộng Dzure. Cuối tháng ba, hai ông nhỏ ra đời. Và lời hứa của hai ông bố đã được thực hiện. Cậu Dzure mau miệng:

— Thăng Dzure biết làm gì rồi? Nó biết bò chưa?

Mẹ tôi trả lời :

— Chưa cậu ạ ! Nó vừa biết lấy.

Và hỏi :

— Còn thằng Hùng ?

Bố tôi vui vẻ :

— Nó đây này. Nó đã gãy mấy chiếc răng vàng !

Mọi người cười cỏi mở. Kể từ ngày về thị xã tôi mới thấy bố tôi khôi hài. Nhưng giọng điệu của ông bắt đầu cay đắng. Ông nhe hàm răng. Mấy chiếc răng vàng không còn nữa. Không còn một chút mộng tưởng trong tâm hồn ông bố lãng tử của tôi. Khi một người cha nhìn lại, ông ta chỉ còn thấy bồn phận. Và bồn phận của ông là tạo nỗi hạnh phúc cho vợ con ông ta. Bồn phận chu toàn là người cha đã tìm được vinh quang của đời sống gia đình. Người ta sinh ra đời không phải để làm lãng tử suốt đời. Rồi mọi người đều trở về dưới mái gia đình. Bất hạnh cho những kẻ thiếu mái gia đình trở về trong hoàng hôn cuộc đời. Bất hạnh cho cả những kẻ vác hàng bao tải tiền bạc trở về với một gia đình tan nát. Ông bố vợ của tôi là một trong những người bất hạnh. Vì ông đã không biết bẻ răng vàng, không biết dứt bỏ mơ mộng viễn vông, trên sáu mươi tuổi còn đòi xây lâu đài vinh quang cho cá nhân mình trên cát thay vì xây vinh quang cho con cháu mình.

Bố tôi mời chú Phương nhón uống cà phê. Ông nói :

— Bây giờ người ta giết nhau bằng súng, Phương nhón ạ !

Chú Phương nhón nói :

— Vâng. Thưa anh, em sẽ dùng súng. Em nghĩ có một thứ vũ khí mạnh nhất là lý tưởng giành độc lập.

Bố tôi trầm ngâm :

— Người ta đang nói về lý tưởng ấy. Trước khi chú vào Nam, cho anh khuyển một điều, được không ?

Chú Phương nhón lễ phép :

— Xin anh cứ dạy.

Bố tôi nhấp một ngụm cà phê :

— Những người hô hào lý tưởng không bao giờ chết vì lý tưởng, chết cho lý tưởng cả. Những kẻ chết vì lý tưởng đều là những kẻ nghe theo tiếng gọi của lý tưởng.

Chú Phương nhón cười :

— Anh lúc nào cũng nghĩ đến nghề bứt tóc mưu sinh của em.

Bố tôi im lặng. Chú Phương nhón rủ tôi lội nước đi chơi phố lụt. Cậu Dzure ở lại hàn huyền với bố tôi. Hai chú cháu tôi tới ngã tư Vũ Tiên, leo ngồi lên cái bục cao của đội xếp chỉ đường. Cậu đầu tiên chú nói với tôi là câu báo tin cái chết của ông Tư Mi :

— Tư Mi bị giết rồi, cháu ạ !

— Cháu có nghe nói.

— Cháu biết ai giết hắn không ?

— Không.

— Bạn thân của chú. Tên Phạm Gia Đình bỏ Phụ Dực chạy sang Từ Sơn làm quan phủ cũng bị giết chết.

— Ai giết quan huyện Đình ?

— Cách mạng.

— Tại sao cách mạng giết người nhiều thế ?

— Cách mạng cần máu. Cờ cách mạng in bằng máu. Cách mạng uống máu quân thù.

— Cách mạng bỏ tù bố thằng bạn cháu.

— Bố nó làm tay sai cho giặc. Bố nó là Việt gian bán nước hại dân.

— Bố nó không hại ai.

— Cháu phải tin chú.

— Nhưng chú có biết bố nó không ?

— Cách mạng biết là chú biết. Mà thôi, chú cháu mình nói chuyện khác. Cháu còn bị bắt nạt không ?

— Không. Nhờ thằng Hải bệnh vực cháu, chơi thân với cháu.

— Nó là đứa trẻ cách mạng.

— Bố nó bị cách mạng bỏ tù !

Chú Phương nhón lắng chuyện :

— Cháu có xuống phố biểu tình, có gia nhập thiếu nhi không ?

Tôi đáp :

— Không.

— Tại sao ?

— Cháu sợ bị bắt nạt.

— Sẽ không ai bắt nạt cháu cả. Cháu phải tin chú. Thế giới đại đồng rồi. Mọi người đều là... đồng chí. Chiều nay cháu tham dự biểu tình với chú.

Chiều hôm ấy, chú Phương nhón dẫn tôi đi biểu tình tuần hành lội nước đả đảo thực dân Pháp toan đặt ách đô hộ lên đầu dân ta một lần nữa. Tôi được chơi một trò chơi mới lạ. Giữa sân vận động ngập nước, một chiếc tàu chiến của thực dân Pháp kết bằng bè chuối và bằng giấy với đủ quân lính, súng đại bác thả lênh bênh. Lá cờ tam tài to tướng. Cũng bằng giấy. Dưới nắng gay gắt của buổi chiều, dân thị xã đứng chung quanh sân, nước ngập tới quá gối, sát khi dâng dâng. Mặc dù nước lụt, mỗi người đã kiếm hàng chục viên gạch, đá, củ đậu thủ sẵn trong túi quần, túi áo hoặc bỏ vào giỏ mang theo. Những người chỉ huy cách mạng thị xã thay phiên nhau kể tội ác của thực dân Pháp và tội của liên quân Anh Ấn đã che chở thực dân Pháp. Người này khích động lòng yêu nước. Người kia ca ngợi tinh thần chiến đấu dũng cảm của đồng bào Nam Bộ. Dân thị xã dơ cao tay thể tiêu diệt giặc xâm lăng. Và hát vang lời thề :

Thề một lòng dân Nam ta quyết xông pha một lòng

Thề chiến thắng

Trang nam nhi dù sống chết coi thường ta bảo toàn bờ cõi một ngày mai

Nhắc ngày xưa dân Nam ta tám mươi năm nhục nhằn

Nào gồng xích dãi rết lũ tham tàn đồng lòng giẫy xéo

Ôi quê hương. ôi đất nước...

Sau đó, dân thị xã hô xung phong. Lội nước tiến sát tàu giặc. Gạch đá ném như mưa. Nhiều người bốc đất dưới nước ném. Ném say sưa. Ném như thật. Tưởng tàu chiến giấy bọc thép. Tưởng đại bác trên tàu giặc đang khạc đạn. Tưởng quanh mình nhiều người đã ngã gục. Vùng lên! Lộp lộp vùng lên! Chú Phương nhón dục tôi « Bắn tan tàu giặc đi, cháu »! Tôi ném đá. Tôi ném uể oải. Rồi tôi ném thích thú. Một vài thằng bé không quen tôi cho tôi gạch đá. Nó cười thân mật. Nó vỗ vai tôi. Nó tặng kẹo tôi. Chúng tôi xung phong, xung phong chiến đấu. « Chiến đấu đến hơi thở cuối cùng ». Tiến lên! Không đầy nửa tiếng, tàu giặc tan tành. Dân chúng leo lên tàu, tưới dầu đốt cháy. Ngọn lửa phừng phừng. Lửa hờn. Lửa đốt cháy tủ nhục của tám mươi năm nô lệ. Mặt trời lặn cho lửa thấp sáng. Chúng tôi reo hò. Dân chúng reo hò. Cho đến khi màn đêm buông phủ mới kéo nhau về. Chiến thắng sông Lô, có lẽ, bắt đầu từ nơi đây. Sau này, khôn lớn và nhìn cách mạng bằng con mắt trào lộng, tôi hỏi tưởng những trò chơi yêu nước của những người bị cách mạng thôi miên bằng những nụ cười châm biếm. Nó lố bịch quá. Nó ngớ ngẩn quá. Trò chơi ấy chắc còn đang tiếp diễn ở bên kia vĩ tuyến. Nhưng, bấy giờ, tôi thích nó quá. Nó xua đuổi nỗi cô quạnh quanh đời sống tuổi nhỏ của tôi, nó thôi miên tôi, nó quyến rũ tôi. Nó khiến tôi quên nhà lao, nơi giam cầm bố thằng Hải. Nó khiến tôi quên vụ xử tử ông Ban. Nó bắt tôi ngẩng mặt. Và, dưới chân cột đèn mỗi tối, có tôi đến tập hát, tập làm nhò con yêu nước. Và, mỗi ngày trông đám biểu tình tuần hành, có tôi đi hô khẩu hiệu đả đảo thực dân, có tôi đập phá cửa hiệu Tây đen bán vải vì Tây đen đang bán chết đồng bào Nam Bộ của tôi.

Chú Phương nhón đưa tôi về. Chú hỏi:

— Cháu thích cách mạng chưa?

Tôi đáp:

— Cách mạng vui lắm. Vui hơn ở Phụ Dực.

Vài hôm sau, chú Phương nhón và cậu Dzực vào Nam. Ngày quân Tàu phù của tướng Lư Hán sang Việt Nam tước vũ khí Nhật, báo *Cứu Quốc* đăng tin những người thanh niên Bắc Bộ hy sinh ở chiến trường Nam Bộ. Có tên chú Phương nhón. Bố tôi khóc. Tôi đã khóc theo. Hồi ấy, còn nhỏ, tôi tiếc chú vô cùng. Lớn lên và hiểu rõ chuyện đời, tôi bằng lòng chú chết như thế. Chú sẽ tưởng, mãi mãi tưởng chú chiến đấu cho nền độc lập của xứ sở. Và đã không ai kết tội những người kháng chiến chống Pháp. Giả thử, chú tôi chưa chết, chú tôi về Bắc rồi lại xâm nhập vô Nam, chú cháu tôi sẽ nghĩ gì về nhau, lúc này? Và nếu chú cháu tôi không đau đớn phán xét lẫn nhau, chú tôi sẽ nghĩ gì về người em ruột của mình, chú Phương hen, sau chín năm « cách mạng thành công », sau chín năm kháng chiến gian khổ mưu đồ hạnh phúc cho dân tộc, trở về trong « chiến thắng vinh quang », vẫn thấy em ruột mình thay bỏ kéo xe và chẳng biết tới khi nhắm mắt có sắm nổi bộ quần áo đẹp diện tết và được ăn vã một cân giò lụa? Chú Phương nhón, chú chết như thế, cháu ngưỡng mộ chú.

Chú Phương nhón vào Nam, nước rút dần. Nặng hực lửa. Mưa hết nước rồi, nặng hút hơi nước. Nặng tàn nhẫn. Biểu tình đều đều. Hết đả đảo thực

dân lại đả đảo phát xít. Và hoan hô người Việt Nam mới. Người Việt Nam mới là phát xít Nhật hôm qua, theo cách mạng hôm nay. Người Việt Nam mới mặc quần áo nâu, tập nói tiếng Việt « Xin nhận nơi này làm quê hương ». Tôi đi xem người Việt Nam mới dạy quân cách mạng bắn súng, ném lựu đạn. Trong khi, bố tôi tìm đường về huyện lỵ Tiên Hải. Cửa hiệu bán phụ tùng xe đạp, xe tay của bố tôi coi như thất bại. Tôi chưa biết bố tôi sẽ loay hoay nước sang nghề gì mới. Một hôm, bố tôi dẫn tôi đi ăn phở và âu yếm hỏi tôi:

— Đạo này con có đề ý đến sách vở không?

Tôi thưa:

— Trường chưa mở cửa, bố ạ!

Bố tôi nói:

— Dù là cách mạng, người có học văn hơn người thất học. Con ít ra phở chơi đùa, năng ôn bài vở. Văn ôn vũ luyện. Nếu con chán học, bố vui vẻ cho con học nghề.

— Con không chán học.

— Vậy tốt lắm. Con còn tới nhà bạn con học thêm không?

— Gia đình nó lên Hà Nội cả rồi. Bố nó đã được tha.

— Sao con biết?

— Nó nói với con.

Phong trào « nhanh bước nhanh nhi đồng » làm tôi quên Hải và chị Hiền. Nếu bố tôi không hỏi, tôi đã quên. Hôm nọ, Hải đến tìm tôi, báo tin mừng bố nó thoát cảnh lao tù và nói gia đình nó sẽ lên Hà Nội. Tôi buồn một chút thôi. Tôi không hiểu tại sao gia đình nó dọn lên Hà Nội. Cũng chẳng hỏi. Chúng tôi xa nhau từ bữa đó. Không cho nhau một kỷ vật nào.

— Nếu bố làm ăn khá, bố đã thuê người kèm học giúp con. Con nên nhớ rằng không ai ngu dốt cả mà chỉ ngu dốt vì lười biếng và thiếu học. Mọi việc sẽ đổi thay, trừ sự học. Học lúc nào cũng cần thiết, thời buổi nào cũng cần thiết. Con nhớ chưa?

— Con nhớ.

— Các em con trông cậy ở con. Bố sẽ già và chả biết chết lúc nào. Mẹ con chỉ có thể thương yêu các con chứ không thể dạy các con nên người. Con nhớ chưa?

— Con nhớ.

— Bắt đầu từ tối nay, bố dạy con tiếng Pháp.

— Dân mình đang đánh Pháp.

— Chữ Pháp, tiếng Pháp không phải là giặc Pháp. Con nhớ chưa?

— Con nhớ.

Bố tôi giữ đúng lời. Tối đó, thay vì đứng dưới cột đèn ca hát, tôi phải học chia động từ, tập đặt câu và đổi giống đực sang giống cái. Tôi học lỏm nó ra lỏm hồng. Vì tiếng hát ngoài phố vọng tới mời mọc tôi nồng nàn. Tôi thường lên mở cửa, leo cổng trốn ra khi đèn nhà tôi đã tắt. Quà nửa đêm tôi mới mò về. Bố mẹ tôi không hay. Tôi chẳng hiểu tại sao hồi nhỏ, tôi thờ ơ với cách mạng ghê quá rồi lại say mê cách mạng ghê quá.

(còn nữa)

tuổi ngọc

và bạn ngọc

● NGUYỄN QUANG (Phan Thiết) : Đùng như cháu nghĩ. Chủ Duyệt Anh đang viết lại « chuyện đời mình » trong tự truyện Tuổi Bướm Sầu. Việc Nhạc sĩ Phạm Duy sống chạy chết. Sống, chết như thế nào thiết tưởng đó chỉ là dư luận. Có một điều nếu Phạm Duy chết thì khó có được một Phạm Duy khác. Thế thôi. Việc ấy ở nhà phát hành. Chắc mấy số báo cháu hỏi không ra tới ngoài đó.

● HOÀI ĐÀN TÂM (?) : Về bìa, ĐTL sẽ « điều nghiên » lại. Những đề nghị về nội dung. Từ số 100 trở đi em sẽ thấy TN thay đổi toàn diện. Ngọc thân ái sẽ « tâm sự rí rả » lại với bạn Ngọc TKT cũng đã chàn giang hồ về với TN từ đầu tháng 4 rồi. Em vui chứ ?

● TRUNG VƯƠNG (Đà Nẵng) : À cháu nói có vẻ « gay cấn ». Tòa soạn đồng ý bỏ sọt rác, nhưng chỉ để đựng giấy vụn thôi. Bài cháu không có nằm trong đó đâu. Nói gì mà cay đắng vậy. Trung Vương ngày xưa bây giờ là người lớn rồi. Nhớ chứ.

● THƯ LANG UY (Đỗ Vinh) : Bài cháu Tòa Soạn sẽ đọc. Bài nào cũng đọc rất kỹ hết cháu ạ. Yên tâm đi. Biết làm sao cho cháu vui bây giờ trong lúc Tòa Soạn cũng đang héo hắt vì báo cũ trả về đến ngộp thở.

● PHẠM QUANG CHIÊU (Saigon) . Không có gì khiến cháu phải lo sợ. Mới viết, ai cũng đều hoang mang như cháu cả. Rồi bài cháu sẽ được đăng.

Những cây viết TN đều ở trong trường hợp đó cả.

● ĐÌNH VĂN HÙNG (?) : Bởi vì em là « Linh Tuổi Ngọc » mà ly. Thơ sẽ đọc dần. Hy vọng sẽ được đăng.

● PHẠM NGUYỄN ÁI KHANH (Tăng Nhơn Phú) : TN sẽ chẳng bao giờ chết. Buồn than một tí cho vui chứ chủ nhiệm còn hăng hái lắm. Nhất là khi có một cổ động viên đặc lực như cháu. TN chết thì buồn quá. Phải không ?

● NGUYỄN DUY MAI AN (Quảng Ngãi) : Tòa Soạn bao giờ cũng mong được sự cộng tác quý báu của các bạn ngọc. Bạn cứ viết gửi về. Nếu được tòa soạn sẽ đăng.

● TRẦN ANH (Nha Trang) Từ số 100 Tuổi Ngọc sẽ có những thay đổi về nội dung và hình thức. Đề nghị của em sẽ được lưu ý.

● TRẦN DU TÂM VŨNG (Đà Nẵng) : Nếu đăng sẽ tuần tự theo thứ tự gửi bài. Những số báo đó có đóng tập nhưng hết rồi cháu ạ. Cháu khỏi phải gửi tiền vào chi. Tuổi Ngọc không có lệ nhận tin như vậy, sợ sẽ gây nhiều phiền phức, dĩ nhiên, trừ những trường hợp ngoại lệ.

● VŨ NGÀY XƯA (Biên Hòa) : Bài thơ đã đi trong một số TN trước. Sao nghi oan là chủ chẳng thèm đọc. Đã nhận được hai truyện gửi sau này. Nhờ nhốt con thỏ lại, kéo cừu sợ vớ vẫn hoài như thế nó mất con trai tinh đi.

● PHƯƠNG THÙY (Saigon) : Tên của bạn trùng với tên của một bạn ngọc kỳ cựu nhất của TN. Đọc bức thư cảm động lắm. Một dịp nào đó sẽ có cơ hội gặp nhau. À, không còn ở chỗ cũ nữa. Lâu rồi.

● THUY MỸ (Saigon) : Hai bài thơ của em tòa soạn sẽ đọc. Dĩ nhiên rất chú tâm. Cảm ơn về lời chúc của em.

● ĐÀO MAI LÝ (Chợ Lớn) : viết cho TN không có gì khó cả. Viết thư cho TN lại càng dễ hơn nữa. Em đã hết ngại ? Từ bây giờ cứ viết bài thường xuyên nhé. Cảm ơn lời chúc của em.

● HOÀNG CÔNG LỘC (Phan Rang) : Thư thắc mắc của bạn tòa soạn đã chuyển qua cho người phụ trách « Biết 1 biết 10 » vui lòng chờ đợi nhé.

● LŨ TÌNH TANG (?) : Thơ của cháu tòa soạn sẽ đọc. Nếu được sẽ đăng dần.

● DIỆU THU (Phan Thiết) : Ngọc Thân ái bận việc nhiều nên « cúp cua » mấy kỳ. Tòa soạn sẽ giục NTA tâm sự lại với bạn ngọc. Cháu chờ nhé. ĐTL vẫn « tử thủ » TN từ xưa tới giờ. TKT đã về ngôi lại TN từ đầu tháng 4. Cả hai đều cảm ơn lời hỏi thăm của cháu.

● MỸ LI (Phú Nhuận) : Thơ của cháu Tòa soạn sẽ đọc. Không phê bình gì cả. Ngại lắm. Khi nào đăng là biết « thơ mình hay lắm rồi ». Như thế. Nhé.

● VÕ ĐỨC BIẾC (Đà Nẵng) : Vì tòa soạn di chuyển về địa chỉ mới. Trước đó lại có vài địa chỉ « hụt ». Có lẽ thư và bài em lạc ở chỗ đó chẳng. Bây giờ thì yên chí rồi nhé. Thơ em Tòa soạn sẽ đọc. Cảm ơn lời chúc lành của em.

● PHAN MINH CHÂU (Phú Yên) : Số sau là số « Tưởng Tiếc Hà Nội ». Bài em không trễ đâu. Tòa soạn đang đọc gấp để hoàn tất bài cho số đó.

● NGUYỄN KHIẾU (Quang Trung) : Thôi, rán đi vậy. Ở Tòa soạn từ Chủ nhiệm tới Thư ký ai cũng có một thời gian ở quán trường. Dĩ nhiên rất thông cảm. Vào đó còn viết cho TN được là còn yêu đời lắm rồi. Tòa soạn rất vui.

● PHẠM HOÀNG NAM (Cần Thơ) : Thơ của cháu Tòa soạn đều nhận đủ. Cam đoan bài nào cũng đọc rất kỹ. Cháu đã ngạc nhiên sao lâu quá không thấy bài mình được đăng. Cháu sẽ ngạc nhiên hơn đến một hôm nào đó bài cháu sẽ được đăng trịnh trọng. Đó là chủ đích của TN mà. Cháu đã vui và yên tâm chưa ?

● HOÀI VỌNG ĐÀN (Saigon) : Giữ được cái ý thức cầu tiến chân thành là điều đáng quý. Bài đã nhận được và đang đọc. Chờ nhé.

● VƯƠNG TRẦM NGÂN (Ninh Hòa) : Vẫn nhớ chứ. Không làm thì VTN và P.N. Hạ là một ? Bài thơ đã đi ở số trước. Có vẻ « đứng đắn trông vờn áo tiểu thư lắm ». Th là từ 3000 nhảy lên 10000 ngon lành. Mong nhận được sáng tác mới của cháu.

● TRỊNH NGUYỄN (Phan Thiết) : TN cũng biết rằng « TN sẽ đáng yêu biết chừng nào » nếu đăng được tất cả bài của bạn ngọc. Nhưng đành bó tay mà nhận sự chê trách hờn giận vì số trang có hạn. Hy vọng bài của em sẽ được chọn đăng để TN đáng yêu mãi với em.

● KIM TUYẾN (Ba Xuyên) : Việc có nhờ xin chờ đợi một thời gian. Tòa Soạn sẽ đi hỏi ở cơ quan này và tin cho cô biết sau.

● HUYỀN VŨ (Saigon) : Tòa Soạn rất vui mừng nhận được sự đóng góp của em. Đừng ngại gì cả. Bút hiệu không trùng với ai đâu.

● NGUYỄN THỊ KIM HẠNH (Ban Mê Thuột) : Vẫn nhớ chứ sao không. Cô bé gầy gầy ở xứ cao nguyên bụi mù buồn muốn thỏm ấy mà. Hè về Saigon nhớ ghé Tòa Soạn chơi như đã « dọa » nhé.

● ÁI BẮC (Quảng Ngãi), MIÊN MIÊN (Kiến Hòa), PHẠM KHÁNH VŨ (Ban Mê Thuột) : Gửi gấp địa chỉ chắc chắn về tòa soạn. Có việc cần liên lạc lắm.

● VŨ THỊ HẢI DƯƠNG (Saigon) : Ghé tòa soạn vào buổi sáng. Có việc cần nói chuyện với Hải Dương.

● MAI (Saigon) : Lâu quá sao không thấy viết gì. Rảnh ghé tòa soạn. Không thì cho cái địa chỉ nhà chắc chắn để tiện liên lạc, đang cần.

● PHAN CUNG NGHIỆP (Saigon) : Rảnh, ghé tòa soạn chơi chút. Tiếc là không còn một cuốn nào cả. Cảm ơn nhiều lắm, về lời khen. Cái truyện dịch, nếu được, sẽ đi sớm. Những số báo ấy đã hết lâu rồi. Tiếc thật.

● TẠ VĂN SĨ (Qui Nhơn) : Người bạn đi chuyen ghé quá. Làm kẻ trở về nơi xưa chắc cũng ngậm ngùi chứ nhỉ. Cái đề nghị đã chuyen sang Chủ nhiệm. Tuy nhiên, chắc vẫn giữ như cũ thôi. Bài thơ đã đi ở số này.

● CHÂU MIÊN (Châu Đốc) : Tuổi Ngọc hân hạnh có thêm một người bạn ở xa, mãi tận một thôn ấp hẻo lánh, lại là một cô giáo đầy lương tâm. Tòa Soạn lúc nào cũng mong sự cộng tác quý báu của cô.

● PHAN MINH CHÂU : Gọi như thế cho nó có vẻ « trẻ trung yêu đời » hơn. Đã nhận được bài viết về Hà Nội của em. Đợi xem số 99 sẽ biết bài có được đăng hay không nhé. Em cứ viết và gửi tiếp về tòa soạn.

● THU HẠ (Tam Kỳ) : Lâu lâu Chủ nhiệm chán đời than vãn chút chơi chứ Tòa Soạn vẫn hăng hái làm việc. Đang chuẩn bị cho số đề nghị chu rình rang lắm. Cháu cứ yên trí, mỗi tuần vẫn có TN đều đều đến với cháu.

● NTS (Gò Công) : Vì có mới xem TN từ số 92 nên báo thiếu quá nhiều mà TN đóng bộ vẫn chưa đủ. Hiện TN chỉ mới có tới bộ VI. nhưng đã hết. Trong tình trạng hiện tại chưa thể tăng thêm trang được vì tăng trang là phải tăng giá. Độc giả sẽ bỏ TN mất.

● NGUYỄN NHẬT ÁNH (Đà Nẵng) : Việc sắp xếp bài vở, đôi khi còn có « lý do kỹ thuật ». Nhất là muốn cho tờ báo giữ mãi vẻ đẹp của nó, như tờ TN. Những trang thơ không hẳn chỉ dành « độc quyền » cho những « nhà thơ lớn » như bạn nói đâu. Thỉnh thoảng bạn vẫn thấy đó. Nhưng nếu bạn không bằng lòng thì Tòa Soạn sẽ chiều ý bạn vậy.

● NGUYỄN HOÀI MỸ (Quảng Ngãi) : Từ số 100, Tòa Soạn sẽ lần lượt thay đổi nội dung lẫn hình thức của tờ báo trong đó, đề nghị của bạn sẽ đặc biệt lưu ý. Chính vì hy vọng không ai nỡ bỏ rơi TN nên Tòa Soạn không bao giờ ngủ quên.

● HOÀI VỌNG (Phước Nhuận) : Bạn yên tâm. Lúc nào Tòa Soạn cũng hy vọng được thêm nhiều sự cộng tác quý báu của độc giả. Bài bạn đang đọc. Nếu hy vọng hơn là thất vọng.

● NGHỆ TIỂU VÂN (Tây Ninh) : Hiện Tòa Soạn không còn mấy số báo em cần. Rất tiếc khi không giúp được việc em nhờ. Còn bài thơ, đang đọc. Cảm ơn lời chúc đẹp của em.

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ bạn ngọc

THƠ

Võ Đức Biếc, Hồng Hạnh, Lâm Giang Hậu, Huỳnh Kim Huynh, Thái Tuấn, Lương Mạnh, Lê Thị Cẩm Vàng, Lam Bội, Hoàng Trang Khánh, Lê Khai Nguyên Nguyễn Nguyễn, Do An, T. Thụy, Giàu Hà Phương, Kim Thượng, Linh Vi, Quỳnh Lan, Trần Thị Lan Em, Phạm Thị Đoàn Ca, Phạm Thiên Nguyên, Trần Mặc Thy Linh, Yên Lữ, Nguyễn Đình Hiếu, Lữ Đức Nghiễm, Nguyễn Thị Đỗ Quyên, Nguyễn Công Minh, N. Đ. Nguyễn Ai, Uyên Thảo, Mỹ Trang, Hoàng Huỳnh, Ngô Nguyễn Khánh Miên, Hạ Ca, Mộng Du, Hoàng Hải, Đình Huyền, M. Phương, Nguyễn Đoàn Ngọc Châu, Hoàng Kim Mai, Trần Thị Lan Em, Phạm Thị Mai Anh, Phương Anh, Thu Khả, P. An, Nguyễn An Bình.

VĂN

Võ Đức Biếc, Hồng Hạnh, Hồ Bơ Vơ, Thanh Di Linh, Mây Xám Chiều Thu, Lê Hoài Nguyễn, Mộng Hồ, Xuyên Thanh, Nguyễn Thị Huỳnh Mai, Thu Hà, Thái Tuấn, Hồ Than Thở, Nguyễn Huy Chương, N. S. K. D, Linh Tử, Hoàng Trang Khánh, Lê Khai Nguyên, Đăng Ca, Mục Tử Ca, Trần Đăng Xuân Huy, Giàu Hà Phương, Tam Anh, Trần Vũ Anh Nờ, Phan Minh Châu, Đan Sầu, Linh Thiêng, Phạm Vũ Phương Trâm, Kim Phương, Phạm Thị Đoàn Ca, Phạm Thiên Nguyên, Nguyễn Trường Ca, Sa Ly, Lữ Đức Nghiễm, Trình Đông, Vũ Tuấn Thanh, Thuyền Du, Tiểu Viên, Triệu Liên, Dương Hoàng Long, Tường Nam, Võ Khởi Hành, Nguyễn Thụy Điền, Lang Kha, Bửu Hội, Dạ Quê, Huỳnh Long Giang, Quân Khanh, Lữ Tình Tang, Huỳnh Phước, Đào Hữu Đỗ Phương, Đặng Quốc Phong, Vương Niệm Thy, Hoàng Bích Hải, Hà Huyền Hoa, Bích Huyền, Trần Thị Ngu Ngơ, Bùi Nhật Úy, Nông Thị Hiếu, Nguyễn Thiên Nghi, Linh Tuyền, Bùi Đức Long, Viễn Lưu, Nguyễn Trường Thụy Anh, Nguyễn Thanh, Nhân Quân, Khương An. Nguyễn Trương, Thu Khả, Hồ Bơ Vơ, Bùi Thành Thiện, Hồ Than Thở, Nguyễn An Sơn, Phan Nhật Chiêu, Hoàn Nghệ Mục, Hoa Tím Và Dương, Hoa Vững Vang, Bùi Hữu Miên, Lê Xuân Hoàng, Trần Thị Lan Em.

CORNELL
UNIVERSITY
AUG 30 1973

Sữa MONT BLANC

tươi trắng

MONT BLANC

*của xứ non cao
đồi dào sinh tố cần thiết cho
trẻ con và người có tuổi.*

